

# TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm  
Lm CHÂN TÍN  
Ban biên tập  
Lm NGUYỄN VĂN ĐẠI  
Lm PHAN VĂN LỢI  
Lm NGUYỄN VĂN LÝ

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

## Một nhà nước vô pháp trị !!!

Trên báo Nhân Dân số ra ngày thứ bảy, 05-11-2011, bà “Giáo sư Tiên s” Nguyễn Thị Doan, Phó Chủ tịch nước, đã trình bày bản chất Nhà nước CHXHCN Việt Nam như sau: “Nhà nước ta là **Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, biết kế thừa những tinh hoa dân chủ của các Nhà nước pháp quyền trong lịch sử và đã, đang phát triển lên tầm cao mới, khác hẳn về bản chất và cao hơn gấp vạn lần so với dân chủ tư sản**”.

Bà Phó Chủ tịch nước muốn khẳng định tính chất “pháp quyền” của “nhà nước ta” để làm cho toàn dân và quốc tế tin tưởng Việt Nam là một đất nước có pháp luật và pháp luật rất ưu việt (gấp vạn lần so với bọn tư bản bóc lột kia mà!). Thế nhưng, luật gia nhân quyền Trần Thanh Hiệp đã từng cảnh báo trước đó: “**Muốn hiểu rõ nội dung chữ “pháp quyền” thì không thể chỉ căn cứ vào nghĩa riêng của hai từ đơn “pháp” và “quyền” rồi kết luận vội vàng và đại khái – nhưng rất sai lầm – rằng “pháp quyền” có nghĩa là pháp luật với quyền cao nhất. Phải đặt chữ này vào trong hệ thống các văn bản qui chuẩn cấu thành chế độ xã hội chủ nghĩa đương hành, trong ý hệ cộng sản mới làm lộ rõ được nội dung đích thực của nó. Nếu làm như thế thì sẽ thấy ngay rằng “pháp quyền” không biểu thị loại pháp luật mà chúng ta biết và chấp nhận – nghĩa là loại pháp luật của các nước dân chủ tự do. Trái lại, nó biểu thị thứ pháp luật riêng của cộng sản hoàn toàn khác tới mức độ trái ngược với pháp luật không cộng sản**” (Bài thuyết trình tại Viện Việt Học, Little Saigon, HK, ngày 8-5-2011)

Thành thử chẳng lạ gì mà thời gian gần đây, vì nhận thấy “**một số người đã cố tình lợi dụng dân chủ để gây rối, chia rẽ làm tác động xấu đến trật tự, an toàn xã hội**” do chưa được “**tuyên truyền, giáo dục cho hiểu đúng về dân chủ đi liền với kỷ cương**” (cũng lời bà Doan), nhà nước pháp quyền đó đã có nhiều động thái rất ngoạn mục, và phải nói là “lô-gích” với quan niệm “pháp quyền” của họ ! Cuộc biểu tình sáng 27-11-2011 tại Hà Nội với nội dung “Ủng hộ Thủ tướng và Quốc hội ra luật biểu tình” đã nhanh chóng bị công an đàn áp thô bạo. Hàng chục người xuống đường đã bị bắt đưa lên xe bus, sau đấy bị áp giải về “trung tâm lưu trú Lộc Hà” (“Trại phục hồi nhân phẩm”) thuộc huyện Đông Anh, Hà Nội. Đây là nơi giam giữ trá hình trực thuộc sự quản lý của công an thủ đô. Cùng lúc đó, tại Sài Gòn, một biểu tình viên nổi tiếng -chị Bùi Thị Minh Hằng- chỉ vì cầm biểu ngữ “Phản đối đàn áp người ủng hộ Quốc hội ra luật biểu tình” mà đã được công an “hỏi thăm sức khỏe”, sau đó áp giải ra Hà Nội. Rồi chị bị tổng lên tỉnh Vĩnh Phúc, bị giam giữ trong thời hạn 24 tháng tại cơ sở Giáo dục Thanh Hà (cũng là một nhà tù giả dạng) theo quyết định của Ủy ban Nhân dân Hà Nội. Đó là trò giấu nhem các nhà đối kháng của nhà nước pháp quyền Việt cộng, theo bình luận mới đây của báo Wall Street Journal (12-01-2012): “**Bà Hằng là một trường hợp đáng quan tâm trong chiến thuật đối phó của Hà Nội đối với những nhà đối kháng trong nước. Thay vì đi qua tiến trình phê phán thường lệ là xử án và kháng án, bà Hằng đã bị kết tội một cách hấp tấp vội vã qua một thủ tục hành chánh thường được áp dụng đối với những kẻ phạm tội về ma túy hay các tội hình sự khác. Dù không biết lý do chính xác của việc thay đổi thủ tục này, người ta dự đoán là Hà Nội lo sợ vụ xử bà Hằng trở thành một màn trình diễn... Vì vậy, bà Hằng đã bị lạng lẹ tống vào trại lao động mà gia đình không hề được biết... Điều đáng quan tâm hiện nay là Hà Nội sẽ áp dụng hình thức mà họ đã áp dụng đối với bà Hằng với những nhà đối kháng khác. Thế giới cần lưu ý đến mưu toan ém nhem để che giấu việc vi phạm nhân quyền của Hà Nội**”.

Cũng vì nhân danh “nhà nước pháp quyền” kiểu Cộng sản như thế mà trước đó, ngày 08-11-011, gia đình nhà văn Huỳnh Ngọc Tuấn đã bất ngờ bị hàng chục CA đủ loại ập vào nhà đọc lệnh khám xét, lấy đi nhiều máy móc, đồ đạc. Tin cho biết khoảng gần 40 CA đủ loại, kết hợp với cán bộ sở Thông tin tình Quảng Nam đã xông vào tư gia, lục soát thô bạo với cáo buộc ông cùng hai con Huỳnh Thực Vy và Huỳnh Trọng Hiếu đã “vi phạm luật thông tin”, mặc dầu cả 3 chỉ thẳng thắn trình bày sự thật, một công việc cần thiết để bảo vệ lẽ phải. Tiếp đó, ngày 2 tháng 12, công an ập vào gia đình các bloggers này lần nữa để lại đánh đập và cướp bóc thêm máy móc tiền bạc, rồi ngang nhiên và vô lý ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 260 triệu đồng.

Nhạc sĩ trẻ Việt Khang (tên thật là Võ Minh Trí) cũng là nạn nhân tiếp theo của nhà nước pháp quyền đó. Ngày 23-12-2011, công an tỉnh Tiền Giang đã bao vây nhà của anh tại phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, rồi bắt anh đi giam giữ nơi đâu không ai hay biết. Lý do là vì từ lâu anh đã sáng tác nhiều bản nhạc mang nặng tình quê hương dân tộc trong nỗi trăn trở trước những bất công xã hội và nỗi ưu tư trước họa xâm lược của ngoại bang Tàu. Đặc biệt hai bài “Việt Nam Tôi Đâu?” và “Anh Là Ai?” (do anh tự biểu diễn trên video clip) đã làm rung động tâm hồn nhiều đồng bào trong và ngoài nước.

Mở đầu năm 2012, nhà nước pháp quyền lại ra tay kiểu “tặng quà cho nhân dân năm mới”. Trưa ngày 02-01-2012, nhà báo Hoàng Khương, phóng viên báo Tuổi Trẻ, đã bị Công an thành Hồ khởi tố và tạm giam với tội danh cáo buộc “đưa hối lộ”. Đồng thời, nhà riêng của anh tại quận Phú Nhuận cũng bị khám xét và bị thu giữ nhiều tài liệu liên quan đến hành vi sách nhiễu của các “bạn dân đứng đường”. Việc bắt giam đó đã được dự báo từ trước, như một hành động trả thù của công an thành Hồ sau những loạt bài chống tiêu cực mạnh mẽ của người phóng viên đầy bản lĩnh này. Như vậy ngày đầu năm 2012, lực lượng công an đã thiết thực lập thành tích mừng Đảng mừng Xuân với chiến công khởi tố tạm giam một cây bút chống tiêu cực nổi tiếng trong làng báo Việt. Từ đây chắc chắn sẽ chẳng còn nhà báo nào dám đụng đến ngành công an (công cụ số một của nhà nước pháp quyền) và như vậy các anh CSGT cứ yên tâm mà đòi mãi lộ, và ngành công an sẽ an toàn mà phục vụ và bảo vệ đảng!

Chỉ vài hôm sau, sáng ngày 5-1-2012, tại xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng, nhà cầm quyền huyện đã điều động một đoàn khoảng 100 người, gồm cán bộ, công an, quân lính, bộ đội biên phòng và đại diện các ban ngành chức

**GIẢI NHÂN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01 ► **Một nhà nước vô pháp trị !!!**
- Trg 03 ► **Thư gửi Ngoại trưởng HK về tình hình nhân quyền Việt Nam.**  
-6 Dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ.
- Trg 04 ► **Tâm thư hiệp thông với các tù nhân lương tâm-Kháng thư...**  
-Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền.
- Trg 06 ► **Một năm suy sụp kinh tế. Hà Nội chơi gian bị chỉ mặt.**  
-Trần Nguyên Thao.
- Trg 09 ► **Tư duy kinh tế nào đã và đang giết chết từng ngành và...**  
-Phan Châu Thành.
- Trg 11 ► **Lời kêu gọi của Nguyễn Phú Trọng báo hiệu V.Cộng đang...**  
-Lý Đại Nguyên.
- Trg 12 ► **2011: Lãnh đạo đánh mất chữ tín với đảng viên-nhân dân.**  
-Âu Dương Thệ.
- Trg 16 ► **Càng chỉnh càng đốn!**  
-Phạm Trần.
- Trg 18 ► **Xin thắp hương vái lạy linh hồn một văn nghệ sĩ-chính trị...**  
-Tô Hải.
- Trg 19 ► **Tiếng hát lên đường (thơ).**  
-Ngô Minh Hằng
- Trg 20 ► **Cường hào ác bá đồ.**  
-Cánh Cò.
- Trg 21 ► **Chuyên chính tư sản đồ.**  
-Trần Khải.
- Trg 22 ► **Đôi điều xin thưa với Thứ trưởng Đặng Hùng Võ.**  
-Trương Nhân Tuấn.
- Trg 24 ► **Vụ Ph. viên Hoàng Khương qua cái nhìn của một nhà báo.**  
-Thanh Quang.
- Trg 26 ► **Đòn thì lạ, sự hèn hạ thì quen**  
-Nguyễn Dương.
- Trg 27 ► **Làm gì để giữ 3,8 triệu ha lúa**  
-Huy Phong-Cao Phong
- Trg 30 ► **Ngư dân dưới chế độ CSVN.**  
-Khánh An, RFA.

+++++

**KỊCH LIỆT PHẢN ĐỐI VỤ  
GIAM CẦM KÝ GIẢ HOÀNG  
KHƯƠNG.**

**CỰC LỰC LÊN ÁN VỤ  
CƯỜNG CHẾ ĐẤT ĐAI,  
TRIỆT HẠ NHÀ CỬA, ĐÁNH  
ĐẬP THÂN NHÂN VÀ GIAM  
CẦM ANH EM NÔNG DÂN  
ĐOÀN VĂN VƯỜN**

năng, tiến hành “cưỡng chế” thu hồi hơn 50 ha đất đầm nuôi trồng thủy sản, cây ăn quả của ông Đoàn Văn Vươn, tại khu công Rộc, xã Vinh Quang. Lực lượng “cưỡng chế” (=cưỡng bức áp chế) này đã gặp sự chống trả của gia đình ông. Một quả mìn tự tạo và nhiều phát súng hoa cải đã khiến 6 người của nhà nước bị thương nặng nhẹ. Điền tiết lộ, nhà nước pháp quyền đã vội ra uy bằng cách san bằng ngôi nhà của những người đối kháng, đánh đập dã man các phụ nữ và trẻ em trong gia đình, tống ngục ông Vươn (bị bắt tại Viện Kiểm sát thành phố khi ông đến đó nộp hồ sơ khiếu nại) cùng với các anh em, và mau chóng truy tố họ về tội “sát nhân và chống người thi hành công vụ”. Nhưng ai cũng biết “Kỳ tài đất Tiên Lãng” này, người từng “chấn sóng, lấn biển, ngăn bão, trồng rừng, mở đầm” không thua gì tiền bối Nguyễn Công Trứ tại Tiên Hải ngày xưa, đã phản ứng mạnh mẽ chỉ vì bị dồn vào bước đường cùng do tay của những cường hào ác bá đồ mà cụ thể là hai anh em chủ tịch huyện và xã Lê Văn Hiến và Lê Thanh Liêm. Nhân danh “nhà nước pháp quyền”, áp dụng “nghiêm minh pháp luật” (Lê Văn Hiến trả lời báo chí), chúng muốn cướp công sức lao động và tàn hại cuộc sống của những nông dân giỏi giang này. Những người, như giáo sư Hà Văn Thịnh, đã tưởng và mong chúng sẽ chịu ngay hình phạt: “Phá hoại tài sản công dân trắng trợn như thế mà vẫn nhờn như được sao? Thì ra không cần luật pháp, ưa chi làm nấy là cái thực của xã hội bây giờ sao? Tại sao cần rở như thế mà không bị cách chức, đuổi việc ngay tức thì?”. Thế nhưng giáo sư hẳn đã thất vọng.

Cũng như mới hôm kia thôi, ngày 13-01-2012, hầu như ai nấy đều phẫn nộ trước cái án quá nhẹ dành cho tên trung tá sát nhân Nguyễn Văn Ninh, kẻ đã đánh gãy cổ công dân vô tội Trịnh Xuân Tùng chỉ vì tội không đội mũ bảo hiểm khi nghe điện thoại. Thế nhưng, từ tên giết người này -vốn ung dung ngồi trước vành móng ngựa, lì lợm bảo mình đã làm đúng, và chẳng hề ân hận mà xin lỗi gia đình nạn nhân- cho đến toàn bộ các chánh thẩm và phụ thẩm, tất cả đều thần nhiên nghĩ rằng mình đang thi hành và bảo vệ pháp luật của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa!

Cái nhà nước pháp quyền này (mà chỉ có các chế độ độc tài và cộng sản mới có) hoàn toàn trái ngược với nhà nước pháp trị. Theo lời của luật sư Trần Thanh Hiệp, **Nhà nước pháp trị** là nhà nước sinh ra để chống chuyên chế, bắt đầu bằng việc chống thần quyền, quân quyền. Nó là sự biểu lộ khát vọng của loài người muốn chinh phục phẩm giá, quyền lực cho con người, nạn nhân của thần thánh, vua chúa, thiên nhiên, đồng loại, v.v... Đó là nhà nước của mọi con dân trong một nước, và bởi thế được coi như là nhà nước của quốc gia dân tộc, không phải của riêng một cá nhân, một giòng họ, một tôn giáo, một giai cấp, một đảng phái, một tập đoàn cầm quyền nào. Nó thiết lập và thượng tôn một trật tự xã hội dựa trên pháp luật, trật tự pháp lý; trong hệ thống pháp luật của trật tự pháp lý này, các quy phạm có đẳng cấp trên dưới rõ rệt (hiến pháp, luật, văn bản dưới luật, v.v...) không ai có thể tùy tiện đảo lộn hay xóa bỏ. Bởi thế, nhà nước pháp trị phân chia quyền hành minh bạch (lập pháp, hành pháp, tư pháp) và hành sử các quyền này theo đúng kỷ cương, có sự kiểm soát nghiêm mật để tránh lạm quyền, bảo đảm cho các “nhân quyền”, thành văn hay không thành văn, được thực sự tôn trọng, để cho con người, mọi người, có cơ hội hành sử tự do của mình, để cho có đa nguyên về tư tưởng, về tổ chức. Và như lịch sử đã chứng minh, Nhà nước pháp trị cho đến nay là nhà nước của dân chủ tự do.

Thế thì xin hay đòi nhà nước pháp quyền cộng sản tôn trọng luật pháp chính đáng, bảo vệ dân chủ chính danh, cổ vũ công lý chính hiệu chỉ là ảo tưởng. Muốn những điều này thực hiện trên đất nước Việt Nam, chỉ có cách duy nhất là xóa sổ cái chế độ đã tạo nên nhà nước pháp quyền độc tài, độc đảng và vô pháp trị.

**BAN BIÊN TẬP**



*Đoàn Văn Vươn (Babui-DCVonline)*

# Thư gửi Ngoại Trưởng Hoa Kỳ về tình hình nhân quyền Việt Nam .....6 Dân biểu Quốc hội HK 12-01-2012.....

Quốc hội Hoa Kỳ  
Washington, DC 20515

Ngày 12 tháng 1 năm 2012

Kính gửi bà Hillary Rodham Clinton, Ngoại trưởng  
Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ  
2201 C Street, N.W.  
Washington, DC 20520

Đồng kính gửi: ông Kurt Campbell,  
Phụ tá Ngoại trưởng

Đồng kính gửi: ông Michael Postner, Phụ tá Ngoại trưởng

Kính thưa bà Ngoại trưởng,

Chúng tôi viết thư này mong bà đưa vào trong Báo cáo Quốc gia về việc Thực thi Nhân quyền sắp tới các thông tin chi tiết về một số vấn đề quan trọng về nhân quyền ở Việt Nam đã làm cho chúng tôi chú ý. Chúng tôi tin rằng Báo cáo Quốc gia là một công cụ vô giá trong công cuộc đấu tranh về quyền con người trên toàn thế giới. Trường hợp Việt Nam, các báo cáo đã làm tốt việc cung cấp thông tin chính xác về một số trường hợp vi phạm nhân quyền đối với công dân Việt Nam, đặc biệt đối với những người bất đồng chính kiến, cư trú tại Hà Nội, Sài Gòn, và các khu vực dân cư lớn khác. Tuy nhiên, chúng tôi hy vọng rằng các báo cáo sắp tới sẽ dành sự chú ý cần thận và chi tiết đối với một số vấn đề.

## I. Việt Nam thiếu tiến bộ về nhân quyền trong khi gia tăng các cam kết quốc tế

Khi Việt Nam tìm kiếm mối quan hệ đối tác chiến lược với Hoa Kỳ và một thỏa thuận tự do thương mại đa phương, thông qua Quan hệ Đối tác xuyên Thái Bình Dương, chính phủ Việt Nam tiếp tục trừng phạt và dập tắt những tiếng nói bất đồng. Đã có ít nhất 29 nhà bất đồng chính kiến và các nhà hoạt động ôn hòa bị chính phủ kết án, với tổng cộng thời gian giam giữ là 165 năm tù giam và 70 năm quản chế, [khi họ] thực hiện các quyền tự do ngôn luận và tự do lập hội, được ghi nhận trong Hiến pháp Việt Nam. Một trường hợp nổi tiếng: Nguyễn Văn Hải (tức blogger Điều Cây) vào ngày 20-10-2010, sau khi ông thi hành xong bản án 30 tháng tù, về cáo buộc sai lầm là tội trốn thuế. Chính phủ tiếp tục giam giữ ông với những cáo buộc không được tiết lộ, gia đình và các cộng sự của ông hết

sức lo lắng cho sức khỏe của ông.

Việt Nam vẫn cấm tất cả các đảng phái chính trị, đoàn thể và các tổ chức nhân quyền độc lập với chính quyền hoặc Đảng [CSVN]. Các công dân Việt Nam bị cấm thành lập công đoàn, độc lập với Liên đoàn Lao động của chính phủ, kiểm soát lao động và tham gia hoạt động công đoàn. Các nhà hoạt động lao động đã bị bắt, bị cầm tù, bị đe dọa, bị đánh đập và một số trường hợp đã bị "biến mất", chẳng hạn như trường hợp của ông Lê Trí Tuệ, một trong những người sáng lập Công đoàn Độc lập, người mà không ai biết ở đâu, kể từ tháng 5 năm 2007 cho đến nay.

## II- Đàn áp tôn giáo

Các cơ quan chức năng của Việt Nam tiếp tục theo dõi, sách nhiễu có hệ thống, và đôi khi sử dụng bạo lực để đàn áp các nhóm tôn giáo không chính thức, không đăng ký và không thuộc các tổ chức tôn giáo do chính phủ kiểm soát. Các tổ chức tôn giáo đã phải đối mặt với sự đàn áp trong năm qua, gồm các chi nhánh không được công nhận của Giáo hội Cao Đài, Giáo hội Phật giáo Hòa Hảo, các Giáo hội Tin lành độc lập ở Tây Nguyên và những nơi khác, một số giáo xứ Công giáo và các tổ chức, các chùa Phật giáo Khmer Krom và Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN). Các mục sư, các nhà lãnh đạo tôn giáo, các linh mục, và những người theo tôn giáo đã bị đánh đập, bắt giữ, truy tố, xét xử, và đã nhận những bản án tù khắc nghiệt. Nhiều người vẫn tiếp tục sống mòn mỏi trong các trại giam và các nhà tù mà không nhận được điều trị y tế.

## III- Sự tàn bạo của cảnh sát và cưỡng bức lao động tại các trung tâm cai nghiện ma túy

Sự tàn bạo của cảnh sát bao gồm: tra tấn khi giam cầm và những cái chết trong khi bị giam giữ là một vấn đề quan trọng trong suốt năm qua. Theo báo cáo của các tổ chức phi chính phủ (NGO) về nhân quyền, tù nhân ở Việt Nam thường xuyên phải đối mặt với lạm dụng và tra tấn trong nhà tù, và những người bị giữ tại các trung tâm cai nghiện ma túy đã phải đối mặt với việc điều trị vô nhân đạo, gồm cả lao động cưỡng bức. Một số trường hợp cá nhân bị bắt vì tội nhẹ, chẳng hạn như vi phạm giao thông,

đã bị đánh đập đến chết khi bị giữ ở đồn cảnh sát. Theo các cơ quan truyền thông của chính phủ, năm 2011, có ít nhất 21 người chết trong khi bị cảnh sát giam giữ.

Theo một báo cáo hồi tháng 9-2011, người bị nghiện có thể bị giữ tại các trung tâm giam giữ của chính phủ, nơi họ bị bắt buộc phải làm những công việc tầm thường với tên gọi "trị liệu lao động", là cách chính VN dùng để chữa trị cai nghiện. Đầu năm 2011, đã có 123 trung tâm trên khắp cả nước đang giữ khoảng 40.000 người. Việc họ bị giam giữ không phải qua bất kỳ hình thức xét xử nào theo đúng thủ tục pháp lý và có thể kéo dài tới bốn năm. Vi phạm quy định của trung tâm, bao gồm các yêu cầu làm việc, sẽ bị trừng phạt bằng cách bị đánh đập bằng dùi cui, bị điện giật bằng dùi cui điện, và bị nhốt trong phòng kỷ luật, nơi những người bị giam giữ bị tước mất thức ăn và nước uống. Trẻ em sử dụng ma túy cũng bị giữ ở những trung tâm này, nơi các em bị đánh đập và bị lạm dụng. Những người bị giam giữ trước đây cho biết: họ bị buộc phải làm việc trong khâu chế biến hạt điều và các hình thức sản xuất nông nghiệp khác (bao gồm các trang trại trồng khoai tây hoặc cà phê), sản xuất hàng may mặc, các công trình xây dựng, và các hình thức sản xuất khác (chẳng hạn như sản xuất các sản phẩm đan mây, tre).

Theo luật pháp Việt Nam, công ty có các sản phẩm từ các trung tâm này hội đủ điều kiện miễn giảm thuế. Một số sản phẩm được sản xuất từ kết quả của việc sử dụng lao động cưỡng bức đã tìm cách gia nhập vào các công ty cung ứng hàng hóa ra nước ngoài, qua đó gia tăng khả năng tham gia xuất khẩu hàng sang Mỹ và châu Âu. Các tổ chức nhân quyền phi chính phủ cũng đã nhận được các báo cáo đáng tin cậy về cưỡng bức lao động tại các trung tâm, trong đó các quan chức bắt giữ những người vô gia cư và những người làm nghề mại dâm.

## IV- Vi phạm nhân quyền phổ biến và liên tục đối với người Thượng và các dân tộc thiểu số khác ở Việt Nam

Chúng tôi biết rằng các thông tin chính xác về Tây Nguyên và đặc biệt là về những gì đang diễn ra trong các nhà tù và các phòng thẩm vấn ở những khu vực Cao nguyên xa xôi, thì rất khó để có được thông tin hơn là những điều xảy ra đối với các nhà hoạt động nổi tiếng, các luật sư, các blogger, và các nhà lãnh đạo tôn giáo

ở những nơi thành thị. Khó khăn này phần lớn là do sự kiểm soát và giám sát chặt chẽ của chính phủ đối với các chuyến đi thăm những nơi đó của các nhà ngoại giao nước ngoài, các nhà báo, và những người khác, những người quan tâm đến việc khám phá sự thật.

Tuy nhiên, có các nguồn thông tin đáng tin cậy, gồm các báo cáo từ những người tị nạn và những người xin tị nạn, các tổ chức tôn giáo, và các tổ chức phi chính phủ (NGO) quốc tế, có uy tín, có quan hệ gần gũi với những người ở Tây Nguyên, cũng như trong một số trường hợp, các bài từ báo in hoặc bài phát thanh của các cơ quan truyền thông chính thức VN, cung cấp một bức tranh rõ nét về tình hình nhân quyền ở Tây Nguyên và các dân tộc thiểu số nói chung.

Theo báo cáo chính thức của Việt Nam, một tòa án ở Gia Lai đã kết án tám người Thượng Tin Lành hồi tháng 4 [năm 2011] từ 8 đến 12 năm tù vì vi phạm điều 87 bộ luật hình sự, "tội phá hoại chính sách đoàn kết". Các tổ chức nhân quyền cho rằng, những vụ bắt giữ này liên quan đến các hoạt động chính trị, chẳng hạn như vận động cho quyền người Thượng hoặc tranh chấp đất đai với chính phủ. Ngoài ra, ba nhà hoạt động Công giáo H'Mon người Thượng đã bị bắt giữ hồi tháng 3 năm 2011, có khả năng [bị cáo buộc] tham gia vào tổ chức Công giáo H'Mon không được thừa nhận. Tháng 12 năm 2010, hai người Thượng tìm đường tị nạn trở về Việt Nam đã bị bắt khi đến biên giới Việt Nam và bị giam giữ trong nhiều tháng, thời gian mà họ sau đó họ cho biết, đã bị thẩm vấn gay gắt về các hoạt động chính trị và các hiệp hội của họ, và nhiều lần bị tra tấn. Cũng có những báo cáo về các vụ bắt giữ gần đây của người Thượng ở Tây Nguyên, các nhà hoạt động có khả năng liên quan đến chính trị và/ hoặc tôn giáo.

Ngoài ra, các nhóm nhân quyền báo cáo rằng, các cơ quan chính phủ Việt Nam tiếp tục tổ chức các chiến dịch "từ bỏ đức tin", ở các khu vực người Thượng và các khu vực khác, trong đó chính quyền địa phương buộc những người Công giáo và Tin lành không được thừa nhận, công khai từ bỏ đức tin của họ. Một số người từ chối [từ bỏ đức tin], bị "chỉ trích" ở một sự kiện công cộng, nơi đó họ từ bỏ trước mặt những người hàng xóm của họ, một hình thức đe dọa chính thức, có tác động sâu sắc đến đời sống kinh tế và xã hội của nạn nhân.

Mặc dù các báo cáo của Bộ Ngoại

giao trước đó đã xem xét ngắn gọn và tổng quát đến các vi phạm nhân quyền đối với người Thượng và các dân tộc thiểu số khác (ví dụ, "sự cố sách nhiễu của cảnh sát được báo cáo" và "các tổ chức phi chính phủ quốc tế ước tính rằng hàng trăm người thiểu số cùng với những người biểu tình ở Tây Nguyên hồi năm 2004 vẫn còn ở trong tù"), các cuộc phỏng vấn do các tổ chức phi chính phủ quốc tế thực hiện, tiết lộ, những vụ lạm dụng đã chứng thực cho báo cáo cụ thể và bao quát hơn, chẳng hạn như tra tấn và ngược đãi, gồm đánh đập, chích điện và hãm hiếp.

Sự quan tâm lớn hơn là bản Báo cáo Quốc gia hồi năm ngoái đã không chú ý nhiều đến các biện pháp buộc Việt Nam phải "giải quyết nguyên nhân bất mãn của những người thiểu số", dành nhiều thời gian thảo luận bên ngoài những tuyên bố của chế độ đối với người Thượng, hơn là những sự lạm dụng quyền con người chống lại họ. Nó cũng chứa đựng các tuyên bố suông rằng "một số thành viên của các nhóm dân tộc thiểu số tiếp tục chạy qua Cambodia và Thái Lan, được cho là tìm kiếm cơ hội kinh tế lớn hơn hoặc con đường tẩu nạn nhập cư sang các nước khác". Trong khi hầu hết những người xin tị nạn, gồm một số người di cư kinh tế đang thử vận may của họ, được cho là như vậy, thì không nằm trong báo cáo về thực thi quyền con người, đó là sự

bôi nhọ không công bằng đối với nhiều người Thượng đã chạy trốn, nhiều người đã phải trốn khỏi sự giam giữ và tra tấn, liên quan đến các hoạt động tôn giáo và chính trị của họ, và tạo ra những thách thức thực tế về những nỗ lực của họ để bảo đảm họ được bảo vệ hợp pháp như những người tìm kiếm sự tị nạn.

Chúng tôi mong bà tường trình về sự lạm dụng đối với người Hmong ở các tỉnh Tây Bắc Việt Nam, gồm cả việc gây sức ép để từ bỏ Kitô giáo, và chống lại những người Krom Khmer, người gốc Campuchia, hiện sống ở miền Nam Việt Nam, những người mà, theo như ghi nhận ở phần trên, bị hạn chế nghiêm trọng trong việc thực hành Phật giáo Tiểu thừa.

Cảm ơn bà rất nhiều về việc xem xét các quan sát và đề nghị này. Chúng tôi đính kèm những thông tin vừa nhận được từ các nguồn đáng tin cậy, của các tổ chức phi chính phủ, để các nhân viên trong cơ quan chức năng và khu vực xem xét. Xin bà vui lòng cho chúng tôi biết, nếu cần chúng tôi có thể cung cấp thêm thông tin hoặc hỗ trợ dưới bất kỳ cách nào.

**Trân trọng,**

**Các Dân biểu: Ileana Ros-Lehtinen, Howard L. Berman, Christopher H. Smith, Zoe Lofgren, Edward Royce, Loretta Sanchez**

**Ngọc Thu dịch**

*Posted by basamnews on*



NHÓM LINH MỤC  
NGUYỄN KIM ĐIỀN

## **Tâm thư hiệp thông với các Tù nhân lương tâm-Kháng thư phản đối nhà nước CS vô pháp trị** **.....Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền 12-01-2012.....**

Kính gửi

- Quý Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.
- Quý Thân hữu quốc tế tại các quốc gia tự do.

Nước Việt Nam lại trải qua một năm với tình hình ngày càng nghiêm trọng và những khủng hoảng ngày càng sâu sắc.

Bên ngoài thì ngoại bang Bắc phương tiếp tục xâm lấn đất nước về nhiều mặt: chính trị, kinh tế, văn hóa, lãnh thổ; thế giới năm châu tiếp tục truy vấn Việt Nam về dân chủ nhân quyền và đưa ra những nhận xét rất tiêu cực về văn hóa, kinh tế, chính trị.

Bên trong thì nhà cầm quyền Cộng sản

- tiếp tục điều hành đất nước một cách yếu kém, khiến đồng tiền mất giá, vật giá tăng cao, môi sinh hủy hoại, giáo dục xuống cấp, văn hóa suy đồi, đạo đức thoái biến, cuộc sống người dân về mặt tinh thần lẫn vật chất ngày càng điêu linh khốn khổ;
- tiếp tục quản lý xã hội cách vô pháp trị hay kiêu luật rừng, đàn áp các công dân mất nhân quyền đòi công lý, yêu tổ quốc chống ngoại xâm, chuộng tự



do mong dân chủ; biến các quyền lực trong bộ máy nhà nước và trong cơ cấu xã hội nên công cụ cho đảng: quốc hội ngoan ngoãn, công an đàn áp, tòa án bao che, báo chí tuyên truyền, tôn giáo lụy phục, khiến cho đất nước ngày càng đầy rẫy bất công, xã hội ngày càng hỗn loạn, nhân dân ngày càng oán thán, các nạn nhân của độc tài, áp bức, tham nhũng ngày càng gia tăng.

**Trước tình thế ấy, noi gương Đức Giê-su, vị Tôn Sư đã sống và chết vì công lý, tuân hành giáo huấn xã hội của Giáo hội Công giáo, làm theo đòi hỏi của lương tâm công dân và bốn phận lãnh đạo tinh thần, Nhóm Lm Nguyễn Kim Điền chúng tôi tuyên bố:**

**1-** Bày tỏ lòng hiệp thông sâu sắc với quý tín đồ Hòa Hảo đang bị cầm tù (mới nhất là các ông Nguyễn Văn Lía và Trần Hoài Ân); với quý lãnh đạo Tin Lành đang bị tổng ngục (các Mục sư Dương Kim Khải, Nguyễn Công Chính, Nguyễn Trung Tôn) hay đang bị sách nhiễu (các Mục sư Nguyễn Hồng Quang, Phạm Ngọc Thạch); với quý chức sắc Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất là các Hòa thượng Thích Quảng Độ và Thích Không Tánh đang bị quản chế hay cầm cán; với Giáo hội Cao Đài đã bị san bằng thánh thất Mỹ An và nghĩa trang Thái Bình; với quý dòng Chúa Cứu Thế và giáo xứ Thái Hà đang bị tước đoạt đất đai nhà cửa và bị hành hung, vu khống, lăng nhục; với giáo dân Cồn Dầu tiếp tục bị xua đuổi khỏi giáo xứ hay bị săn đuổi tại Thái Lan; với linh mục Nguyễn Văn Lý đang bị tù lần thứ 4 và năm thứ 17 v.v... Tất cả họ đều là nạn nhân của chính sách đàn áp tự do tôn giáo, tiêu diệt các giáo hội cách khốc liệt và thâm độc của Cộng sản, qua Pháp lệnh Tôn giáo và tín ngưỡng.

**2-** Bày tỏ lòng hiệp thông sâu sắc với 17 thanh niên Công giáo và Tin lành đang bị giam cầm là Chu Mạnh Sơn, Đặng Xuân Diệu, Đậu Văn Dương, Hoàng Phong, Hồ Đức Hòa, Hồ Văn Oanh, Lê Văn Sơn, Nguyễn Đình Cường, Nguyễn Văn Duyệt, Nguyễn Văn Oai, Nguyễn Xuân Anh, Nông Hùng Anh, Thái

Văn Dung, Trần Hữu Đức, Trần Minh Nhật, Trần Vũ An Bình, chị Tạ Phong Tần. Đa phần họ đã bị bắt cách ám muội, trái pháp luật, và tính đến hôm nay, 9 người đã bị cáo buộc cùng tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” và ba người bị cáo buộc “tuyên truyền chống phá nhà nước”. Chúng tôi cũng xin hiệp thông sâu sắc với tiến sĩ luật Cù Huy Hà Vũ, với hai nhà dân báo Nguyễn Văn Hải và Phan Thanh Hải, với chiến sĩ dân oan Hồ Thị Bích Khương vốn đang bị những án tù dài hay bị giam giữ không có án lệnh... Tất cả họ đều là nạn nhân của nền chính trị độc tài, đàn áp các quyền tự do ngôn luận, tự do lập hội, qua hai điều luật quái đản không hề có trong pháp chế của nhân loại văn minh: điều 79 và 88 Bộ Luật hình sự.

**3-** Bày tỏ lòng hiệp thông sâu sắc với Chị Bùi Thị Minh Hằng đang bị giam cầm 2 năm không xét xử tại cái gọi là “Cơ sở giáo dục Thanh Hà, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc”; với các nhà dân báo Bùi Thanh Hiếu, Nguyễn Hữu Vinh, Nguyễn Xuân Diện đang bị đe dọa “vô hiệu hóa triệt để” vì đề cập đến việc biểu tình; với vô số trí thức, sinh viên, học sinh, dân thường, chỉ vì tham gia 12 cuộc xuống đường chống ngoại bang xâm lược hay ủng hộ dự luật biểu tình năm rồi mà đã bị cầm cán, hành hung, vu khống, lăng nhục, đuổi việc...; với ông André Menras Hồ Cương Quyết bị cầm cán chiếu phim ông thực hiện về các ngư dân lâm nạn tại đảo Lý Sơn... Tất cả họ đều là nạn nhân của đường lối “hèn với giặc, ác với dân”, “quy lụy lân bang, trấn áp đồng bào, triệt tiêu lòng yêu nước” của đảng và nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam.

**4-** Bày tỏ lòng hiệp thông sâu sắc với nhà báo Hoàng Khương tại Sài Gòn vừa mới bị bắt chỉ vì đã bao năm vạch trần, tố cáo tệ nạn tham nhũng, sách nhiễu, đòi hỏi lộ của công an cảnh sát; với anh Đoàn Văn Vuron và thân nhân tại Tiên Lãng, Hải Phòng vừa bị truy tố về “tội chống lại người thi hành công vụ” chỉ vì -do bị dồn vào bước đường cùng- đã mạnh mẽ phản

kháng sự áp bức cuộc sống, cướp đoạt công sức và tráo trở lừa gạt của nhà cầm quyền lẫn tòa án địa phương. Tất cả họ đều là nạn nhân của sự cấu kết, bao che của những băng nhóm lợi ích, những tập thể lộng quyền đang tung hoành nhờ cơ chế đảng trị và công an trị; hay như gia đình anh Đoàn Văn Vuron và nhiều gia đình khác, là nạn nhân của chính sách đất đai hết sức bất công và phi lý vốn đã tồn tại từ bao năm và đã đẩy hàng triệu nông dân lẫn thị dân vào cảnh dờ sống dờ chết vì bị đảng viên cán bộ địa phương tước đoạt đất đai nhà cửa.

Đĩ nhiên còn muôn ngàn nạn nhân khác nữa của chế độ độc tài độc đảng và của nhà nước vô pháp trị này, vốn đang làm cho đất nước ngày càng bế tắc trong vô số vấn đề, ngày càng chìm sâu trong vô số khủng hoảng, ngày càng đối diện với vô số nguy cơ: tụt hậu, hỗn loạn, đói nghèo và nhất là mất nước.

Chúng tôi tha thiết kêu gọi đảng và nhà cầm quyền Cộng sản VN hãy lấy chính trực để điều hành đất nước, lấy tâm thành để đoàn kết dân tộc, biết khôn ngoan để khôi phục dân quyền và nhân quyền, biết suy xét để hoàn trả tự do cho các tù nhân lương tâm, biết tỉnh táo để nhận ra sự phẫn nộ ngày càng dâng cao của quần chúng trước sự bất tài, bất lực và bất nhân của Quý vị.

Cuối cùng, chúng tôi nguyện xin Thiên Chúa ban ơn soi sáng và hồi cải cho những ai đang chà đạp nhân quyền cũng như ơn kiên trì, can đảm và đoàn kết cho những ai đang đấu tranh khôi phục nhân quyền trên đất nước chúng ta.

**Làm tại Việt Nam ngày 12-01-2012, ngày đối thoại nhân quyền Việt Nam-Liên Âu.**

**Đại diện Nhóm LM NKG**  
**- Linh mục Têphanô Chân Tín, Dòng Chúa Cứu Thế, Sài Gòn**  
**- Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải, Tổng Giáo phận Huế.**  
**- Linh mục Phêrô Phan Văn Lợi, Giáo phận Bắc Ninh**  
**với sự hiệp thông của Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý, đang bị cầm tù tại Nam Hà.**

\*\*\*\*\*

# 1 NĂM SUY SỤP KINH TẾ Hà Nội chơi gian, bị chỉ mặt

.....Trần Nguyên Thao 02-01-2012.....

Kể từ 1991, năm 2011 là thời điểm VN trầm mình nặng nhất trong nền kinh tế suy sụp : lạm phát lên 23% trong quý hai, lương tăng không đuổi kịp vật giá tăng 60%. Thâm hụt mậu dịch nặng nề vì bị Bắc Kinh khống chế, trung bình mỗi tháng 1 tỷ Mỹ kim. Ngoại tệ thiếu hụt, tiền đồng tuột dốc 20% kể từ năm 2008. Hai thị trường chứng khoán và địa ốc xuống dốc suốt 32 tháng. Gần 50 ngàn doanh nghiệp phải đóng cửa, thất nghiệp cao chưa từng thấy. Tập đoàn doanh nghiệp nhà nước luôn khai lỗ, “mũi nhọn nền kinh tế” – đại công ty Vinashin sập tiệm và bị kiện. Nợ công lên đến 70% GDP, thủ phạm là các công ty nhà nước. Nợ xấu ngân hàng thì giấu kín như bưng. Tham nhũng hoàn toàn bất trị. Dân chúng mất niềm tin vào tài lãnh đạo kinh tế của cộng đảng, nên cất giấu vàng lá và ngoại tệ. Xã hội đầy nhiễu loạn, bất công... Nhưng tầng lớp lãnh đạo mọi cấp trong đảng cầm quyền và gia đình thì sống cực kỳ xa hoa như chưa từng có trong lịch sử.

Nhân dịp đầu năm, bài này trình bày một số các sự kiện từng xảy ra trong năm qua, đưa đến thực trạng tang thương cho Dân tộc Việt Nam như hiện tại.

## Tái cấu trúc gian

Cao điểm từ quý 4, Hà Nội gia tăng cường độ đàn áp chính trị, khủng bố tôn giáo khốc liệt nhằm bịt miệng mọi chống đối để áp dụng “ngụy sách lừa đảo mới” gọi là “Tái Cấu trúc Kinh tế”. Mục đích chỉ nhằm gia tăng thêm quyền lực cho Cộng đảng để ăn cướp thêm tài nguyên quốc gia qua “tư nhân hóa giả hình”

Tháng 10, trước khi đi Bắc Kinh, TBT Cộng đảng Nguyễn Phú Trọng công bố chương trình 5 năm tái cấu trúc nhiều lãnh vực chủ yếu trong nền kinh tế quốc gia. Sau đó, Hà Nội chỉ thị cho các bộ, ngành liên quan tự tái cấu trúc bằng cách chỉ bán cổ phần các công ty doanh nghiệp nhà nước cho các công ty “tư nhân giả hình” để nối dài cánh tay quyền lực của Cộng đảng trong kinh tế - **một hình thức mới của nền kinh tế tập trung.**

Đầu tháng 12, BBC đăng nhận xét của Martin Gainsborough, khoa học gia chính trị từ trường Đại học Bristol ở Anh đã nói trắng ra như kiểu “chỉ mặt Hà Nội chơi gian” rằng: ngay cả

trên danh nghĩa các doanh nghiệp tư nhân được Hà Nội bày ra tại Việt Nam bây giờ, đều có liên kết với nhà nước theo một kiểu nào đó, ví dụ như thông qua việc kết nối với các công ty nhà nước, ngân hàng thương mại nhà nước, các hợp đồng nhà nước hoặc các giao dịch đất đai từng được “cổ phần hóa”.

“Tái cấu trúc thực sự sẽ chỉ xảy ra khi người ta cân nhắc tới kinh tế thay cho tính toán chính trị nhằm làm cơ sở để ngân hàng cho vay tiền”.

Tức là người ta còn lâu mới giảm vai trò của nhà nước mà việc tư nhân hóa (cổ phần hóa) đã trao cho nhà nước quyền lực gián tiếp bằng cách mở rộng mạng lưới doanh nghiệp có liên kết với chính phủ.

Sự bùng phát các tập đoàn “giống tư nhân” đã tích lũy được tài sản khổng lồ thông qua ưu đãi về đất đai của nhà nước, tín dụng và các hợp đồng kinh doanh minh chứng cho quan điểm rằng tư nhân hóa tại một đất nước mà khu vực tư nhân nhỏ và yếu sẽ nhiều khả năng không thể tạo ra các kết quả như mong đợi.

Trong khi đó, chính phủ từ chối bán cổ phần của các công ty nhà nước cho các nhà đầu tư nước ngoài.

## Một quốc gia, ba nhà nước

Cảnh điều linh, thống khổ, oan khiên của Dân tộc Việt bắt nguồn từ sự tung tác, lộng hành của ba bộ máy : Đảng, Chính phủ, Mặt trận & các Đoàn thể. Hàng triệu đảng viên nằm trong ba cơ chế vừa nói đua nhau “thọc tay” ăn cắp ngân sách quốc gia và “hầu bao” của dân chúng. Không một quốc gia dân chủ nào trên trái đất lại có ba nhà nước trong một quốc gia như vài chế độ Cộng sản còn sót lại. Không biết khả năng chuyên ngành trong đám đảng viên này ra sao, nhưng rất nhiều trong số này mang bằng “đều” hoặc “giả” chuyên trò gian dối, nhưng lại được Cộng đảng dùng tiền thuế toàn dân để nuôi với mọi đặc quyền, đặc lợi. Vì vậy, tại Việt Nam mới có câu “lương không bằng bổng” hoặc là người ta sống bằng “lậu” chứ không bằng lương. Đây là sự khác biệt lớn lao với nền kinh tế không có hệ thống đảng và các công ty quốc doanh lỗ lã song hành cùng với tham nhũng bất trị.

Nhiều tiếng nói đang cất cao đòi Cộng đảng phải tái cơ cấu chính trị,

trong đó yêu cầu hình thành quy chế trả lương theo việc làm. Ngân sách quốc gia không thể nuôi cán bộ đảng hay đoàn thể.

## Đầu tư giảm, nợ công cao.

Theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam, mới đến cuối tháng 9 năm nay, mức cam kết đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào Việt Nam (FDI) đã giảm 28% so với cùng kỳ năm ngoái. Theo giới phân tích, lạm phát trong nước và vấn đề tỷ giá đồng tiền Việt Nam là nguyên nhân làm cho các nhà đầu tư quốc tế dè dặt.

Báo Sài Gòn Tiếp Thị trích dẫn các số liệu của Bộ Tài chính và Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia cho biết: nợ công của Việt Nam hiện đang chiếm trên 70% tổng thu nhập quốc dân, mức tăng cao nhất từ 5 năm nay. Công ty Fitch Ratings đã cho điểm mức độ “đáng tin nhiệm” VN chỉ ngang với Mông Cổ.

Đầu tư kém hiệu quả, chính phủ chỉ tiêu vô tội vạ và nạn tham nhũng bất trị là nguyên nhân đưa đến nợ nần cao ngất. Về tham nhũng, Tổng thanh tra Huỳnh Phong Tranh trình bày với ủy ban Thường vụ Quốc hội tại cuộc họp (16-10-11) cho biết, những vụ tham nhũng tại Việt Nam từ tháng 8 năm ngoái đến tháng 7 năm nay gây thiệt hại cho công quỹ khoảng 11 ngàn 400 tỷ đồng.

Chính việc cho ra đời hàng loạt Tổng công ty nhà nước trong 5 năm qua đã đẩy mức nợ quốc gia của Việt Nam từ con số chỉ hơn 10 tỷ đôla nay lên đến hơn 55 tỷ đôla. Cũng trên tờ VN Economic, Tiến sĩ Lê Đăng Doanh đã không chút ngần ngại khi nhận định là “tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam đang ở tình trạng xấu nhất từ năm 1991 đến nay”.

## Rủi ro ngân hàng tại Việt Nam

Đầu tháng 9, công ty chuyên đánh giá nợ quốc gia Moody’s Investors Service cho thấy triển vọng của hệ thống ngân hàng Việt Nam lâm vào tình trạng suy yếu trầm trọng về lợi nhuận và chất lượng tài sản. Theo báo cáo từ Moody thì chính những bất cân đối của nền kinh tế Việt Nam đang gây ra những rủi ro đối với chất lượng tài sản của ngân hàng và khiến hoạt động vay vốn gặp khó khăn nhiều hơn. Moody’s Investors Service cảnh báo tài sản mà các ngân hàng Việt Nam đang nắm giữ còn “xấu hơn” nhiều lần so với những gì được thể hiện trên số liệu nợ xấu được công bố chính thức. Ngân hàng Thế giới và Quỹ Tiền tệ Quốc tế đều cho rằng Việt Nam cần phải thúc đẩy tái cơ cấu khỏi ngân hàng một cách đúng nghĩa. Moody đánh giá triển vọng tín dụng của Việt Nam ở mức

tiêu cực B1, là hạng điểm mà Moody không khuyến khích các công ty nước ngoài đầu tư.

Những rủi ro nội tại của ngân hàng thương mại từ khâu cấp vốn, thanh khoản hay nợ xấu sẽ khiến cho dòng tiền vốn chảy trong nền kinh tế gặp trở ngại và cả một nền kinh tế sẽ bị tác động theo.

VN có trên 100 ngân hàng không đồng đều, rất nhiều ngân hàng không có vốn cần thiết là 3,000 tỉ đồng nhưng vẫn được hoạt động. Có đến 80 tổ chức tín dụng là thừa và cần phải đào thải bớt các ngân hàng yếu kém. Nhưng việc loại bớt những ngân hàng yếu kém không hề đơn giản vì đứng phía sau các ngân hàng này là những “đảng viên đại gia” hoặc những tập đoàn kinh tế lớn, họ sử dụng ảnh hưởng của mình để buộc các ngân hàng này cấp vốn cho các dự án kém hiệu quả. Chính sự thao túng này cũng là nhân tố khiến tỷ lệ nợ xấu của nhiều ngân hàng tăng lên nhanh chóng.

#### **Nợ xấu : mối nguy lớn**

Tại một hội thảo về kinh tế vĩ mô ở Hà Nội mới đây, ông Lê Xuân Nghĩa, Phó Chủ tịch Ủy ban Giám sát Tài chính Quốc gia được Reuters trích lời nói: "Nợ xấu trong ngành ngân hàng là mối lo lớn. Các tập đoàn kinh tế quốc doanh hoạt động rất kém hiệu quả. Họ sử dụng phần lớn nguồn vốn quốc gia và gây ra nợ xấu cho ngân hàng". Ông Nghĩa nói rõ ra rằng, chỉ có đảng viên mới đủ thế lực cấu kết nhau lập ra các dự án “ma” đưa vào ngân hàng, rút tiền ra để chia nhau làm của riêng rồi gọi là “nợ xấu”.

Hãng tin Reuters nói trong tháng 6-11, Ngân hàng NN cho biết nợ tại các ngân hàng ở mức 125 tỷ đôla Mỹ vào cuối năm 2010, nhiều hơn tổng sản phẩm quốc nội gần 20%.

Nợ xấu trong ngân hàng là bao nhiêu không được nhà nước công bố. Nhưng Giám đốc trung tâm đào tạo Báo Việt, Phí Trọng Thảo, nói là trước đây chưa đầy mười năm, chúng ta đã phải chi khoảng 2 tỉ Mỹ kim để giải quyết nợ xấu, và lần này chắc chắn để giải quyết vấn đề tương tự sẽ tiêu tốn không dưới 10 tỉ Mỹ kim. Động thái này đương nhiên góp phần làm gia tăng lạm phát, đưa đến cảnh người dân sẽ mua đôla hay vàng để cất giữ, vì mất tin tưởng vào đồng tiền VN.

Hai “cái gai khá nhọn” khác làm ung nhọt trong nền tài chính VN: một là công chi quá cao lên đến gần 150% so với các nước khác; hai là trung ương yêu cầu các địa phương giảm chi, để đưa lạm phát xuống theo yêu cầu của các định chế quốc tế,

nhưng địa phương, nhất là các công ty quốc doanh phản ứng bằng thủ tục thanh toán ma mãnh, chẳng những không giảm được chi tiêu mà còn tăng lên 30%, trong hai quý đầu năm. Hành vi này mang ý nghĩa địa phương muốn gởi cho trung ương tín hiệu: xin đừng đụng chạm đến “quyền hành, lợi lộc” của chúng tôi. Hai cái gai này ngoáy vào “vết thương” kinh tế, tài chính làm cho lạm phát tại VN tăng cao nhất thế giới, gần 23% vào tháng 7. Đây cũng là mức cao nhất từ nhiều năm nay. Điều này làm cho tiền đồng VN tiếp tục mất giá.

Cần cứ vào các số liệu do nhiều cơ chế tài chính và thông tin quốc tế, Việt Nam hiện bị các nước chủ nợ xếp vào một trong 18 nước trên thế giới “có thể vỡ nợ”. Ba ngân hàng thuộc loại tập đoàn tài chính quốc doanh, lại bị Cơ quan Thẩm định Rủi ro Tài chính của Standard & Poors xếp vào loại “gây rủi ro cho việc bảo đảm an toàn vốn”.

Đầu tháng 12 vừa qua, NHNN đã chính thức cho ba ngân hàng thương mại gồm Tín Nghĩa, Đệ Nhất và Sài Gòn ngân hàng nhập làm một với lý do công bố là: “cả ba ngân hàng thương mại cổ phần trên đây đã gặp khó khăn về thanh khoản, do dùng vốn ngắn hạn cho vay trung và dài hạn”. Ngân hàng Nhà nước tiết lộ: đến năm 2015 chỉ còn khoảng 15 ngân hàng lớn, chiếm 80% thị phần nội địa. Trước tin này, trong số 100 ngân hàng tại VN thì “ai còn, ai mất”? Chắc chắn cường độ “đút lót” để tự tồn sẽ rất mạnh trong vòng vài năm trước mặt !

Dù ngày nay tiền lời dành cho người gửi tiền vô nhà băng cao nhất thế giới, có lúc lên đến 16%, muốn vay vốn làm ăn phải trả cho nhà băng 23% mỗi năm. Về phía người gửi tiền, họ cũng hiểu một quy luật đơn giản của thị trường là “lợi nhuận cao, rủi ro cao”. Và nếu ham lãi suất cao thì có ngày “mất cả gốc, lẫn củ”. Không ai dại gì gửi hàng chục tỷ đồng hay hơn thế trong ngân hàng mà mức bảo hiểm được nhà nước ấn định hiện không hơn 50 triệu đồng cho mỗi tài khoản, tương đương 70 tô phở bò Kôbê ở Hà Nội thôi ! Nhiều bà nội trợ cho rằng, gửi tiền vào ngân hàng, nếu xảy ra 1 vụ như Vinashin thì mất toi.

#### **Tiền đồng tuột dốc :**

Hà Nội phá giá tiền đồng liên tục, kể từ năm 2008 tiền đồng tuột dốc 20%. Dịp cuối năm, giá chợ đen 1 Mk đổi được 22.500 đồng VN, cao hơn 5,7% so với mức tỷ giá chính thức. Thông thường tỷ giá hối đoái trên thị trường chính thức sẽ điều tiết tỷ giá trên thị trường chợ đen (tự do),

nhưng vào lúc này thì ngược lại.

Nếu muốn duy trì một giá như mong muốn, thì giá chính thức luôn phải hấp dẫn hơn giá chợ đen. Điều này gần như ít khi diễn ra tại VN. Dù cho Hà Nội có đầy đủ ngoại tệ để chứng minh một nền ngoại thương cân bằng và cải thiện quản trị tài chính ở mức độ kiểm soát được thì yếu tố tâm lý trong dân chúng vẫn e sợ lối cai trị kiểu “công an rình mò” rồi bày trò ăn cướp qua các lần đổi tiền như trước đây. Ngoại tệ dự trữ tại VN cũng được xem là bí mật tài chính quốc gia, không được tiết lộ, nhưng qua các nguồn tin “chưa hề bị vấn đục” cho biết, ngân hàng nhà nước hiện giữ khoảng 12.6 tỷ đôla, tương đương một tháng + một tuần để nhập cảng hàng hóa vào VN. Mức an toàn trong thương mại là 8 tuần lễ.

#### **Vàng, khó nuốt ?**

Quan niệm vàng và đôla là “các mặt hàng chiến lược”, nên Hà Nội ra sức tìm cách kiểm soát cả hai. Liên quan tới quản lý vàng, Thống đốc NHNN Nguyễn Văn Bình nói “chúng tôi còn phải ban hành ít nhất hai văn bản quan trọng là nghị định về việc sản xuất và kinh doanh vàng”. Mặc dù “thai nghén” trong suốt năm vừa qua, đến nay đã “quá kỳ” cũng vẫn chưa “đẻ ra được” hai văn bản vừa nói.

Gần một năm nay, ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã ra sức ổn định giá vàng, nhưng gần như thất bại. Mức chênh lệch giá vàng trong nước và thế giới vẫn không có dấu hiệu giảm bớt. Trong dịp Lễ Giáng sinh 2011, giá vàng trong nước vẫn cao hơn giá vàng thế giới khoảng 2,3 triệu đồng/lượng. Sự chênh lệch giữa giá vàng trong nước so với giá vàng thế giới đã tạo ra lợi nhuận siêu ngạch cho giới kinh doanh vàng. Dự thảo kinh doanh vàng với mục đích hướng đến việc sử dụng một thương hiệu vàng miếng duy nhất là Saigon Jewelry Company (SJC) đã khiến cho thị trường vàng miếng thương hiệu này trong nước bị khan hiếm. Thay vì mua các thương hiệu vàng miếng khác nhau để tích trữ thì giờ đây, người dân đổ dồn sang mua thương hiệu SJC.

Hà Nội ước tính là dân chúng hiện nay đang cất giữ đến 1000 tấn vàng. Chắc hẳn mỗi năm “bờ quá” nên Hà Nội muốn rở lại trò “vỗ béo rồi làm thịt”. Các ngành kinh doanh khác có nên nhìn “người” mà nghĩ đến “ta” không ?

Khi toan tính chuyện này, ngân hàng nhà nước đưa ra chiêu bài, qua lời thông tấn xã VC nói là, “việc siết chặt mua bán vàng miếng sẽ giúp thay đổi thói quen trong dân chúng và

huy động nguồn vốn nằm yên vào nhu cầu phát triển kinh tế". Lập luận này chỉ đúng với nền kinh tế tự do cạnh tranh lành mạnh; không đúng trong nền kinh tế theo định hướng xã hội chủ nghĩa mà Hà Nội đang theo đuổi bây giờ. Vì ai cũng biết rằng: một khi đưa hết hầu bao cho nhà nước nắm giữ thì nguồn vốn đó lại sẽ được chia chác cho quan tham qua ngã các tập đoàn công ty quốc doanh. Cho đến một ngày không còn che giấu nổi tình trạng ăn cướp quá lộ liễu, Hà Nội chỉ cần bày trò điều tra vài cá nhân như đang làm với tập đoàn công ty quốc doanh Vinashin... Cuối cùng rồi truy tố 1 vài người cho qua chuyện!

Bà con Việt Nam đừng quên rằng, trong đại hội đảng CSVN XI năm nay, ông Lê Hữu Nghĩa, giám đốc Viện Chính trị quốc gia của VC nói công khai: "Công hữu là cái gốc của chủ nghĩa xã hội (cnxh), nhưng đó là công hữu khi cnxh đã hoàn thành. Còn bây giờ chỉ là công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu chứ chưa phải là tất cả các tư liệu sản xuất đều công hữu"! Nghe cứ như có làm thật nhưng bây giờ chỉ làm thật một số chủ yếu thôi còn tất cả sẽ làm thật hết khi hoàn thành chủ nghĩa xã hội!"

#### Chỉ có ở Hà Nội...

Vinashin là một tập đoàn công ty quốc doanh, được tổ chức theo mô hình tựa tựa các "Chaebol Nam Hàn" mà VC nuôi hy vọng "đóng vai mũi nhọn" trong nền kinh tế lấy quốc doanh làm chủ đạo. Vinashin có tổng trị giá tài sản trên 90 ngàn tỷ đồng, trong đó tiền nợ là 86 ngàn tỷ. Vinashin sụp đổ giữa năm 2010. Bản chất sự việc là một vụ vỡ nợ nhưng phải chăng còn là một sự phá sản về chiến lược kinh tế quốc gia của Việt Nam? Cuối năm 2010, Hà Nội đưa ra cam kết sẽ điều tra làm rõ sự việc. Sau 117 ngày, Cộng đảng nói là, không ai bị trách nhiệm hay kỷ luật trong vụ Vinashin.

Giữa tháng 12, BBC loan tin: công ty Elliott Advisors, một quỹ đầu tư rủi ro (hedge fund) có trụ sở ở Mỹ, kiện tập đoàn đóng tàu nhà nước Vinashin của VN lên tòa Thượng thẩm London.

Bên nguyên đơn, theo bản tin Reuters 13-12-2011, cho rằng Vinashin đã "vỡ nợ" với khoản tiền cho vay chung trị giá 600 triệu Mỹ kim. Theo văn bản tại tòa, nguyên đơn đòi Vinashin trả nợ 60 triệu Mỹ kim, đáo hạn vào tháng 12-2010, và một khoản tương tự, đáo hạn ngày 20-06-2011, chưa kể lãi suất.

Trước ngày nội vụ được Tòa Thượng thẩm London thụ lý một tuần, báo trong nước trích lời ông Nguyễn tấn Dũng nói: "**Tôi không ra quyết**

**định nào sai**" liên quan bê bối ở tập đoàn kinh tế Vinashin. Một đại công ty nhà nước vỡ nợ gần cả chục tỷ Mỹ kim mà người đứng đầu chính phủ lại nói được như vừa kể, đúng là chuyện chỉ ở Hà Nội mới có! Còn nhiều công ty quốc doanh khác đang trên đà kêu ca thua lỗ, rõ ràng nhất là tập đoàn điện lực VN (EVN) và Dầu khí (Petro-VN). Không biết khi hai đại công ty này phá sản thì ông Dũng có ôn lại điệp khúc cũ?

... Cũng chỉ có ở Hà Nội: "*Vừa rồi báo chí đã có đưa lên, tức là ở Hà Nội đây có chứng khoán chỉ còn có giá 700 đồng Việt Nam, tức tương đương ba cọng hành ngoài chợ.*" Lời nói tường như đùa vừa rồi mô tả thực tế chứng khoán ở Hà Nội là của Tiến sĩ Lê Đăng Doanh, chuyên gia kinh tế từ Hà Nội trao đổi với BBC giữa tháng 12.

Cả 2 chuyện nói trên chỉ có trong hiện tượng "kinh tế thời Mafia VC".

#### Huyênh hoang

Hà Nội lại vừa lớn lối đưa ra mục tiêu cho năm tới, qua lời của ông Nguyễn Tấn Dũng được báo chí trong nước dẫn lời: "*Chính phủ sẽ tính toán các mặt và phấn đấu lạm phát năm tới giảm xuống còn khoảng 9%*".

Về lĩnh vực tín dụng, ông Nguyễn Văn Bình, Thống đốc NHNN nói: "*Tăng trưởng tín dụng của VN là 12% trong năm 2011, năm 2012 chúng tôi quyết định đưa mức tăng trưởng tín dụng chung lên 15-17%. Theo tính toán của chúng tôi ở mức như thế mới phù hợp với mức tăng trưởng kinh tế 6-6,5% và mới có điều kiện đưa lạm phát về một con số trong 2012.*" Ông Bình quên là năm 2011, vì phân lời tín dụng có lúc lên đến trên 20%, nhưng cũng không vay nổi, khiến gần 50 ngàn doanh nghiệp tư bị đóng cửa, gây ra thất nghiệp cao chưa từng thấy.

Một kinh tế gia hàng đầu tại Việt Nam muốn ẩn danh nói với BBC: về cơ bản, giảm lãi suất và tăng tín dụng khiến nỗ lực giảm lạm phát là phi thực tế và rằng mục tiêu giảm lạm phát dưới 10% chỉ là "mục tiêu chính trị". Kinh tế gia Lê Đăng Doanh thì gọi việc kéo lạm phát xuống còn 9% cho năm 2012 "sẽ là kỳ tích"!

Lạm phát tại VN đã lên tới 23% vào giữa năm, xuống 18.6% vào cuối năm. Giới chức quản lý báo chí đã có chỉ thị cho các báo trong nước không đưa tin là VN đang bị lạm phát ở mức cao nhất châu Á (mặc dù, 19,8% tính theo năm, thì đúng là như vậy).

Cuối năm 2010, Quốc hội VC đặt chỉ tiêu lạm phát cho năm 2011 là 7% trong khi thực tế, lạm phát cao gấp 3 lần. Những gì ông Dũng nói ở trên, vừa trong tư cách Thủ tướng và Dân

biểu Quốc hội liệu dân chúng Việt Nam dám tin bao nhiêu phần trăm?

Tờ Financial Times vừa đăng bài của phóng viên Ben Bland tại Hà Nội nói, kinh tế gia Leif Eskesen của ngân hàng HSBC tại Singapore theo dõi kinh tế khu vực, cho rằng Việt Nam, quốc gia đang chứng kiến cuộc khủng hoảng tài chính kéo dài riêng tại đây, là nước dễ bị tác động của suy thoái nhất do Hà Nội phụ thuộc vào thương mại và đầu tư nước ngoài, thực trạng kinh doanh của các công ty kém và vay nợ nhiều, khu vực ngân hàng gặp khó khăn và vị thế tài chính yếu. Và thêm rằng "VN cũng không còn nhiều biện pháp có thể xoay xở tình hình."

Tình hình chính trị, kinh tế trên thế giới biến chuyển rất nhanh và ảnh hưởng đến mọi nước. Những gì đang diễn ra tại Nga Sô, Khối A rập và Trung Cộng đều là nỗ lực của quần chúng trong hy vọng lấy lại quyền sống chính đáng của con người. Trong tình thế này, Hà Nội họp đại hội Trung ương Cộng đảng lần 4, hôm 26 tháng 10, không hề đề cập gì đến cải cách chính trị, mà chỉ nói đến củng cố nội bộ đảng. Trong lúc đó Hà Nội vẫn tiếp tục lừa dân chúng bằng bánh vẽ 5 năm "tái cấu trúc kinh tế"

Dù cho bị đàn áp khốc liệt như hiện nay, Dân tộc VN muốn Tự do Dân chủ thực sự chắc chắn sẽ phải kiên cường chấp nhận con đường trường kỳ đấu tranh ôn hòa của mình.

<http://danlambaovn.blogspot.com/>

**TỰ DO NGÔN LUẬN**  
**Bán nguyệt san ra ngày 1**  
**và 15 mỗi tháng**

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

**Địa chỉ liên lạc:**

**witness2005@gmail.com**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,**  
**xin mời ghé:**

<http://www.tdngonluan.com>

[www.luongtamconggiao.com](http://www.luongtamconggiao.com)

[www.tudodanchvietnam.net](http://www.tudodanchvietnam.net)

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,**  
**thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên**  
**đây, Quý vị có thể tìm thấy**  
**nhiều tài liệu đấu tranh cho**  
**dân chủ tại Việt Nam**



# TỰ DUY KINH TẾ NÀO ĐÃ VÀ ĐANG GIẾT CHẾT từng ngành và toàn diện nền kinh tế VN

—Phan Châu Thành 11-01-2012—

## Đặt vấn đề về Tự duy Kinh tế của Việt Nam

Từ hơn năm chục năm nay, tức là ngay trong và sau các cuộc chiến tranh, khách quan mà nói, nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã luôn có những cố gắng tìm cách phát triển nền kinh tế mà họ định hướng là sẽ phải mang tính xã hội chủ nghĩa. Thế nhưng tại sao kết quả thì “Việt Nam vẫn là nước nghèo”, như Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng mới vừa “hùng hồn” tuyên bố? Thực tế, kinh tế nước Việt ta đang còn lùi xa sau các nước lân cận mà trước đó, ngay cả khi trong những cuộc chiến tranh tàn khốc, nước ta vẫn có Hòn ngọc Viễn đông để vẫy gọi họ.

Hơn ba chục năm hoà bình ổn định là thời gian đủ dài để hai nước Á Đông lớn trở thành cường quốc kinh tế thế giới là Nhật (số 3 thế giới) và Trung Quốc (số 2 thế giới), hoặc đề đa số các nước Đông Nam Á hoá rồng, như Hàn Quốc (thứ 13 thế giới) hay Đài Loan, Hong Kong hay Singapore (tốp Rồng con), Malaysia hay Thái Lan (tốp đầu Đông Nam Á), chỉ riêng trừ Việt Nam xã hội chủ nghĩa là cứ tự mình “ưu việt” từ tốp đầu DNA lùi lại chót!

Hiện nay, rõ ràng ngay cả Philip-pin, Myanma, Lào hay Campuchia cũng đã, đang và sẽ có khả năng bứt phá, vượt qua Việt Nam trong 3-5 năm tới, làm câu hỏi trên càng thêm vô cùng nhức nhối lòng mỗi người Việt có tự trọng và tự duy.

Vậy, các nước đã và sẽ hoá rồng bứt phá bằng những điều kiện ưu việt hơn ta? Không, họ chỉ bứt phá bằng tự duy kinh tế khác. Đó không còn là vấn đề đúng sai của các chiến lược, mô hình hay đường lối kinh tế của Đảng và Chính phủ nữa, bởi vì vấn đề chiến lược các nước đều có thể học nhau và tự điều chỉnh... Vấn đề là tự duy kinh tế nào của Đảng và CP đang là cơ sở cho việc áp dụng các chiến lược kinh tế đó suốt mấy chục năm nay mà không thay đổi?

Tự duy kinh tế đó đã và đang trói chân buộc cánh nền kinh tế Việt Nam vốn “hứa hẹn cất cánh” từ 1975, rồi lại được kỳ vọng “sẽ cất cánh” sau đổi mới 1986, rồi lại “đang trên đường rồng bay” từ 2000, suốt cả hơn chục

năm nay? Đẽ rồi sắp hạ cánh xuống vực thẳm trong 2012-2013?!

Vậy, cái gọi là tự duy kinh tế của VN là gì? Đó là tự duy kinh tế xã hội chủ nghĩa mang tính thị trường hay tự duy kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, duy nhất chỉ Việt Nam có trên thế giới và na ná giống một hệ tự duy kinh tế cũng duy nhất khác: kinh tế thị trường mang bản sắc Trung Quốc... (thực ra thì ta copy cái tên và chế biến đồ cũ dùng lại).

## Thực trạng kinh tế Việt Nam 2011: một câu hỏi lớn

Cuộc “cất cánh” của nền kinh tế Việt Nam từ 1986 đến 2011 nghe chừng vẫn đang trực trặc chưa tìm thấy “đường băng” đâu, mà chỉ thấy bản thân nó đang bị rụng rơi từng “cánh” một...

Rụng đầu tiên là “cánh” “quả đấm thép” đóng tàu Vinashin. Nó cũng đã làm tan nát chiến lược kinh tế biển quốc gia đến 2030 mà Vinashin đã được thủ tướng và đảng đặt ở trọng tâm, ảnh hưởng tồi tệ đến không chỉ các ngành kinh tế biển khác (như hàng hải, thủy sản, du lịch, dầu khí, năng lượng...) mà cả khoa học biển và an ninh quốc phòng, cả vẹn toàn lãnh thổ quốc gia trên biển.

Tiếp theo là “cánh” “giấc mơ bốn bánh ô tô” dần tan vỡ âm thầm trước khi lên tiếng chào đời, để cho La Dalat của Miền Nam từ trước 1975 vẫn là đỉnh cao ngất ngưỡng không thể vượt qua. “Giấc mơ bốn bánh” kết thúc bằng thế giới đệ nhất thị trường xe hai bánh (thị trường lớn nhất) cho 95% dân lao động và thế giới đệ nhất xe sang (nhập ngoại) của quan chức và các đại gia “cùng nhóm” thân hữu. Tóm lại là VN chắc chắn và mãi mãi sẽ không bao giờ có một mác xe nào của mình ngoài La Dalat thân yêu!

“Cánh” đường sắt thì mới bị gãy trên “giấy” và “mòm” sau cơn cuồng ngộ đường sắt cao tốc của Chính phủ, nay cũng chưa thể nâng cấp đường 1m thành 1,45m..., điều thế giới cơ bản đã làm xong trong thế kỷ trước rồi. Dù vậy, Đảng ta vẫn còn đang mong trở lại ước mơ đường sắt cao tốc mang màu sắc Trung Quốc trong tương lai gần để đưa dân tộc “đi tắt vào tương lai”...

Còn “cánh” ngành vật liệu cơ bản

(thép, xi măng...), vốn chỉ biết bán nhân công độc quyền kiếm lời trên sân nhà và xin chế độ bảo hộ, thì luôn thua trắng nước ngoài và chỉ biết đổ lỗi cho thị trường nội địa.

“Cánh” công nghiệp nặng và cơ khí chế tạo là “then chốt” của nền kinh tế đất nước nửa thế kỷ nay thì đã gãy chột từ trước 1986 mà chưa gắn chột lại được, và có lẽ kinh tế nước ta sẽ mãi mãi không có then chốt nữa, vì:

- “Cánh” cơ khí-luyện kim-chế tạo máy với hàng trăm hàng ngàn tiến sĩ giáo sư vẫn chưa làm nổi các con bulong đinh ốc cho chiếc xe máy, chứ khoan nói đến cho các ngành công nghiệp nội địa, và còn phải đi học các bác nông dân đang tự chế tạo máy móc nông cụ cho đến cả trục thẳng... vài trăm năm nữa?

- Các “cánh” điện tử, hoá chất, nhựa cũng sẽ sắp tan chảy hay bốc khói... vì chỉ chuyên dùng máy móc và công nghệ cũ của Trung Quốc, Đài Loan... thải ra, không chế được một con chip, lắp được một cái hand-phone...

- “Cánh” điện, nước, xăng, dầu, than, khoáng sản... thì luôn là hiểm họa tăng giá sản xuất và sinh hoạt của xã hội lên không ngừng vì... kinh doanh lỗ! Lạ thế, có tiền vốn, có độc quyền thị trường, có mọi chính sách hỗ trợ và chỉ việc đào tài nguyên của Tổ tiên để lại lên mà bán mà cứ lỗ triển miên trên “mỏ vàng vô tận” của đất nước...

Tôi xin nói riêng về “cánh” dầu khí trong dịp khác, vì khi nó gãy là thảm họa kinh tế sẽ bao trùm tất cả, nền kinh tế quốc gia sẽ sụp đổ, quốc gia sẽ sụp đổ...

Chỉ có “cánh” buôn bán nông sản, hải sản, và nhân công may mặc, giày da... là có lãi và có nhiều đóng góp tích cực cho nền kinh tế, **nhưng người lao động thì ngày càng vô sản** và tương lai ngành cũng hoàn toàn phụ thuộc thị trường “tư bản bóc lột” quốc tế mà thôi.

Các cánh là nông nghiệp và kinh tế dân doanh thì không thể rụng được, vì các nhân dân vẫn luôn còn đó, nhân dân vẫn luôn phải tự nuôi mình, chỉ có điều họ không thể nuôi cả Đảng và Chính phủ, quân đội. Nhưng nông dân vẫn thiếu đói, cụ thể là Thanh Hoá đang đói rộng (trên 240,000 dân đang thiếu đói 2011!).

Chỉ có hai điểm sáng le lói cuối đường hầm kinh tế Việt Nam: kinh tế tư nhân và đầu tư nước ngoài.

Có mẫu số chung nào trong tình trạng đó của nền kinh tế nước ta hiện nay? Đó là tự duy kinh tế định hướng

xã hội chủ nghĩa!

**Thử lý giải hiện trạng và gọi tên nguyên nhân “gây cảnh”**

Thằng thần mà nói, bản thân cách chúng ta phải liệt kê thất bại của các ngành kinh tế Việt Nam như trên cũng đã nói nên nguyên nhân thất bại của nó trong tư duy kinh tế, đó là cách *tư duy cục bộ, tư duy chiến tranh* và *tư duy chuyên ngành* của lý thuyết kinh tế xã hội chủ nghĩa, bắt nguồn từ khái niệm xã hội chủ nghĩa ảo tưởng, đã quá lỗi thời vì sai lầm và đã bị cha sinh mẹ đẻ của nó bỏ đi, mà Việt Nam ta đã “xin giống về trồng” đến nay vẫn quyết một lòng chăm bón.

**Tư duy kinh tế cục bộ** là cách **tư duy tách biệt theo đơn vị địa phương nhỏ cấp tỉnh**, tách khỏi cả nền kinh tế, không gắn liền và có quan hệ phụ thuộc hữu cơ với các bộ phận khác, như chiến lược chiến tranh du kích vậy. Nó rất tiện cho quan địa phương xâu xé, vì ngân sách quan trọng của nó là quỹ đất địa phương...

**Tư duy kinh tế chiến tranh** là cách **tư duy xin-cho theo mệnh lệnh, nhiệm vụ cụ thể, riêng biệt của mỗi ngành kinh tế**, không cần biết đến mối quan hệ của nhiệm vụ đó với các hoạt động kinh tế khác, giống như trong chiến tranh chỉ đơn vị nào tập trung biết nhiệm vụ của mình giao từ cấp trên...

**Tư duy kinh tế vĩ mô chuyên ngành**, tức là từ cấp nhà nước người ta đã **chia nhỏ mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể rất vật chất và chuyên sâu cho từng bộ ngành, được đo bằng nhiệm vụ chính trị trước rồi mới đến hiệu quả kinh tế sau**, rồi phân chia ngân sách (thuế và đi vay) cho từng ngành, để mỗi ngành từ đó tự mà lo hoàn thành nhiệm vụ.

Tất cả các ngành như một bầy bê con tranh nhau bú từ một bầu sữa bò mẹ, giữa chúng không hề có quan hệ tương tác chung nào khác ngoài cùng bò mẹ, hoặc quan hệ không được điều tiết bằng chính sách, mà chỉ bằng mệnh lệnh của... bò mẹ.

Như vậy, mục tiêu Đảng nhắm đến là mỗi địa phương phải là một “pháo đài kinh tế” xã hội chủ nghĩa – xưa là cấp huyện (hơn 500 pháo đài), nay là cấp tỉnh (hơn 60); mỗi bộ ngành là một “đầu máy kinh tế” xã hội chủ nghĩa độc lập” (nay: hơn 20 bộ và gần 20 tập đoàn, tổng công ty).

Từ tư duy đó, mỗi trong hơn sáu chục tỉnh thành đều phải có đủ các ngành “thể mạnh”: công nghiệp địa phương, các khu công nghiệp, các khu tiểu thủ công nghiệp, khu thương mại, du lịch, phải có cả trường đại học của tỉnh, có y tế, giao thông

riêng... bất chấp chất lượng và hiệu quả kinh tế. Tư duy của bộ máy hành chính tỉnh, thành phố giống như tư duy của nguyên thủ quốc gia thu nhỏ, thành các ông vua con địa phương.

Từ tư duy đó, mỗi trong hơn ba chục bộ ngành nghề đều phải có đủ các các khu công nghiệp chuyên các khắp các vùng, các tỉnh từ Bắc chí Nam (Vinashin từng có trên 20 khu công nghiệp đóng tàu!), có các trường đại học chuyên ngành, các viện nghiên cứu khoa học chuyên sâu, các trung tâm tài chính riêng, các ngành công nghiệp phụ trợ riêng, các trường và trung tâm đào tạo đạo đức “độc lập” (vơ vét). Đây là các chính phủ con.

Tổng cộng (không tính các lực lượng kinh tế của quân đội, công an, đảng, công đoàn, phụ nữ, thanh niên... rất đông đảo và hùng hậu) **trong nhà nước VN xã hội chủ nghĩa ta có khoảng trên 120 “quốc gia và chính phủ con”** như thế để thực hiện một mục tiêu kinh tế xã hội bằng hàng trăm cách, hàng trăm hướng độc lập và cạnh tranh nhau khốc liệt khác nhau, tất cả có đầy đủ các hệ thống cung cấp dịch vụ riêng nội bộ giống như nhau: dịch vụ giao thông, đào tạo, nghiên cứu, nhà ở, tài chính ngân hàng, bảo hiểm, chứng khoán... như loạn “120 sứ quân” vậy.

Tôi đã từng nghe các vị chủ tịch nhiều tỉnh thao thao trình bày tư duy kinh tế của mình như một vị nguyên thủ quốc gia cao nhất, hay các vị Tổng Giám đốc tập đoàn thao thao nói về các kế hoạch phát triển biết bao ngành nghề trọn gói chỉ tự cho tập đoàn mình, cứ như một vị đứng đầu chính phủ lo cơm áo cho cả quốc gia. Tư duy của 120 kẻ đứng đầu – “120 sứ quân” – như vậy, đáng mừng hay đáng lo? Đảng thì mừng. Tôi thì lo, rất lo, cho dân.

Ví dụ “thủ tướng con”: Cựu Tổng Giám đốc tập đoàn Vinashin Trần Quang Vũ từng chiêu đãi chúng tôi một bữa trưa thịnh soạn có món tôm sú hấp và ông giới thiệu đó là tôm tập đoàn Vinashin nuôi trên mấy chục hecta chỉ để cung cấp cho cán bộ công nhân viên các nhà máy đóng tàu ăn cũng không đủ. Tôi xuống nhà bếp nói chuyện hỏi anh em thì họ nói bị tập đoàn ép mua tôm đất hơn ngoài chợ và họ phải ăn mãi một món tôm đất cả tuần, hàng ngàn công nhân đều ớn mà không ai kêu đến tai ông

Tổng được. Cũng ông Vũ bữa khác còn khoe rằng tập đoàn ông đang đầu tư mấy trăm hecta rừng trồng thông để cung cấp... cây thông Noel cho công nhân tập đoàn cả nước! Kết quả của tư duy kinh tế Vinashin đó thế nào ta đã rõ...

Ví dụ “vua con”: Bí thư một tỉnh trung du duyên hải như Quảng Ninh có nhiều đồi mà ít ruộng, lại quyết tâm mong muốn để mỗi huyện thị phải có ít nhất 2-3 khu công nghiệp để hy vọng thu hút đầu tư; tỉnh có 13 huyện thì vị chi sẽ phải có trên hai chục khu công nghiệp, sẽ lấy đi số lớn đất ruộng nông nghiệp vốn rất ít ỏi của tỉnh. Với tư duy của các “vua con” như vậy, cả nước đang có trên 300 khu công nghiệp và con số này sẽ tiến đến 500 trong vài năm tới (đã qui hoạch xong). Trong khi đó, **Singapore là quốc gia chỉ có 5 khu công nghiệp** nhưng có tổng thu nhập năm 2010 trên 182 tỷ USD, gấp đôi VN, 86 tỷ USD). Tư duy tỉnh nào cũng phải có nhiều khu công nghiệp để thu hút đầu tư làm nước ta có số khu công nghiệp đã quy hoạch gấp 60 lần Singapore nhưng GDP bằng một nửa của họ khi dân số gấp hơn 20 lần, tức hiệu quả kinh tế kém gấp khoảng... hơn hai nghìn bốn trăm lần!

Cơ sở của tư duy theo ngành và địa phương và rồi của hệ thống tổ chức quân đội, chính trị, xã hội trong cả nền kinh tế quốc gia như thế là do lý thuyết kinh tế Mác-Lênin vốn chỉ coi trọng các ngành sản xuất ra sản phẩm vật chất, không coi dịch vụ là ngành cũng làm ra giá trị đóng góp vào tổng thu nhập quốc dân. Nay dù thu nhập quốc dân đã được tính gồm cả giá trị dịch vụ (đến trên 40%) thì cơ cấu tổ chức NN với các bộ ngành của ta, các sở ban ngành của các tỉnh thành vẫn gần nguyên như cũ.

Hiện trạng của tư duy kinh tế xã hội chủ nghĩa và kèm theo nó là các tổ chức kinh tế như trên làm:

- Tổ chức kinh tế nặng nề, bùng nổ, không có chỉ huy, kém linh hoạt và không hiệu quả: không thực sự đủ sức làm tốt việc gì;
- Khó hạch toán minh bạch gây nhiều thất thoát, khó kiểm soát gây tham nhũng bùng phát bên trong các tổ chức;
- Chia quá nhỏ và dàn trải tiềm lực kinh tế, không tập trung được vốn cho các khu vực trọng điểm; không thể chuyên sâu để có trình độ cao, chất lượng tốt để cạnh tranh quốc tế;
- Nhiều vấn đề các ngành hay các địa phương không thể tự giải quyết được mà phải là liên ngành và cấp trung ương cùng giải quyết như: đào tạo và cung cấp nhân lực lao động phổ

thông chất lượng cao, phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ chung, đầu tư phát triển các trung tâm nghiên cứu thí nghiệm ứng dụng liên ngành, các đơn vị cung cấp dịch vụ chuyên, chung, và độc lập như bảo hiểm, tài chính, y tế, hay nghệ dưỡng, du lịch...

- Các vấn đề không được giải quyết vì không được nhìn ra lại càng tự lầy lan hay thắm sâu và gây cản trở cho phát triển chung...

Tư duy kinh tế như vậy có thể gọi là tư duy kinh tế tự sát hay tư duy bị ung thư, mà cái gien ung thư chính là hạt giống xã hội chủ nghĩa. Muốn khỏi chết, chỉ có cắt bỏ khối ung thư.

Kinh tế Việt Nam muốn phát triển thành Rồng, chỉ có một con đường: bỏ tư duy định hướng xã hội chủ nghĩa. Thay nó bằng gì? Chả cần thay gì cả, Tư duy kinh tế thị trường – hạt giống đã có trong khối kinh tế tư nhân và nước ngoài, tự nó sẽ phát triển thay thế và phát huy tác dụng tốt cho cả nền kinh tế và cả xã hội.

*Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.*

hận để dẫn tới đấu tranh cách mạng cướp chính quyền. Đến khi có chính quyền thì thiết lập chế độ Độc đảng, Độc tài, Toàn trị. Biến dân thành đối tượng khủng bố, bóc lột của đảng. Khiến dân trở thành kẻ thù của chế độ. Biến đảng viên thành tầng lớp vua, quan thống trị cực quyền. Khi lý tưởng CS đã bị nhân loại liệng vào thùng rác lịch sử, thì Việt cộng phải tự cứu bằng cách chạy theo áp dụng đường lối phát triển tư bản. Buộc đảng phải cho đảng viên dựa vào quyền lực để làm giàu. Biến đảng viên thành thứ “Tư bản đỏ”. Cộng đảng thành hệ thống “Mafia phong kiến”. Tức là vừa làm ăn bất chính có võ trang, vừa có quyền hành chính trị “cha truyền, con nối”. Nhà nước do đảng độc quyền lãnh đạo, đương nhiên phải tạo ra một hệ thống luật pháp để đáp ứng với nhu cầu độc quyền của mình, nhằm làm giàu cho đảng và

Tương Lai đặt thẳng vào vấn đề thực thi Dân chủ, mà Nguyễn Phú Trọng không hề dám nhắc tới. Theo ông: “Giải pháp đó là phải thật sự mở rộng dân chủ. Tạo nên một cơ chế phê bình mạnh mẽ. Đối thoại mạnh mẽ. Tranh luận mạnh mẽ. Phản biện mạnh mẽ, không chỉ riêng trong đảng, mà còn trong xã hội nữa. Phải dùng áp lực của xã hội tác động vào đảng, để đảng tự chuyển biến”. Nói như vậy có nghĩa là phải có Tự do Ngôn luận, Tự do Chính đảng, Tự do Tôn giáo, Tự do Nghiệp đoàn. Bốn điểm đại kỵ đối với Việt cộng.

Chính vì không dám thực hiện dân chủ hóa chế độ với toàn dân, nên trong bài phát biểu bế mạc đại hội hôm 31-12-2011, Nguyễn Phú Trọng cho biết: “Hội nghị đã có gần 400 lượt ý kiến phát biểu. Hội nghị đã thảo luận và quyết định ban hành Nghị quyết để lãnh đạo, chỉ đạo kết cấu hạ tầng từ nay đến năm 2020. Các đại biểu cũng thông nhất cao về sự cần thiết phải ban hành Nghị quyết của Trung ương về “Một số vấn đề cấp bách về xây dựng đảng hiện nay” với 3 nội dung trọng yếu: 1- Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của các bộ phận không nhỏ cán bộ đảng viên, nhất là các bộ lãnh đạo quản lý các cấp. 2- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo quản lý, nhất là ở cấp trung ương, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. 3- Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và mối quan hệ với tập thể cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị. Ba nội dung này có quan hệ mật thiết với nhau, trong đó nội dung 1 là trọng tâm, xuyên suốt và cũng cấp bách nhất”.

Với gần 400 lượt ý kiến phát biểu, chẳng biết có ý kiến nào giống với ý kiến của Gs Trương Lai hay không? Nhưng với 3 nội dung của Quyết nghị, thì cái Trung ương đảng cường quyền tham nhũng này chỉ làm việc lấy lệ, làm việc cho có. Chứ bảo “ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên,

## Lời kêu gọi của Nguyễn Phú Trọng báo hiệu Việt Cộng đang trong cơn hấp hối —Lý Đại Nguyên 03-01-2012—

Dư luận trong, ngoài nước và cả quốc tế hết sức sùng sốt về lời tuyên bố của Nguyễn Phú Trọng ở lễ khai mạc của Ban Chấp hành Trung ương đảng CSVN lần thứ IV tại Hà Nội ngày 26-12-2011, ông ta đã cho rằng: “Xây dựng và chỉnh đốn Đảng nếu không muốn bị sụp đổ”. Bài phát biểu khai mạc của tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng đã làm hội nghị nóng lên bởi tính chất quan trọng của nó. Nguyễn Phú Trọng thẳng thắn cho rằng: “Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là công việc phức tạp, nhưng không thể không làm, vì nó liên quan đến sinh mệnh của Đảng và sự tồn vong của chế độ”. Sự thật là thế, nhưng từ xưa tới nay, người ta thường chỉ nghe thấy những lời tuyên truyền khoe khoang lừa mị của các lãnh tụ đảng ở những đại hội lớn nhỏ, chứ chưa thấy từ miệng một lãnh tụ nào dám nhìn thẳng vào thực chất của vấn đề.

Nói đến “xây dựng, chỉnh đốn Đảng” với Việt cộng (VC) là điều vô phương cứu chữa. Vì cái đảng được xây dựng bằng tư tưởng thù

hỗ trợ tham nhũng của đảng viên. Chỉ có như vậy mới giữ nổi đảng viên, mới bảo vệ và phát triển được đảng quyền và chế độ.

Theo Gs Trương Lai, nguyên viện trưởng Viện Khoa học Xã hội cho ý kiến với biên tập viên Mặc Lâm, đài RFA về lời kêu gọi của Nguyễn Phú Trọng như sau: “Với tư cách là đảng viên hơn 50 năm tuổi đảng rồi, tôi rất mừng nếu ông Tổng bí thư nhận ra được điều đó. Vấn đề đặt ra là tìm giải pháp nào để chỉnh đốn đảng. Nếu tự phê bình, tự chỉnh đốn mình thì tôi không tin lắm việc tự phê bình đó, nếu không có một cơ chế vận hành để hỗ trợ và làm áp lực. Nếu anh không tự chỉnh đốn thì anh bị gạt đi. Tạo ra một cơ chế ấy thì mới chỉnh đốn đảng được. Nếu như chỉ kêu gọi hãy thế này, hãy thế nọ thì tôi cho rất vô duyên”. Ông nhấn mạnh: “Một trong những nguyên nhân rất cơ bản làm cho đảng càng ngày càng mất uy tín trong dân chúng, là việc các vị nắm quyền trong tay, quyền hành rất lớn để mà tham nhũng”. Gs

nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp” và ông Trọng còn đòi: “Sự gương mẫu của Trung ương là cực kỳ quan trọng, có ý nghĩa quyết định. Từng đồng chí Ủy viên Trung ương đảng, Ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư tự giác, gương mẫu làm trước, tự phê bình, kiểm điểm, nhìn lại mình, cái gì tốt thì phát huy, cái gì xấu thì tự gột rửa; tránh xa mọi cám dỗ về danh lợi. Nêu gương những người tốt, việc tốt, ngăn ngừa, cảnh báo, phê phán những việc làm sai trái. Đấu tranh mạnh mẽ chống chủ nghĩa cá nhân, thói ích kỷ, vụ lợi, đẩy lùi một bước quan trọng tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, tham nhũng lãng phí”. Đây đúng là sự đòi hỏi không tưởng của một kẻ không tự nhìn lại bản chất của mình và đồng đảng của mình. Hoặc là đã tự cảm nhận được tương lai đen tối của mình và của đảng sắp tới gần, nên nói sảng.

Theo giáo sư Chu Hào : “Nếu như đảng không gương mẫu trong chuyện thượng tôn pháp luật thì cái niềm tin ấy không còn. Nếu niềm tin trong lòng dân không còn thì tính chính đáng của sự lãnh đạo của đảng không còn nữa”. “Người dân mọi thành phần vẫn ước ao được sống trong một xã hội bình đẳng và thượng tôn luật pháp trước khi nói tới những thành tựu có tính tuyên truyền hơn là mơ ước thực sự của họ. Nếu đảng Cộng sản Việt Nam thật sự muốn chính đốn để tiếp tục lãnh đạo đất nước thì con đường duy nhất là đảng phải xem luật pháp cao hơn đảng”. Nhưng xin hỏi thực, thứ luật pháp đó là thứ luật pháp nào? Luật pháp do cộng đảng làm ra và đang được thi hành tại VN là loại Luật Tùy tiện Phi pháp. Nó là thứ “Luật pháp hóa” những hành vi trấn áp toàn dân, vi phạm nhân quyền. Làm phương tiện để cho tham nhũng tồn tại và phát triển. Vậy bảo đảng phải đứng dưới luật pháp do chính đảng CS tạo ra, nhằm làm công cụ khống chế toàn dân, độc quyền lãnh đạo nhà nước, toàn quyền tham nhũng, qua các công ty quốc doanh. Nếu vậy thì cũng như không! Còn bắt cộng đảng phải tuân hành theo Luật Dân chủ Trọng pháp, đúng với nhu cầu toàn dân,

thì ở VN chưa có. Nếu có thì lập tức đảng và chế độ độc tài VC phải ra đi. Đây mới chính là mối lo của Nguyễn Phú Trọng. Nhưng đó là lẽ tất yếu của lịch sử nhân loại và cũng là cuộc vận động lịch sử của dân tộc Việt Nam sẽ phải đến. ☸☸☸☸

vệ quyền lợi riêng. Kết quả là sự ra đời của Cương lĩnh chính trị 2011 với tất cả nội dung phản động và lạc hậu, như tiếp tục đề cao như ý thức hệ Marx-Lenin, tập trung dân chủ, đảng cầm quyền tuyệt đối và kinh tế nhà nước làm chủ đạo. Vì thế trong Đại hội 11 thành phần bảo thủ, phản động và tham nhũng đã tiếp tục thao túng

## 2011: Lãnh đạo đánh mất chữ tín với đảng viên và nhân dân!

\*\*\*\*\*

### Âu Dương Thệ 04-01-2012

#### 1- Đại hội 11 đi thụt lùi và tụt hậu cả ý thức hệ lẫn nhân sự lãnh đạo

Sự kiện chính trị quan trọng nhất trong năm 2011 là Đại hội 11 của ĐCSVN đã diễn ra từ 11-19/1. Đại hội này không chỉ bầu một ban lãnh đạo mới ở các cấp cao nhất là Bộ Chính trị, nó còn định sẵn các chức vụ quan trọng trong các cơ quan đứng đầu Nhà nước, Chính phủ và Quốc hội. Một quan trọng khác là Đại hội 11 còn xác định ý thức hệ chính trị dài hạn qua việc ban bố Cương lĩnh Chính trị mới và kế hoạch kinh tế 5 năm (2011-15) cũng như tới 2020. Tuy đây là sự kiện chính trị quan trọng, nhưng là tin vui cho các quan tham và là tin rất buồn cho nhân dân cả nước.

Mặc dầu thời gian trước Đại hội, nhiều cán bộ cao cấp đã về hưu và nhiều chuyên viên độc lập cũng như trí thức đã thiết tha và thành thực kêu gọi sự thức tỉnh của Đảng cần phải dứt khoát rũ bỏ những sai lầm của quá khứ, chấm dứt các chính sách kinh tế đang phá hoại tài sản đất nước, thực hiện dân chủ hoá ngay từ nội bộ đảng tới ngoài xã hội để đoàn kết dân tộc, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và đưa đất nước sánh vai với các dân tộc văn minh ngay từ đầu thế kỉ 21. Đỉnh cao của cuộc vận động này là cuộc Hội thảo khoa học đầu tháng 10.2011 [1]. Nhưng các lời kêu gọi đầy thiện chí của các đồng chí và nhiều giới đã vẫn chỉ như nước đổ lá khoai, bị vắt vào sọt rác.

Thành phần lãnh đạo cực kì bảo thủ về đường lối đã cấu kết chặt chẽ với thành phần các quan tham đang nắm giữ các chức vụ then chốt trong bộ máy của đảng, chính phủ, quân đội, công an và trong các tập đoàn kinh tế đã không thèm nghe các lời khuyên thành thực, tiếp tục đi theo con đường mòn. Các thành phần này trong những năm gần đây cấu kết với nhau thành các nhóm lợi ích chỉ bảo

trong lãnh vực nhân sự ở các cấp cao nhất trong đảng là Trung ương đảng (200 người), Bộ chính trị (14), đứng đầu là Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng, một người cực kì bảo thủ, thân Bắc Kinh và đầy thủ đoạn. Tiếp đến là cuộc bầu cử Quốc hội dân chủ bán vẽ vào mùa Xuân và lập chính phủ mới nhưng thành phần nhân sự vẫn cũ như trái đất vào mùa Hè.

#### 2- Kinh tế: Lạm phát phi mã

Cuối năm 2010, trước Quốc hội Nguyễn Tấn Dũng vẫn tỏ son bực tranh kinh tế do ông thực hiện và hứa sẽ đưa kinh tế phát triển cao và bền vững. Quốc hội cho phép lạm phát cao nhất trong năm 2011 là 7%. Nhưng vào cuối năm 2011 lạm phát đã lên tới trên 18%. [2] Đây là mức cao nhất ở châu Á. Ông Dũng đổ cho ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế tài chính thế giới và lời đi hay cổ tình làm nhẹ những sai lầm chủ quan của chính mình. Thái độ trốn tránh trách nhiệm đã trở thành tính phản xạ nhiều lần của Nguyễn Tấn Dũng từ khi làm Thủ tướng vào mùa hè 2006.

Lạm phát xảy ra ở nhiều nước, nhưng mức lạm phát của VN lại cao nhất Á châu. **Như vậy nếu dám nhìn thẳng sự thật thì Nguyễn Tấn Dũng phải nhận lí do chính phải từ các sai lầm chủ quan do các chính sách kinh tế tài chính ví mô của chính phủ dưới sự lãnh đạo của ông.** Từ khi làm thủ tướng ông Dũng vừa có cao vọng lớn lại nuôi tham vọng cao, muốn cả hai thứ là tăng trưởng cao và bền vững để tạo một ấn tượng là một thủ tướng tài ba. Để thực hiện cao vọng này ông đưa ra ba hướng hoạt động kinh tế là: (1) Cho xuất cảng ồ ạt, bán tống bán tăng các khoáng sản, nông phẩm, hải sản và các hàng chế biến thô sơ với chất lượng xấu giá rẻ. (2) Cấp vốn rộng rãi và dành các ưu tiên cho các tập đoàn và tổng công ti nhà nước để tạo ra những "quả đấm thép" kinh tế

cho chính sách của ông. (3) Cho các nhà tư bản nước ngoài vào đầu tư ở VN được hưởng các ưu đãi về thuế đất, miễn thuế 5 năm đầu... Nhưng 3 giải pháp kinh tế cốt trụ của Nguyễn Tấn Dũng đang mất dần hiệu lực, đồng thời trở thành gánh nặng cho nền kinh tế đẩy đất nước vào khó khăn và nan giải từ hai thập niên qua.

Tuy kim ngạch xuất khẩu gia tăng, nhưng kim ngạch nhập khẩu lại tăng cao hơn, nên mức nhập siêu vẫn tăng lên chóng mặt. Nhu cầu ngoại tệ càng gia tăng để trả nợ nước ngoài và bù đắp vào nhập siêu. Vào đầu năm 2011 số nợ nước ngoài đã lên tới 29 tỉ USD và mỗi năm phải trả 1,1 tỉ USD cả gốc lẫn lãi. [3]. Ngoài ra mức nhập siêu từ Trung Quốc mỗi năm một tăng. Chỉ tính riêng 11 tháng năm nay mức nhập siêu này là trên 12 tỉ USD [4] tăng 7% so với cùng thời gian năm 2010. Trong khi đó số ngoại tệ giảm sút tới mức nguy hiểm. Vì thế vào giữa năm Nguyễn Tấn Dũng phải cho Ngân hàng Nhà nước in tiền đồng để thu mua ngoại tệ trong nhân dân. Nhưng giải pháp này đã đẩy lạm phát nhanh hơn, tiền đồng càng mất giá so với Mỹ kim và Euro. Trong khi ấy các tập đoàn nhà nước làm ăn tiếp tục thua lỗ lớn như Vinashin, EVN... Nguyễn Tấn Dũng cũng bắt Ngân hàng Nhà nước in thêm tiền để trả nợ giúp các tập đoàn này. Cuối cùng lại làm lạm phát cao hơn nữa.

Đồng tiền mất giá quá nhanh và cao khiến cho hàng chục triệu người thuộc những giới ăn lương như công chức, bộ đội, công an, công nhân và thân nhân, thương phế binh và gia đình các liệt sĩ rơi vào đói nghèo và bất mãn. Lo sợ sự bất mãn và mất tin tưởng của các giới này sẽ tạo thành mất an ninh cho chế độ nên phải cho tăng lương, tăng trợ cấp; nghĩa là Ngân hàng Nhà nước lại phải in thêm hàng chục ngàn tỉ đồng và vì thế cũng đẩy lạm phát bùng nổ hơn nữa... Cho nên mức tăng lương và phụ cấp vẫn không đuổi kịp nạn lạm phát phi mã. Nhưng mặt khác để chặn vật giá leo thang Nguyễn Tấn Dũng đề ra chính sách để lãi suất các ngân hàng lên tới 15-20% khiến các xí nghiệp của tư nhân không thể đi vay để kinh doanh. Nên chỉ 9 tháng đầu của năm 2011 đã có trên 48.000 xí nghiệp đã bị phá sản đóng cửa. # Tất cả những biện pháp kinh tế vá vúi, mâu thuẫn chồng lấn nhau đang đẩy số nợ công ngày càng lên cao tới mức nguy hiểm và toàn bộ hệ thống tài chính kinh tế rối loạn.

**3- Nguyễn Tấn Dũng và nhóm cầm đầu đánh mất chữ tín trong vụ Vinashin**

Nạn lạm phát phi mã và kinh tế đình trệ đưa tới nguy cơ an ninh của chế độ bị đe dọa, nên Hội nghị Trung ương 3 vào đầu tháng 10 đã phải quyết định tái cơ cấu kinh tế, nhất là trong khu vực Doanh nghiệp nhà nước. **Nhưng có phải Nguyễn Phú Trọng, Nguyễn Tấn Dũng muốn thực sự cải tổ kinh tế, dám chấm dứt những chủ trương ném tiền qua cửa sổ?**

Trước khi Hội nghị tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước được tổ chức vào 8-9.12.2011, Nguyễn Tấn Dũng cho mở một loạt các cuộc hội thảo về kinh tế vĩ mô với các chuyên viên trong và ngoài nước, cuộc họp tổng kết chống tham nhũng với các đại sứ của EU và Mỹ..., đồng thời còn triệu tập Hội nghị các Nhà tài trợ Quốc tế (4-6.12). [6] Trong các cuộc gặp gỡ này Nguyễn Tấn Dũng vẫn thể non hèn biền với các đại sứ nước ngoài, đại diện các tổ chức tài trợ quốc tế là coi trọng và sử dụng hợp lý các khoản vay ODA và viện trợ của nước ngoài và cương quyết chống tham nhũng. **Nhưng tình hình tham quyền và tham nhũng dưới thời Nguyễn Tấn Dũng ngày lại càng trở nên tồi tệ. Tồi tệ đến mức nguy hiểm vì nạn tham quyền và tham nhũng đã chui lên cả ngay trong gia đình của người đứng đầu chính phủ.** Tháng 11 Nguyễn Tấn Dũng cử con trai mới 35 tuổi làm Thủ trưởng bộ Xây dựng, cơ quan đang hái đôla; cùng lúc để con gái mới 31 tuổi tham gia hoạt động vào ngân hàng tín dụng của nhà nước. Nguyễn Tấn Dũng đã coi các cơ quan Nhà nước và tiền bạc Nhà nước như đồ dùng riêng của gia đình! Trong khi đó nhiều chuyên viên tốt nghiệp vẫn bị thất nghiệp hoặc không chọn được nơi đúng nghề, đồng thời hàng chục ngàn doanh nghiệp tư nhân phải đóng cửa hay đang lay lắt vì lãi suất quá cao ở các ngân hàng!

Theo các con số của Nhà nước thì các tập đoàn và tổng công ty nhà nước đang **"chiếm đến 70% vốn đầu tư toàn xã hội, 50% vốn đầu tư nhà nước, 60% tín dụng của các ngân hàng thương mại, 70% nguồn vốn ODA"**. Nhưng các doanh nghiệp nhà nước chỉ đóng góp **"khoảng 37-38% GDP"**. Không những thế, **"có đến 31% doanh nghiệp nhà nước làm ăn bị lỗ và 29% hoạt động không hiệu quả"**. [7] **Hiện nay số nợ của các doanh nghiệp nhà nước đã vượt tới mức khủng khiếp:**

*"Chỉ riêng năm 2009, nợ của 81/91 tập đoàn, tổng công ty nhà nước (chưa tính Vinashin) đã là*

*813.435 tỷ đồng. Nếu tính cả nợ của Vinashin, theo báo cáo của Bộ Tài chính là 86.000 tỷ đồng, thì nợ của khu vực doanh nghiệp nhà nước đến năm 2009 đã lên tới 54,2% GDP của năm 2009."* [8]

Các tập đoàn và tổng công ty làm ăn thất bại và làm thất thoát tài sản khủng khiếp như vậy, nhưng tại *"Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả Doanh nghiệp nhà nước"* vào đầu tháng 12 Nguyễn Tấn Dũng đã nhanh chóng nuốt các lời hứa với các giới chuyên viên, đại sứ nước ngoài và đại diện các tổ chức quốc tế về yêu cầu phải tái cơ cấu để tiến tới giải thể hệ thống doanh nghiệp nhà nước, trong đó 12 Tập đoàn là chính và do thủ tướng phê duyệt cả nhân sự lẫn chương trình hoạt động, đang trở thành những quả tạ cho toàn bộ kinh tế VN. Ông Dũng đã nói không úp mở là **"chủ trương là tiếp tục xây dựng các TD ngày càng vững mạnh"** [9] :

*"Đưa ra một đề án tái cơ cấu đạt được hai mục tiêu, doanh nghiệp nhà nước là lực lượng nòng cốt của kinh tế Nhà nước, tái cơ cấu để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, đổi mới, tái cơ cấu không phải xóa bỏ doanh nghiệp Nhà nước. Một bộ phận quan trọng của kinh tế Nhà nước, là lực lượng vật chất của nhà nước để điều hành nền kinh tế quốc gia, can thiệp thị trường; đảm bảo công ích, an sinh xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng..."*. [10]

Tuyên bố của Nguyễn Tấn Dũng chỉ là lập lại quan điểm của cựu Tổng bí thư Đỗ Mười đã nói từng chục năm trước. **Vì không còn doanh nghiệp nhà nước thì cũng không còn chỗ để bọn quan tham và vây cánh tham nhũng tiền bạc của nhân dân và vì thế nhóm lãnh đạo cũng sẽ không còn tay chân bảo vệ nữa!** Điển hình như Tập đoàn Điện lực VN dù làm ăn thua lỗ cả chục ngàn tỉ, nhưng nhân viên lại được hưởng lương tháng rất cao cả chục triệu đồng! Đây rõ ràng là mâu thuẫn quyền lợi giữa nhân dân ta và nhóm cầm đầu tham nhũng. Nhóm quan tham cầm đầu đang tìm cách bảo vệ lẫn cho nhau và trốn tránh trách nhiệm gây thiệt hại ngày càng khốc hại cho tài sản nhân dân và toàn bộ nền kinh tế.

Chỉ cần nhìn vào vụ Vinashin sẽ thấy rất rõ thái độ vô trách nhiệm một cách trơ tráo trắng trợn như thế nào của nhóm này. Vào đầu tháng 8.2010 chính Bộ chính trị đã công bố cái gọi là **"Kết luận của Bộ chính trị số 81, 6-8-2010"** về vụ Vinashin. Bộ chính trị



xác nhận **"Tình hình tài chính đứng trước bờ vực phá sản:... ước tính dư nợ hiện đang rất lớn, lên tới khoảng 86.000 tỉ đồng; nợ đến hạn phải trả khoảng trên 14.000 tỉ đồng; tỉ lệ nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu gấp gần 11 lần, khó có khả năng tự cân đối dòng tiền."** [11]

Bộ Chính trị giao cho Ủy ban Kiểm tra Trung ương thực hiện điều tra các cơ quan ở trung ương từ Thủ tướng tới các bộ đã **"có thiếu sót, khuyết điểm trong việc quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Vinashin"**. [12].

Nhưng chỉ nội trong ba tháng Bộ Chính trị đã thay đổi thái độ 180%. Ngày 8-11-2010 cơ quan cao nhất của Đảng đã đưa ra **"Kết luận của Bộ Chính trị số 88"**, thay vì xác định rõ trách nhiệm những người đứng đầu từ Thủ tướng tới các bộ trưởng đã có lỗi lầm trong vụ Vinashin như trong **"Kết luận số 81"** ngày 6-8, đã tự tha bổng cho nhau giữa một số người có quyền lực lớn nhất và vây cánh ở trong Bộ Chính trị :

**"Với chức năng là chủ sở hữu và chức năng quản lý nhà nước đối với Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, một số thành viên Chính phủ đã có những thiếu sót khuyết điểm. Bộ Chính trị đã thảo luận, cân nhắc kỹ trên nhiều mặt và bỏ phiếu việc thi hành kỷ luật đối với tập thể và cá nhân các đồng chí có liên quan. Căn cứ kết quả kiểm phiếu và theo quy định của Điều lệ Đảng, Bộ Chính trị đã quyết định không xử lý kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân."** [13].

Thủ tướng và nhiều bộ trưởng cũng như nhiều cơ quan trong Đảng đã gây ra thất thoát tới 86.000 tỉ đồng nhưng không ai bị cách chức, không chịu bất cứ một kỉ luật nào theo Điều lệ Đảng, nhưng chỉ phải **"tự phê bình"** để **"rút kinh nghiệm"**:

**"Đồng thời yêu cầu các tập thể và cá nhân liên quan phải nghiêm túc tự phê bình, rút kinh nghiệm, tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu Tập đoàn Công nghiệp Tàu thủy Việt Nam theo đúng chỉ đạo của Bộ Chính trị và không để các tập đoàn, tổng công ty nhà nước khác xảy ra sai phạm tương tự."** [14].

Thái độ huê cá làng, mặc cho những thất thoát một số tiền khổng lồ của nhân dân đã cho thấy tư cách trâng tráo và thái độ vô trách nhiệm đến mức độ như thế nào của những người cầm đầu chế độ! **"Kết luận số 88"** đã diễn ra chỉ vài tuần trước Đại hội 11 cho thấy những người có quyền lực nhất đã thỏa hiệp với nhau bằng cách xí xoá lỗi lầm bỏ qua trách nhiệm để cùng nhau giữ

ghế chia phần trong các cơ quan cao nhất tại Đại hội 11. Chính vì thế, nội dung **"Kết luận số 88"** vẫn được hoàn toàn giữ kín suốt trong nhiều tháng. Vì những người có trách nhiệm e ngại là, nếu đề đảng viên và nhân dân biết trước khi có Đại hội thì có thể nổ ra những bất mãn và chống đối khó lường.

Không chỉ giữ kín việc tự tha bổng, họ còn đánh lừa đảng viên và nhân dân bằng cách để cho Nguyễn Tấn Dũng ra trước Quốc hội nhận trách nhiệm. Ngày 24-11-2010 (chỉ 16 ngày sau **"Kết luận số 88"**) trong buổi chất vấn của Quốc hội do Nguyễn Phú Trọng chủ tọa, Nguyễn Tấn Dũng đã tuyên bố rất ngon lành **"Là người đứng đầu Chính phủ, tôi xin nhận trách nhiệm về những hạn chế yếu kém nêu trên của Chính phủ."** [15].

Và ông Dũng còn long trọng hứa trước Quốc hội: **"Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ nhận thức sâu sắc trách nhiệm của mình là phải thực hiện tốt nhất chức trách nhiệm vụ được giao, tập trung sức thực hiện có kết quả Kết luận chỉ đạo của Bộ Chính trị"**. [16]

Quyết định tự tha bổng cho nhau trong vụ Vinashin qua **"Kết luận số 88"** của Bộ Chính trị **chỉ được công bố một phần sau khi Đại hội 11 kết thúc với việc chia ghế chia phần đã xong xuôi**. Thật vậy, ngày 21-3-2011 trong phiên họp cuối cùng của Quốc hội Khóa 12, uỷ viên Bộ chính trị kiêm Phó Thủ tướng Nguyễn Sinh Hùng mới cho biết việc này trong Báo cáo của chính phủ. [17] Một việc đáng để ý nữa là về thái độ rất tráo tráo không còn biết xấu hổ của Nguyễn Tấn Dũng sau khi giữ được ghế thủ tướng thêm nhiệm kì nữa. Tại hội nghị tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước vào đầu tháng 12-2011 ông Dũng đã tự cho biết thái độ giả vờ nhận trách nhiệm của mình như thế nào trước Quốc hội vào ngày 24-11-2010:

**"Xây ra chuyện như Vinashin, cuối cùng Thủ tướng đứng ra nhận trách nhiệm. Tôi nhận trách nhiệm chính trị với tư cách người đứng đầu Chính phủ, chứ tôi cũng không ra quyết định nào sai"**.

**"Nói là Thủ tướng thông qua nhưng đều là quyết định chung của Ban cán sự Đảng Chính phủ. Thủ tướng chưa hề quyết định một trường hợp cán bộ nào"**. [18]

#### 4. Học thuyết Obama-Clinton về châu Á –Thái bình dương

Một sự kiện ngoại giao nổi bật trong năm 2011 là sự tái xuất của Mỹ ở Đông Nam Á sau hơn ba thập kỉ kể từ khi cuộc chiến VN chấm dứt. Sự

trở lại Á đông của Mỹ vào giữa lúc thời điểm có một số đặc điểm cần để ý: 1- Trung Quốc đang trở thành cường quốc kinh tế và đang có tham vọng dùng sức mạnh kinh tế mở rộng ảnh hưởng kinh tế, chính trị và quân sự ở châu Á, đặc biệt khu vực 10 nước ASEAN và qua đó có thể kiểm soát một trong các đường hàng hải quan trọng nhất trên thế giới 2- Mỹ tuy vẫn là siêu cường về quân sự, nhưng đang bị chao đảo trong kinh tế, tài chính và là con nợ lớn của Bắc Kinh.

Sau khi tuyên bố rút khỏi hai cuộc chiến vô ích và thiệt hại rất lớn về nhân mạng, tài sản và uy tín của Mỹ đã kéo dài cả thập niên ở Irak và A Phú Hãn của người tiền nhiệm, Tổng thống Obama và Ngoại trưởng Clinton đã hoạch định học thuyết Obama-Clinton từ khoảng hơn một năm và trở thành giấy trắng mực đen qua bài **"America's Pacific Century"** (Thế kỉ Thái bình dương của Mỹ) của bà Clinton trong tạp chí Foreign Policy tháng 11-2011. Học thuyết này theo đuổi một số mục tiêu: 1. Dùng sức mạnh ngoại giao, quân sự và liên kết với các nước trong khu vực đang bị Trung Quốc đe dọa để thuyết phục Bắc Kinh ngưng các chủ trương phiêu lưu ở châu Á Thái Bình dương. 2. Các nước châu Á đang trở thành thị trường quan trọng cho kinh tế Mỹ. Có thể nói là nơi quyết định số phận của Mỹ trong thế kỉ này, cũng như Âu châu đã là thế kỉ của Mỹ trong Thế kỉ 20.

Đây có thể coi là một học thuyết Domino mới thay học thuyết Domino cũ từ thời Ngoại trưởng Mỹ Dulles vào giữa thập niên 50 của thế kỉ trước. Hai học thuyết này có một khác biệt quan trọng phải để ý. Học thuyết Domino trước đây ra đời trong thời kì chiến tranh lạnh giữa lúc chủ nghĩa Cộng sản và Thế giới Cộng sản đang vươn tới đỉnh cao và đang mở rộng từ Âu châu sang Á châu. Khi ấy Liên Xô (cũ) và Trung Quốc vẫn còn thống nhất về mục tiêu và sách lược. Vì thế mục tiêu của chủ thuyết Domino cũ là ngăn chặn chủ nghĩa CS ở Đông Nam Á. [19].

Chủ thuyết Domino mới trong học thuyết Obama-Clinton nhằm mục tiêu ngăn chặn chủ nghĩa dân tộc cực đoan và chủ trương bá quyền của Trung Quốc, một cường quốc đang tái trỗi dậy. Học thuyết này không đặt trọng tâm trong lãnh vực quân sự, nhất là không chủ trương tham dự quân sự trực tiếp trên đất liền ở Á châu. Nhưng Mỹ sẵn sàng dùng sức mạnh quân sự để làm cái dù cho các đồng minh và thân hữu trong vùng để cản trở sự bành trướng của Bắc Kinh;

đồng thời dùng sức mạnh chính trị, truyền thông và ngoại giao để giúp nhân dân Trung Quốc trong cuộc vận động tự do, dân chủ và nhân quyền. **Như vậy trọng tâm chính của học thuyết Obama-Clinton không phải là tiêu diệt Trung Quốc mà là thuyết phục chế độ Bắc Kinh có chính sách biết điều với bên ngoài và cải thiện dân chủ và nhân quyền ở trong nước Trung Quốc.**

Từ mùa Thu 2011 học thuyết này đã được khai triển với những bước đi cụ thể, được coi là thể cờ **“dàn trận ban đầu”**: Tại Hội nghị cấp cao APEC 19 ở Hawaii vào giữa tháng 11 Tổng thống Obama đã không mời Trung Quốc tham gia Hiệp định Đối tác Kinh tế xuyên Thái bình dương. Tiếp đó Obama đã sang Úc và lần đầu tiên lập căn cứ hải quân của Mỹ ở Úc. Tại Hội nghị cấp cao ASEAN lần thứ 19 ở Bali, Nam dương, lần đầu tiên một tổng thống Mỹ đã tham dự. Tại hội nghị thượng đỉnh này trước sự có mặt của Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo, tổng thống Obama đã đưa công khai vấn đề tranh chấp biển Đông lên bàn hội nghị, chủ trương quốc tế hoá vấn đề tranh chấp biển Đông chống lại chủ trương đàm phán song phương của Bắc Kinh. [20]. Đầu tháng 12 Ngoại trưởng Clinton đã thăm Miến điện lần đầu tiên sau nửa thế kỷ, một vệ tinh của Bắc Kinh từ nhiều thập kỷ. Tại đây bà Clinton đã gặp Tổng thống Thein Sein nhưng cũng gặp lãnh tụ dân chủ đối kháng bà San Suukyi.

**Trong học thuyết Obama-Clinton VN trở thành một đối tượng chính.** Vì về phương diện địa lí chính trị, VN đứng ở vị trí có thể cản trở mong bá quyền hoặc có thể là cái cầu để Trung Quốc xuống phía Nam. Đứng về phương diện ý thức hệ, VN cũng có thể trở thành đồng minh của Trung Quốc vì cùng theo chế độ CS, nhưng cũng có thể trở thành đối thủ chính của Trung Quốc vì ý thức dân tộc và chủ nghĩa yêu nước của người Việt rất cao và đã được thử thách. **Vấn đề này không chỉ nan giải cho Washington mà lại càng rất nan giải cho Hà Nội.** Giới lãnh đạo CSVN đứng trước bài toán học búa: Nếu thực tình muốn bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và biển Đông thì làm thế nào hợp tác với Hoa Kỳ giữa khi đang có những khác biệt rất lớn về các tiêu chuẩn giá trị giữa chế độ độc tài toàn trị (VN) và dân chủ đa nguyên (Mỹ)? Đây là tương đồng và đây là dị biệt trong mục tiêu giữa Hà Nội và Washington? **Nền tảng cơ cấu chính trị và sự vận hành quyền lực của Mỹ cho thấy, muốn có cơ sở hợp**

**tác bền vững với Mỹ thì không thể chỉ dựa vào một số tuyên bố hay hành động của các nhân vật hành pháp (tổng thống, ngoại trưởng...) mà phải đi kèm với các hiệp định của lưỡng viện Mỹ.** Trong tình hình chế độ chính trị rất khác biệt với nhau như hiện nay thì làm thế nào hai bên có thể kí kết những hiệp ước an ninh với nhau? Muốn giải bài toán học búa này đòi hỏi giới cầm đầu Hà Nội không chỉ phải tự thoát khỏi cái bóng của mình mà còn phải lột tư duy! Thời gian không đợi họ!

### 5. Năm của biểu tình thế giới và VN

Một sự kiện quan trọng khác đã diễn ra trong năm 2011 là các phong trào biểu tình đã diễn ra ở nhiều khu vực và nhiều nước trên thế giới, từ Thế giới Ả Rập, Mỹ, Âu châu, Á châu trong đó có VN. Tạp chí Time đã chọn các phong trào biểu tình trên thế giới, đặc biệt ở Trung đông, làm biểu tượng của năm 2011. Những cuộc biểu tình với hàng trăm ngàn người đã bùng nổ ở Tunisia, Ai Cập, sau đó lan rộng tới Libya, Syria.... Đặc điểm của các cuộc biểu tình là thành phần tham dự phần lớn là thanh niên và giới có học mang tính bột phát, nhưng lại được tổ chức với những phương tiện truyền thông điện tử nhanh chóng và hiệu nghiệm nhất. **Sự tập hợp nhanh chóng và đông đảo của hàng trăm ngàn thanh niên đã đánh thức toàn bộ dư luận thế giới Ả rập, đánh động toàn dư luận thế giới và làm tê liệt nhanh chóng bộ máy đàn áp của các chế độ độc tài quân phiệt ở các nước này.** Khiến chỉ nội trong vài tuần lễ hai chế độ độc tài đã từng ngự trị mấy chục năm ở Tunisia và Ai Cập đã bị sụp đổ. Người ta đã gọi đây là cuộc Cách mạng Hoa nhài mở ra Mùa Xuân ở Thế giới Ả Rập.

**Một đặc điểm quan trọng khác là sự hậu thuẫn mạnh mẽ và hữu hiệu của quốc tế, không chỉ dừng lại ở những lời ủng hộ mà còn kèm theo cả những hành động cụ thể từ tổ chức cao cấp của thế giới là LHQ, Tòa án Hình sự Quốc tế, tới các nước dân chủ và tổ chức nhân quyền trên thế giới.** Đây là một sự liên minh chưa từng có đã khiến cho các chế độ độc tài mau chóng bị cô lập về chính trị, bị cắt đứt về tài chính và cả bị đe dọa đến xét xử hình sự quốc tế.

Tại VN cho tới nay chưa có một phong trào biểu tình rộng lớn, nhưng lần đầu đã có nhiều cuộc biểu tình của thanh niên, chuyên viên và trí thức vào các ngày Chủ nhật suốt trong mùa hè 2011 tập trung chính ở

Hà Nội. Mục tiêu xuyên suốt của 11 cuộc biểu tình là kết án chính sách xâm lấn công khai trên biển Đông của Bắc Kinh và sự nhu nhược đến hèn nhát của những người cầm đầu chế độ toàn trị.

**Tuy những cuộc biểu tình mới qui tụ rất ít người, nhưng thành phần và ý chí của những người tham dự đã làm cho nhóm cầm đầu chế độ độc tài mất ăn mất ngủ và chế độ Bắc Kinh rất bực bội.** Vì thế tướng Nguyễn Chí Vịnh đã phải thể thốt tại Bắc Kinh chuẩn bị cho chuyến đi thăm Trung Quốc của Nguyễn Phú Trọng vào giữa tháng 10 là **“kiến quyết xử lý vấn đề tụ tập đông người ở Việt Nam với tinh thần không để sự việc tái diễn.”** [21]. Từ đó những cuộc biểu tình đã tạm thời bị dập tắt của công an và mật vụ. Để tưởng thưởng việc đàn áp người biểu tình nên vào cuối năm nhóm cầm đầu đã phong chức tướng cho gần 60 sĩ quan công an. Trong khi ấy Bắc Kinh cũng tưởng thưởng cho chế độ Hà Nội các khoản viện trợ lớn và các hiệp định kinh tế vì chế độ này đang phải ngập nặn trong nạn lạm phát, thiếu ngoại tệ và kinh tế suy đồi. Chuyến đi Hà Nội của Tập Cận Bình vào cuối tháng 12 vừa qua, người sẽ kế thừa Hồ Cẩm Đào, đã thể hiện chủ trương và thái độ đối với con cái trong nhà võ về xoa đầu cho cái kẹo, sau khi đã tiến hành **“Yêu cho đòn cho vọt”** (câu nói của Nguyễn Duy Chiến, Bí thư đảng uỷ Ban cán sự thuộc bộ Ngoại giao, kiêm Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Biên giới bộ Ngoại giao nói tại Đại học Hà Nội ngày 14-11-2011..) [22] qua việc cho hai tàu hải quân Trung Quốc xâm phạm lãnh hải của VN vào giữa năm.

**Nhưng nhóm cầm đầu chế độ độc tài toàn trị nên nhớ; tinh thần yêu nước và sự chịu đựng của dân tộc ta có thể ví như cái lò xo, càng áp chế càng căng lên, chắc chắn sẽ có ngày bật lên rất mạnh, khi ấy không có sức nào có thể đè nén được!**

[danlambaovn.blogspot.com](http://danlambaovn.blogspot.com)

#### Ghi chú:

- [1]- Âu dương Thệ, “*Trước đêm tối của Đại Hội 11 Các cựu lãnh đạo, cán bộ cao cấp và chuyên viên hàng đầu nghĩ gì về tư cách và năng lực của nhóm cầm đầu?*” (<http://www.dcpt.org/thoisu/baithoisu2011/daihoi11.htm>) . [2]- Kinh tế 2011: Những cơn sóng gây sốc, Diễn đàn kinh tế VN (ĐĐKTVN) 29-12-2011. [3]- Tuổi Trẻ 28-1-11. [4]- TTXVN 15-12. [5]- ĐĐKTVN 12-10. [6]- BBC 2-12; VNN 6-12-2011. [7]- ĐĐKTVN 9-12-2011. [8]- ĐĐKTVN 9-12-2011. [9]- Chính phủ 9-12-2011.

[10]- VTV 9-12-2011. [11]- Âu Dương Thệ, "Tự tha bổng về những sai trái cực kì **ngghiêm trọng trong vụ Vinashin**" Nguyễn Phú Trọng và Nguyễn Tấn Dũng đã tự nhỏ vào mặt, làm nhục Đảng và tước đoạt quyền chính đáng của nhân dân! [http://www.dcvapt.net/thoisu/baithoisu2011/vinashin.htm#\\_edn1](http://www.dcvapt.net/thoisu/baithoisu2011/vinashin.htm#_edn1). [12]- CP 8-8-2010. [13]- Báo cáo số 39/BC-Chính phủ, CP 21-3-2011. [14]- **Như trên**. [15]- Báo cáo giải trình và trả lời chất vấn của TT Nguyễn Tấn Dũng tại Kỳ họp thứ tám, Quốc hội Khoá 12 (số 176/BC-Chính phủ ngày 24-11-2010). [16]- **Như trên**. [17]- Báo cáo số 39/BC-Chính phủ, CP 21-3-2011. [18]- Vietnam Net 8-12-2011. [19]- Âu Dương Thệ, xem "Die Vietnampolitik der USA – von der Johnson- zur Nixon-Kissinger Doktrin. Oder: Die Neuorientierung der amerikanischen Außenpolitik", Phần một, chương III từ trang 95, Lang Verlag, Frankfurt am Main 1979. [20]- Các đài BBC, Bắc Kinh, RFI, VOA 19-22.11.2011. [21]- TTXVN 30-8-11. [22]- Người quan sát, Một cuộc thuyết giảng cho trí thức –Vụ cất cấp tàu Bình Minh 2: "Yêu con cho đôn cho vọt", Bauxite VN 17.11; Thư ngỏ gửi Đảng và Nhà nước, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước."

Như vậy thì trong suốt 12 năm ròng rã, xuyên qua hơn 2 khóa đảng

viên có chiều hướng phát triển nghiêm trọng hơn. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ không nghiêm, bộ máy tổ chức của Đảng và Nhà nước chậm được củng cố và đổi mới. Để đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng phải có biện pháp phát huy ưu điểm, kiên quyết sửa chữa các khuyết điểm, tiếp tục củng cố, chỉnh đốn, để ngày càng vững mạnh về mọi mặt, đặc biệt là về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, tổ chức và cán bộ."

Đến ngày 31-12-2011, tại Hà Nội, Hội nghị 4 của Ban Chấp hành Trung ương đảng XI họp cũng đưa ra Nghị quyết "Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay".

Thông báo cuối kỳ họp viết : "Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác xây dựng Đảng còn bộc lộ không ít hạn chế, yếu kém, có mặt còn phức tạp thêm. Những hạn chế, yếu kém đó làm giảm lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, ảnh hưởng đến sự phát triển của đất nước."

Như vậy thì trong suốt 12 năm ròng rã, xuyên qua hơn 2 khóa đảng

được làm."

Riêng trong lĩnh vực chống tham nhũng, Nghị quyết thời Lê Khả Phiêu ra lệnh : "Tập trung chỉ đạo cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu có hiệu quả. Các cấp uỷ đảng và người đứng đầu các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở phải chịu trách nhiệm chống tham nhũng ở nơi mình phụ trách. Bộ Chính trị phân công một số Ủy viên Bộ Chính trị, các cấp uỷ phân công uỷ viên ban thường vụ trực tiếp chỉ đạo chống tham nhũng, lãng phí quan liêu.

Khi xảy ra tham nhũng, lãng phí và các hiện tượng tiêu cực ở địa phương, ngành cơ quan, đơn vị mình phụ trách thì tùy theo mức độ và tính chất vi phạm của vụ việc mà xem xét hình thức kỷ luật đối với cấp uỷ và người đứng đầu về chế độ trách nhiệm."

Chiến dịch này bùng lên từ 19-5-1999 đến 19-5-2001 để làm bàn đạp cho công tác thường xuyên, nhưng lửa "đấu tranh" đã mau chóng tắt ngúm nguội tanh.

**TỪ PHIÊU ĐẾN TRỌNG**

Lê Khả Phiêu giải thích tại sao ông ta thất bại với báo Tuổi Trẻ ngày 1-1-2012: "Xây dựng Đảng là việc thường xuyên, chúng ta có uống thuốc, có chữa bệnh, có tiến lên nhưng chưa giải quyết triệt nọc. Bệnh nặng nhất là chủ nghĩa cá nhân, nếu không diệt được thì đùng hòng đẩy lùi được.... Chúng ta làm chưa triệt để do chủ nghĩa cá nhân chi phối khá nặng nề trong mỗi người, kể cả cấp cao. Chúng ta chưa đặt được vấn đề là mỗi cán bộ, đảng viên phải tự soi mình, xem có luôn giữ được trong sạch không, đặc biệt là các ông ở trên... Tình trạng chạy chức chạy quyền, kém mà vẫn vào được các vị trí, người giỏi bị gạt ra, đó là cá nhân chủ nghĩa. Thời gian chuẩn bị Đại hội XI, có hôm 11g30 đêm một số anh còn đến nhà tôi, bấm máy lên để nghe thấy đang chạy như thế, nghĩa là hồng chức còn gì nữa, cái đó là nguy hiểm lắm."

Theo quan điểm của Phiêu thì muốn làm cho được, phải làm từ trên xuống dưới, bắt đầu từ Ban Chấp hành Trung ương đến Bộ

# CÀNG CHỈNH CÀNG ĐỒN!

**Phạm Trần 06-01-2012**

Câu hỏi lớn nhất của Việt Nam đầu năm 2012 là tại sao đảng cầm quyền đã mất 12 năm xây dựng, chỉnh đốn mà đảng này vẫn không tránh khỏi nguy cơ bị mất quyền lãnh đạo ?

Chuyện này bắt đầu từ Hội nghị lần thứ 6 (lần 2) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII) hồi tháng 2-1999 khi quyết định đưa ra Nghị quyết về "một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay."

Hồi ấy, đảng nói : "Trước yêu cầu mới ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng, trong Đảng đang bộc lộ một số yếu kém: sự suy thoái về tư tưởng chính trị; tình trạng tham nhũng, quan liêu, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng

từ VIII đến X, hai Tổng Bí thư đảng Lê Khả Phiêu và Nông Đức Mạnh đã không làm nổi chuyện xây dựng, chỉnh đốn đảng hay đảng viên đã không coi chỉ thị của họ ra gì ?

Hồi đó, Nghị quyết 6 (lần 2) ra lệnh cho toàn đảng phải học tập và làm theo nhiều điều, trong đó có một số điều tiêu biểu như:

"Học, nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm túc Pháp lệnh cán bộ, công chức, Pháp lệnh chống tham nhũng, Pháp lệnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật khiếu nại, tố cáo... Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, quy chế tiếp dân, chế độ công khai tài chính... Thực hiện kê khai tài sản theo quy định của Đảng và Nhà nước... Thực hiện quy định những việc đảng viên không

Chính trị v.v...

Phiêu nói : “*Hồi trước Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh nói là nhà đột từ óc, bây giờ cái nhà không phải chỉ từ óc mà đột nhiều chỗ khác nữa. Cho nên phải dành thời gian, nếu hiện nay chuẩn bị chưa kỹ hoặc chưa được nên lui lại sang năm làm... Tôi đề nghị trung ương phải có kế hoạch cụ thể, trước hết Bộ Chính trị phải làm gương và bản thân mỗi đảng viên cũng vậy. Mới đây tôi gặp Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng cũng nói rằng chúng tôi có trách nhiệm trong vấn đề xây dựng Đảng, trước đây làm chưa triệt để, lần này dứt khoát phải làm bằng được, làm đến nơi đến chốn và kế hoạch phải thật cụ thể.*”

Cụ thể hay không rồi sẽ thấy, bởi lẽ Trung ương XI trong kỳ họp 4 cũng chỉ đem bản cũ sao lại như chúng mình trong 3 việc phải làm ngay:

Một là: “*Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp để nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.*”

Hai là: “*Xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cấp Trung ương, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập quốc tế.*”

Ba là: “*Xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm người đứng đầu của cấp uỷ, chính quyền các cấp và mối quan hệ với tập thể cấp uỷ, cơ quan, đơn vị để tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng là một trong những khâu quan trọng nhất.*”

Thông báo cuối kỳ họp viết : “*Trong ba vấn đề trên, vấn đề thứ nhất là vấn đề trọng tâm, xuyên suốt; vấn đề thứ hai và vấn đề thứ ba vừa là vấn đề cấp bách, vừa là giải pháp để thực hiện vấn đề thứ nhất.*”

Theo Thông báo thì : “*Ban Chấp hành Trung ương khẳng định cần phải nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, khách quan, không né tránh; phân tích sâu sắc, thuyết*

*phục về những nguyên nhân chủ quan và khách quan; các giải pháp phải bảo đảm đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, khả thi, kết hợp “chống và xây”, “xây và chống”, nói đi đôi với làm, bằng hành động cụ thể để giải quyết những vấn đề bức xúc nhất hiện nay.*”

Chuyện “*nói đi đôi với làm*” một thời được Nông Đức Mạnh làm bùng lên sau khi thay Lê Khả Phiêu lãnh đạo đảng, nhưng chỉ được một thời gian ngắn rồi im luôn cho đến ngày Mạnh nghỉ hưu để giao quyền lại cho Nguyễn Phú Trọng.

Biết chuyện phê bình và tự phê bình trong chiến dịch chỉnh đốn, xây dựng đảng sẽ khó tránh khỏi chuyện đấu đá nhau trong nội bộ, nên Thông báo cuối Hội nghị 4 đã cảnh giác rằng : “*Xây dựng, chỉnh đốn Đảng là vấn đề quan trọng, nhạy cảm, phải bình tĩnh, tỉnh táo, không nóng vội, cực đoan, nhưng cũng không được chậm trễ; giữ vững nguyên tắc, không để các thế lực thù địch, những phần tử cơ hội lợi dụng, kích động, xuyên tạc, đả kích, gây rối nội bộ.*”

Nguyễn Phú Trọng cũng vừa đánh vùa run khi phát biểu trong Diễn văn bế mạc Hội nghị 4 : “*Bên cạnh mặt tích cực, thành tựu, công tác xây dựng Đảng và đội ngũ cán bộ, đảng viên cũng còn những tiêu cực, yếu kém đáng lo ngại, nhất là tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận đội ngũ cán bộ, đảng viên; tình trạng quan liêu, xa dân, tổ chức không chặt chẽ, nhiều nguyên tắc của Đảng bị vi phạm. Đó là chưa kể các thế lực thù địch đang tìm mọi cách tiến công phá hoại sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta. Chúng ra sức xuyên tạc, vu cáo Đảng ta, Nhà nước ta, đánh thẳng vào hệ tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng, kích động chia rẽ nội bộ Đảng, chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân, hòng làm tan rã Đảng ta, chế độ ta từ gốc, từ bên trong, hết sức thâm độc và nguy hiểm.*”

Nói như thế là Trọng muốn tự mình khiêm tốn để lấy lòng Ban Chấp hành Trung ương. Con bài “*các thế lực thù địch*” được Trọng

dùng làm “*lá chắn*” để bao che cho thói hư tật xấu của cán bộ không bị phơi trắng hết ra cho dân biết.

Khi hù dọa như thế, phải chăng Trọng muốn các cấp đảng không nên đấu đá nhau để tránh “*vạch áo đảng cho người xem lưng*” ?

Hay là Trọng biết nếu để cho mọi người được tự do tố cáo thì biết đâu ngay cả bản thân Trọng cũng khó tránh bị phê bình gay gắt, nói chi đến các lãnh đạo khác ?

Vì vậy, trong bài diễn văn khai mạc Hội nghị ngày 26-12-2011, Trọng đã có thái độ ôn hòa: “*Từng cán bộ, đảng viên, trước hết là từng đồng chí ủy viên Trung ương, ủy viên Bộ Chính trị, Ban Bí thư tự giác, gương mẫu tự phê bình, kiểm điểm, nhìn lại mình, tự điều chỉnh mình, cái gì tốt thì phát huy, cái gì xấu thì tự gột rửa, tự sửa mình; cảnh giác trước mọi cám dỗ về danh lợi, vật chất, tiền tài, tránh rơi vào vũng bùn của chủ nghĩa cá nhân ích kỷ, tệ hại. Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tiến hành kiểm điểm, đánh giá, làm rõ trách nhiệm trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, đẩy mạnh chỉ đạo việc học tập, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống.*”

Nói cách khác, nếu mình có lỗi mà biết “*đắm ngực 3 lần*” ăn năn trước các “*đồng chí*” “*đồng hội*” thì anh nào cũng sẽ bảo nhau “*chín bỏ làm mười*”, nếu không thì làm sao mà thực hiện được phương châm “*nay người mai ta*” các đồng chí hả ???

Phạm Trần

**Đấu tranh hoà  
bình, bất bạo  
động.  
Phơi bày phổ  
biến sự thật về  
Hồ Chí Minh.  
Giải thể chế độ**

**Cộng sản độc tài.**

# Xin thả phương vai lạy Linh hồn một văn nghệ sĩ-chính trị gia mới qua đời

—Nhạc sĩ Tô Hải 24-12-2011—

Phải chờ đến sáng nay (24-12-2011), sau khi lướt qua mọi tờ báo-công-cụ-tuyên-truyền, nghe hết các chương trình Tivi suốt ba ngày qua thấy... im re, mình mới quyết định : Dù có sắp chết đến nơi cũng phải nói lên vài điều với lớp trẻ VN hôm nay rằng:

Trưa hôm qua thứ sáu, 23-12-2011, cả thế giới không Cộng sản đều hướng về Praha, thủ đô nước Cộng hòa Tcheque để tiễn đưa một con người nghệ sĩ-chính trị gia vĩ đại nhất thế kỷ XX, tác giả của cuộc Cách Mạng Nhung lật đổ chủ nghĩa Cộng sản độc tài không bằng bạo lực, bằng trả thù mà bằng **Tình yêu và Sự thật. Và ông đã chiến thắng Hận thù và Dối trá.**

- Ông là VACLAV HAVEL, một nhà viết kịch... nhưng trước hiện tình của đất nước bị bọn độc tài toàn trị núp bóng xe tăng, đại bác Liên Xô dày xéo nước ông năm 1968, đã đẩy ông vào con đường "Phải Làm Chính Trị".

- Nhưng chính trị của ông cũng không giống ai thậm chí có kẻ còn cho ông là "chính trị ngây thơ" vì ông **chủ trương dùng sự thật và chỉ có sự thật mới đánh đổ được dối trá...** "Hiến chương 77" nổi tiếng mãi hôm nay và mai sau chính là nhằm cụ thể hóa đường lối đấu tranh của ông và bạn bè...: **Làm chính trị không bằng... chính trị!**

- Cũng vì những chủ trương này mà ông cùng các bạn bè ông đã bị nhà cầm quyền tay sai của phát xít đồ Liên Xô đã tổng giam ông vào ngục với cái tội "kích động lật đổ"! Đáng chú ý nhất là người bạn đồng tác giả Hiến chương 77, nhà triết học Jan Patočka đã bị mất xác trong tù. Còn ông, mắc bệnh phổi không được chạy chữa đã làm ông đau yếu suốt những năm cuối đời và đã già từ "nhân loại tiến bộ ra đi

ngày 18-12-2011 ở tuổi 75.

- Vaclav Havel từ một nghệ-sỹ-tù-nhân-chính-trị được toàn dân

Tiếp Khắc bầu làm tổng thống từ 1989 đến 1992, và sau khi đóng góp quyết định cho sự tách rời Tcheque và Slovakia ra làm hai mà không có bạo loạn không tranh chấp, "nồi da xáo thịt" như ở Nam Tư!

Cũng chính cái sự "ngây thơ chính trị" mà ông luôn theo đuổi: "Tình yêu và Sự thật sẽ chiến thắng dối trá và hận thù đố" mà sau này khi chỉ còn là Tổng thống có một nước Tcheque (từ 1992 đến 2003), ông vẫn được nhân dân hai nước mới tách rời coi ông như người có công lớn trong cuộc Cách Mạng Nhung, không một tiếng súng, không trả thù, không tính sổ nhau để cùng SỐNG TRONG TÌNH YÊU VÀ SỰ THẬT!

- Những điều "vĩ đại" hiếm thấy ở một người như Vaclav Havel được sách vở, báo chí thế giới nói tới nhiều bằng những lời hay ý đẹp tới mức có kẻ ra cả tháng cũng không hết.

Chỉ xin dịch tạm mấy câu của các vị nguyên thủ quốc gia, các nhà chính trị nói trong buổi tiễn biệt ông lần cuối tại cung điện Praha:

- "Ông là người Anh hùng Cách Mạng Nhung chống Chủ nghĩa Cộng sản thắng lợi" (Madeleine Albright).

- "Ông là nhà phiêu lưu mạo hiểm cho dân chủ, nhà nhân văn tiên tri cõi mơ và sáng suốt nhất."

- "Sự dũng cảm và cái nhìn tiên tri sáng suốt của con người này có thể làm lay chuyển cả núi đá".

- "Luận điểm "quyền lực của sự không quyền lực" của ông đã tranh thủ được hàng triệu trái tim người, kể cả kẻ thù đã bắt bớ, giam cầm, đầy đọa ông.

- "Khi một con người có một niềm tin không thể lay chuyển và nguyện suốt đời đấu tranh cho niềm tin đó bằng đối thoại và tôn trọng

lẫn nhau thì Havel là một người anh hùng của cả hành tinh này vì ông đã chiến thắng trong cuộc Cách Mạng Nhung chưa từng có trong lịch sử đấu tranh của Nhân loại"...

Và cái khác người của Vaclav Havel đã làm cho mọi người cảm phục đó là: Dù đã rời chính trường, Havel vẫn tiếp tục làm một nhà "ly khai với sự dối trá" tiếp tục dấn thân đấu tranh ở ngay nước ông và khắp thế giới bằng ngòi bút! Ông luôn tin vào sự thật và tình yêu để vạch ra những cái bất cập do chính quyền mà ông và các bạn ông đã dựng nên, kể cả vạch ra những điều bất cập của bạn ông Vaclav Klaus (đương kim tổng thống), và các người nối gót ông đang phạm phải!

Ông không quên lên tiếng lên án những bất công bạo lực xảy ra trong nước khi bọn "đầu trọc" lợi dụng tình hình đất nước chưa thật sự ổn định gây ra cho những tộc người "không Tiệp", đặc biệt là ông quan tâm bảo vệ số Việt kiều ở Tcheque, giúp đỡ họ ra được hai tờ báo đấu tranh cho tự do dân chủ.

**Ông là người đầu tiên công khai ủng hộ Khối 8406 của VN.**

Cũng vì thế, trong suốt ba ngày tang lễ, bên cạnh những ngọn nến và bông hồng của hơn 50.000 người Tcheque từ khắp nơi đổ về Praha chào tiễn biệt ông, các nhà báo quốc tế đã ghi chép không ít những nén nhang được thắp lên từ bàn tay những Việt kiều đang sống và làm ăn tại Tcheque (Lạy trời những vị này không lọt vào ông kính những kẻ coi Havel là kẻ thù không đội trời chung... kéo hết đường về thăm mồ mã tổ tiên, cha, mẹ).

Chỉ riêng sự có mặt của Đức Giáo hoàng Benoit XVI, các nguyên thủ quốc gia như : Sarkozy, J. Cameron, và các nhà ngoại giao, nhà chính trị đủ mọi màu sắc như Madeleine Albright, vợ chồng cựu tổng thống Bill Clinton, thậm chí cả những người đang đấu đá nhau trong nước, không thèm nhìn mặt nhau, không chịu đi chung nhau một chuyến chuyên cơ... cũng đều tề tựu đông đảo về Praha để chào tiễn biệt Vaclav lần cuối, nghe bài thánh lễ do Tổng Giám mục Praha Dominique Dukas và Giám mục



Vaclav Maly (đều cùng tù chung xà lim với Havel dưới chế độ Cộng sản)... làm chủ tế!

...Và cả nước Tcheque sẽ cùng một lúc nghe chuông đồng, nghe còi rúc, nghe 21 phát đại bác trong khi mọi người cúi đầu tưởng niệm một "Con Người Được Kính Trọng Nhất Hành Tinh suốt hai mươi năm qua" (bài phát biểu của bà Madeleine Albright, nguyên ngoại trưởng Hoa Kỳ gốc Tcheque)....

Và sau đó, Vaclav đã được đưa đi hỏa thiêu. Tro cốt đã được đưa về lăng mộ gia đình và sau Noel sẽ được chôn tại nghĩa trang Praha Vinohrady, gần ngay ngôi mộ của Frank Kapka! Và... hết! Ngắn gọn, đơn giản và cực kỳ cảm động vì "còn gì để nói về con người này hơn những gì người đời đã nói suốt hơn hai mươi năm nay"!

Nếu cần nói thêm thì: Ngay đêm thứ sáu đó có một cuộc hòa nhạc rock tung bừng để tưởng niệm Ông vì ông là người, không những chỉ mê nhạc rock mà còn ra sức bảo vệ nhạc rock ở cái "bản chất phản kháng tự nhiên của nó" ngay từ thời chế độ cũ khi nó còn bị chụp mũ cho là... tư sản, phản động!?!

Riêng với cá nhân mình, Vaclav Havel, dù ra đời sau mình đúng 10 năm, nhưng từ khi đọc được những gì ông viết cách đây cả 25 năm, (qua "đài dịch" và báo chí "phản động" đầy đường Nguyễn Huệ, Tự Do...) nhìn thấy những hành động hy sinh, dũng cảm, những tuyên bố không sợ chết, không sợ tù đầy của ông mà mình tự bảo: "Đây là tấm gương cho văn nghệ sỹ nước Việt đây!" Và quyết tâm, dù chưa theo kịp ông 100, 1000 bước cũng phải đi theo ông dăm bảy bước trên con đường "Tình yêu và Sự thật" này!

Và mình đã cố gắng làm như vậy. Không ham gì những danh vọng hão, không tin gì những thiên đường mù nữa...

Tuy nhiên, cái sự thật mà mình luôn tâm nguyện sẽ nói ra cho đến hơi thở cuối cùng xem ra, đến đây cũng chẳng có mấy tác động chuyên lay được đối trá và bạo lực! Có thể mình còn kém V. Havel đến mấy quả tim, mấy lá gan và mấy cái đầu.

Có thể bạo lực và đối trá đang

bóp chết mọi sự mạnh mẽ của những "kỹ sư tâm hồn" muốn đứng về phía Tình yêu và Sự thật. Nhất họ trong cái lồng son của những con chim đang đua nhau hót cùng một bài "Tương lai XHCN tươi đẹp muôn đời", "Đảng là lẽ sống của tôi" vì họ tưởng chết đi là hết chuyện!

Nhưng không! Lịch sử sẽ rất công bằng! Những tên bạo chúa, những đức thánh thần, những thái thượng hoàng, thái tử... và những kẻ... "Vô Sản Lộn Giòng" coi con người như nô lệ, sống phân phân, béo núc na, núc ních trên hàng triệu bộ xương khô của thân dân sẽ phải đền tội, dù chúng sống hay chết!

Trái lại, những người như Vaclav Havel sẽ sống đẹp mãi với sử xanh, dù một số ít nước "cùng tổ tiên Tây Mác-Lê" coi ông và những người có chung ý thức hệ với ông là "lực lượng thù địch".

- Vì mình coi ông như bậc sư phụ dẫn đường. - Vì mình mê cái chất "bất phục từng và phản kháng" cho tận đến cuối đời trong con người nghệ sỹ đích thực của ông. -

Vì sợ các bạn trẻ ít thông tin về con người vĩ đại này, mình đã tìm xem video clip, đọc và ghi chép không dưới năm mươi bài đăng trên các trang báo nổi tiếng nhất thế giới (những trang báo mà bên cạnh những bài ngợi ca V. Havel lại có bài "Sarkozy, tên siêu lừa!" mà không bị bỏ tù, thu hồi thẻ nhà báo!) để viết nên những dòng này. Mong các trang web khác nên bổ sung càng nhiều càng tốt thay vì nói nhiều đến những cái "quái thai chính trị" mà cái chết dù có khốc lốc, xé áo, đập đầu cũng chỉ là chuyện hải hước rề tiền đến thăm hại mà ai cũng biết!...

Hôm qua, mình đã thấp một bó nhang quỳ lạy ông ngoài ban-công, và lâm nhâm khấn ông như sau "Mong ông sống khôn chết thiêng, phù hộ cho đất nước VN này sớm được sống trong **Tình yêu và Sự thật**" như ông hằng mong ước!

Liệu mình làm thế có tạ lỗi hộ cho những kẻ đã tăng lò trước cái chết vinh quang hiem thấy của ông?

\*\*\*\*\*

Sau khi ba từ "chinh đồn Đảng"

## TIẾNG HÁT LÊN ĐƯỜNG

(Cảm tác sau khi nghe hai bài hát "Anh là ai?" - "Việt Nam tôi đâu?" của nhạc sỹ trẻ Việt Khang, vốn đã bị bắt hôm 23-12-2011)

Nghe em hát mà tim tôi rướm máu  
Mà Hoàng Sa, Bản Giốc dậy căm hờn  
Em đã hát lời quật cường, tranh đấu  
Điểm mặt tội đồ bán đứng giang sơn!

Em đã hát tiếng muôn đời bất khuất  
Cảm ơn em, ơi tiếng hát can trường  
Chấp nhận tù đầy với bao nanh vuốt  
Tiếng hát tung trời, lồng lộng muôn phương.  
Như dũng tướng xông pha ngoài chiến địa  
Mỗi lời ca là muôn vạn binh hùng  
Là súng lệnh tiến lên đường chính nghĩa  
Phá gông xiềng đời toàn vẹn núi sông.

Đòi quê Việt trả về cho dân Việt  
Đòi biển xanh cho ngư phủ vẫy vùng  
Đòi Bản Giốc, Nam Quan từng phân diện  
Đòi Hoàng Sa cho hải sử oai hùng.  
Tiếng em hát là lời đau đất nước  
Là ngọn triều, là núi lửa, là gương  
Đã xoáy mạnh vào Vết Thương Tổ Quốc  
Máu vỡ ra từng mạch ngút căm hờn.

Máu của Quang Trung, máu người Trưng Triệu  
Máu của dân lành đỏ Thằng Tư Đen  
Máu Mậu Thân, máu Việt Nam trung hiếu  
Sôi sục oan cừu trong tiếng hát em ...  
Ơi tiếng hát, lời rừng rung, biển động  
Lay thức người say độc chất, ngủ quên  
Tiếng hát hào hùng, tiếng hờn dân tộc  
Giục giã lòng yêu nước đứng vùng lên.

Em thét gọi và quê đang bừng tỉnh  
Đang vươn vai cho một cuộc lên đường  
Lòng dân quyết như ý trời đã định  
Em ơi Hoa Lài sẽ ngắt quê hương ...

Ngô Minh Hằng 01-2012

# CƯỜNG HÀO ÁC BÀ ĐỒ

**Cánh Cò 09-01-2012**



nóng lên trên báo lẻ trái thì vài ngày qua cả nước lại sục sôi lần nữa qua hai vụ có liên quan đến súng ống và chất nổ. Một tại Tiên Lãng, Hải Phòng, một tại trung tâm thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Hai vụ bạo động xảy ra chỉ cách nhau hai ngày đã được loan tải từ báo chí lẻ phải. Chi tiết của vụ thứ nhất được công khai trên truyền thông đại chúng, cho biết lúc 7g30' ngày 5-1, hơn 100 cán bộ công an, quân đội và đại diện các ban ngành chức năng tiến hành cưỡng chế hơn 50 ha đầm nuôi trồng thủy sản, trồng cây ăn quả tại vùng bãi bồi của Đoàn Văn Vuron tại khu công Rộc, xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng. Khi các cơ quan tiến hành cưỡng chế, đã bị gia đình ông này quyết liệt chống trả lại bằng vũ khí trong đó có chất nổ và súng hoa cải gây thương tích nặng cho một số công an trong đó có một thượng tá chỉ huy vụ cưỡng chế này.

Báo chí đã rất dè dặt đưa các cáo buộc như lệ thường vì tính chất nghiêm trọng của sự việc. Trong nhiều chục năm qua, tranh chấp đất đai giữa nhà nước và người dân thường diễn ra với số đông và luôn luôn người dân vẫn là phía chịu thiệt. Vụ án Tiên Lãng có lẽ là lần đầu tiên một gia đình chấp nhận cái chết để chống lại sự dã man của guồng máy cầm quyền.

Sau khi vụ việc xảy ra, mạng lẻ trái post lại bài phóng sự của Quang Trung với tựa "Kỳ tài đất Tiên Lãng và cuộc chinh phục lời nguyện của biển" đăng trên tờ Đời Sống Pháp Luật ngày 22-7-2010. Câu chuyện nói trực tiếp đến kỹ sư Đoàn Văn Vuron, nhân vật bản lại những người tới cưỡng chế đất. Nếu không đọc bài báo này thì người ta dễ ngã theo những thông tin mà báo chí đưa ra đây những chi tiết chống đối chính quyền không thể tha thứ. Cả gia đình người bị cưỡng chế cố thủ trong một căn nhà tuềnh toàng đã được gài chất nổ chung quanh, bắn lại người thi hành công vụ và cuối cùng thì tất cả bỏ trốn để lại nhiều người bị thương nặng nhẹ.

Bài phóng sự "Kỳ tài đất Tiên Lãng và cuộc chinh phục lời nguyện của biển" cho biết Đoàn Văn Vuron, sinh ra trong một gia đình có truyền thống cách mạng ở xã Bắc Hưng, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Sau khi phục viên từ môi trường bộ đội trở về, Vuron phấn đấu để tốt nghiệp kỹ sư Nông lâm nhưng lại không làm việc cho cơ quan nhà nước mà đã quyết tâm cùng với gia đình lập đất, lấn biển để tạo một hành lang an toàn cho việc nuôi trồng thủy sản.

Như một nhà khai phá vùng đất mới, Đoàn Văn Vuron đã kiên trì bỏ ra hàng chục năm để chống lại cái dữ dằn của biển bằng cách cùng với gia tộc ngày ngày chõ đất lấp đầy một khoảng đất tương đương 70 héc-ta để trồng rừng vẹt chống lại sự xâm thực của biển nhằm bảo vệ cho hàng chục héc-ta đầm nuôi thủy sản do nhà nước cho thuê. Hàng chục ngàn mét khối đất đá và xi măng đã được đổ xuống và công trình của kỹ sư Vuron trở thành nơi để các nhà nghiên cứu khoa học của Nhật tới tham quan và chia sẻ.

Chưa kịp lấy lại vốn thì chuyện thu hồi giải tỏa đất xảy ra. Kỹ sư Vuron được UBND xã thông báo là 38 héc-ta của ông đang nuôi thủy sản do thuê từ khu đất của huyện sẽ phải giao lại cho nhà nước, ông Vuron không đồng ý ký biên bản và bỏ về, sau đó vụ tấn công xảy ra.

Theo ông Lê Văn Hiến, Chủ tịch UBND huyện Tiên Lãng cho biết: khu đầm này nằm trong vùng quy hoạch sân bay quốc tế Tiên Lãng đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, tạm thời huyện cho thuê để "phát triển kinh tế - xã hội của địa phương". Trả lời câu hỏi của các phóng viên việc thu hồi đất đầm để giao cho những ai, ông Hiến nói: Việc này không thể công khai.

Sự giả trá của một chủ tịch huyện làm cho người nghe chối tai. Đất do người dân nai lưng ra cải tạo lại bị đám cường hào mới dùng mọi cách để trấn lột thì bảo sao người dân không nổ súng chống lại? Đây là biểu hiện của bước đường cùng

khi công sức của họ bị nhà nước địa phương xem thường muốn lấy khi nào thì lấy. Tay chủ tịch huyện lấy lại khu đất cho kỹ sư Vuron thuê nhưng bỏ qua 70 héc-ta mà gia đình ông Vuron bỏ công ra tạo dựng nhằm bảo vệ cho khu đầm nuôi thủy sản như là một việc làm không dính gì tới khu đất này. Tay chủ tịch huyện đã dựa vào lỗ hổng của các chính sách đất đai không rõ ràng để tạo ra nguồn lợi cho bản thân y và nhóm lợi ích của y. Trong quyết định thu hồi đất do y ký không thể không có sự giật giây của những tay tư sản đồ núp phía sau cái vỏ doanh nghiệp nhà nước để cướp đất người dân qua chiêu bài "quy hoạch".

Kỹ sư Vuron chỉ là nạn nhân của một guồng máy tàn nhẫn và dối trá. Guồng máy này được mỹ từ hóa thành "hệ thống" để có vẻ văn hóa hơn và che bớt ý nghĩa tự thân của hai từ "guồng máy". Bởi khi nói đến "guồng máy" người ta dễ dàng liên tưởng đến tính chất bất nhân do sắt thép tạo thành. Máy móc cần sự bôi trơn, cán bộ trong guồng máy ấy dĩ nhiên càng cần sự bôi trơn hơn cả máy. Kỹ sư Vuron và cả gia tộc của ông phạm một sai lầm lớn, không phải là bạo động, vì tự thân câu chuyện nói lên "nơi nào có bất công, nơi ấy có tranh đấu". Sai lầm ở chỗ ông quá tin vào sự công chính của guồng máy, với bản chất sắt thép, nơi ông đang sống.

Người CS thành công nhờ vào các vụ cướp đất đai từ Nam chí Bắc của các cường hào thời Pháp thuộc mà nổi tiếng nhất là vụ án Nọc Nạn, một vụ án lớn do tranh chấp đất đai xảy ra năm 1928 tại quận Giá Rai, Bạc Liêu; giữa một bên là gia đình ông Biện Toại, cả gia tộc ông này bỏ công ra khai hoang hơn 70 héc-ta đất nhưng sau đó bị một gã hoa kiêu tên Mã Ngân cấu kết với các quan chức chính quyền thực dân Pháp cướp một phần trong khu đất này khiến xảy ra vụ bạo động chết người vào ngày 16-2-1928.

Trong buổi sáng hôm đó, có bốn người trong gia đình Biện Toại bị giết, ba người bị thương nặng. Phía nhà cầm quyền có viên cò Pháp tên Tournier thiệt mạng. Vụ án đã được xét xử công khai tại Tòa Đại hình

Cần Thơ với mức án: Biện Toại, Nguyễn Thị Liễu là em út của Toại và Tia, con trai của Toại được tha bổng. Ng. Thị Trọng, người dám rút dao đâm Tournier, bị sáu tháng tù.

Vụ án Nọc Nạn trở thành sách gối đầu giường cho cán bộ CS lấy làm cơ sở tuyên truyền cho sự tha hóa, ác ôn của cường hào địa phương đã cấu kết với nhau để cướp đất của nông dân nghèo khó. Không ít người dân trong vùng nông thôn đã tựa vào cái chân lý ấy để nuôi dưỡng cách mạng rồi cuối cùng nhận thấy mình lầm như Ks Vuron.

Nếu vụ thứ nhất được xem là hiện thân cho loại “cường hào đỏ” thì vụ nỏ thứ hai có thể ví với sự trả thù đối “ác bá thời nay”. Vụ đặt chất nổ rõ ràng là một cuộc khủng bố bởi xảy ra tại nhà một viên đại tá giám đốc công an tỉnh Thái Nguyên. Theo báo chí, tiếng nổ mạnh đến nỗi toàn bộ khu vực tầng một của ngôi nhà bị phá tan, hệ thống cửa sắt bên ngoài cũng bị thổi bay. Các nhà hàng xóm của viên đại tá công an này cũng bị sức ép của vụ nổ làm cửa kính vỡ vụn. Sức tàn phá của tiếng nổ làm thiệt hại lớn cho các gia đình chung quanh.

Người dân khi nghe tin hay đọc báo đã có hai thái độ: thứ nhất là lo âu cho sự an toàn của chính gia đình họ trước vụ tấn công táo tợn này, bất kể từ đâu tới. Thái độ thứ hai là hể hả, xem như kết quả phải có cho cái ngành đáng ra được thành lập là để bảo vệ an toàn cho họ.

Không khó để giải thích hiện tượng này khi một số không nhỏ công an từ lâu đã dần dà biến tướng thành những ác bá đời nay. Họ sẵn sàng tiếp tay trong các vụ cưỡng bức người dân, kể cả những vụ tự thân giết dân như giết ngóc mà không bao giờ phải chịu trừng phạt bởi pháp luật.

Những tướng khi xã hội xuất hiện những vụ chống chính quyền công khai và liều chết như vậy thì đó là lúc Đảng không nên tự kê toa thuốc an thần cho mình nữa. Việc còn lại phải làm gì thì Đảng đã tự

biết.●●●●●●●●●●●●●●●●●●

Một thời phong trào quốc tế đệ tam, một vận động toàn cầu đã dẫn tới các chế độ gọi là nhà nước chuyên chính vô sản như Liên Xô, Việt Nam, Trung Quốc, Cuba, vãn vân... Và bây giờ sau khi khối Cộng sản đã sụp đổ, các chế độ này biến hình để trở thành những dạng mới - trong đó, chuyên chính vô sản tại Việt Nam đã trở thành chuyên chính tư sản đó.

Không trắng trợn như họ Kim truyền ngôi vua ba đời tại Bắc Hàn, các dòng họ quý tộc Cộng sản Việt Nam đã biến hình để nắm chặt quyền chính trị, quyền kinh tế tại Việt Nam. Một ông Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng và con là điền hình. Một ông Nông Đức Mạnh, và con... và nhiều quan chức khác.

Trong mức độ cấp nhỏ hơn, ít được chú ý hơn, như ở cấp huyện, cấp xã... các quan chức vẫn áp dụng nguyên tắc quý tộc chuyên chính - nhưng không còn là vô sản nữa, mà tên đúng phải là chuyên chính tư sản đó. Đúng vậy. Nhà nước của chuyên chính tư sản đó.

Nhiều hình ảnh dân oan mất đất, mất ruộng đã lũ lượt đi khiếu oan tại Sài Gòn, tại Hà Nội nhiều năm nay.

Báo chí lặng lẽ, không dám chụp hình hay tường trình. Một phần, những cuộc biểu tình của dân oan chỉ là những bước đi lặng lẽ ngoài phố, tuy đội nón lá, tuy cầm biểu ngữ... nhưng vây quanh là công an chìm đang chụp hình, đang quay phim, và báo chí không có cơ gì để làm thành bản tin trong khi thủ tục khiếu kiện của dân oan đang “được thông báo là để cấp trên cứu xét” -- một giải thích để kéo dài sự lặng lẽ. Trên nguyên tắc, khi khiếu oan, khi quan chức đang xét đơn, thì báo chí không có cơ gì xen vào. Thêm nữa, công an chìm sẵn sàng thô bạo trấn áp, bằng đủ thứ “chuyên chính tư sản đó,” kể cả dùng tới côn đồ.

Nhưng chuyện ở huyện Tiên Lãng đã nổ vang dội... nghĩa là, không phải lặng lẽ cầm biểu ngữ

khiếu kiện. Thậm chí, có 6 bộ đội và công an bị thương vì trúng đạn từ gia đình dân oan họ Đoàn, và bị trúng mìn gài quanh lối vào mảnh đất đang bị nhà nước cướp.

Nhưng nhà nước là ai?

Cụ thể, báo Pháp Luật Thành Phố nói rằng: các quan chức cấu kết để cưỡng chế đất của ông Đoàn Văn Vuron một cách sai trái.

Thứ nhất là chưa hết hạn lấy đất. Thứ nhì, âm mưu “chuyên chính tư sản đỏ” lộ ngay từ liên hệ gia tộc: Chủ tịch huyện Tiên Lãng, Lê Văn Hiền là anh ruột chủ tịch xã Quang Vinh, Lê Văn Liêm. Cả hai anh em ruột cùng tham gia ra quyết định cưỡng chế đất ông Đoàn Văn Vuron và nhiều hộ dân khác cho bằng được.

Báo Đất Việt kể rằng: ông Đoàn Văn Quý - người trực tiếp nổ súng ở khu công Rộc (xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, Hải Phòng) đã ra đầu thú, hiện còn nợ hàng tỷ đồng để đầu tư vào đầm hồ.

Báo Đất Việt kể: “Trước lúc đến trụ sở công an, ông Quý cho biết: do quá bất bình với việc UBND huyện Tiên Lãng bằng mọi cách thu hồi vùng đầm nuôi trồng thủy sản rộng 38 ha mà ông Quý cùng cả đại gia đình đã đổ không biết bao nhiêu tiền của, mồ hôi công sức cải tạo suốt gần 20 năm qua. Trong đó, anh trai là ông Đoàn Văn Vuron dù đã tốt nghiệp ĐH nhưng cũng bỏ về về gắn bó với vùng đầm hồ.” (hết trích)

Bản tin dài BBC hôm 10-1-2011 có nhan đề “Lời khẩn nài của người thân ông Vuron” trong đó, có ghi lời từ người thân của gia đình họ Đoàn, những người dân oan không chịu hịu lặng lẽ, trích:

“Em dâu của ông Đoàn Văn Vuron nói những người còn tự do trong gia đình hy vọng Bộ Công an sẽ về huyện Tiên Lãng, Hải Phòng điều tra sau vụ thu hồi đất dẫn đến nổ súng.

Vụ việc xảy ra vào sáng 5/1 khi chính quyền tiến hành cưỡng chế thu hồi đất đầm nuôi thủy sản.

Gia đình ông Vuron đã nổ súng làm bị thương một số công an khi chính quyền huy động công an, quân đội cưỡng chế, thu hồi đầm

nuôi trồng thủy sản ở huyện Tiên Lãng.

Theo truyền thông nhà nước, đâm này là do ông Đoàn Văn Vươn và Vũ Văn Luân thuê của UBND xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng.

Bảy người trong gia đình, gồm cả ông Vươn và con trai đang học lớp 11, hiện đang bị tạm giam sau khi công an Hải Phòng khởi tố "vụ án giết người và chống người thi hành công vụ".

Bà Trần Thị Mịn, em dâu ông Đoàn Văn Vươn, nói chuyện với BBC ngày hôm nay.

"Họ dồn đến đường cùng, nên anh tôi bảo là phải giữ, chứ cũng không dám nổ súng đâu. Người ta bảo giặc đến nhà, đàn bà phải đánh.

Bây giờ nợ hơn chục tỷ thì gọi là lên bờ chỉ có chết thôi, không thể sống bằng cái gì được, nhà cửa không có. Nên phải giữ lấy đất, chứ không phải chống trả đâu. Họ lấy trắng chứ không đền bù bất cứ gì, nên gia đình mới cố giữ để sinh nhai, giả nợ..." (hết trích)

Cụ thể hơn, bản tin đài RFI với nhan đề "Luật đất đai phải công nhận quyền sở hữu tư nhân" đã ghi lời Tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang chỉ ra đúng căn bệnh chuyên chính tư sản đó. RFI nói, trích:

"...Hiện giờ, theo quy định của Hiến pháp cũng như trong Luật Đất đai, ở Việt Nam, đất đai là "sở hữu của toàn dân, do Nhà nước đại diện chủ sở hữu". Nhưng từ lâu, nhiều chuyên gia, học giả, nhà phân tích chính trị, như ông Nguyễn Thanh Giang ở Hà Nội, đã chỉ ra rằng, cái gọi là sở hữu toàn dân là nguồn gốc gây ra nhiều tham nhũng, làm tăng khoảng cách giàu nghèo, làm giảm năng suất nông nghiệp và nói chung là cản trở sự phát triển của đất nước:

"Thực chất sở hữu toàn dân là gì? Là sở hữu của Nhà nước. Mà sở hữu của Nhà nước là sở hữu của chính phủ. Mà sở hữu của chính phủ là của các quan chức. Cho nên có một thực tế là một giám đốc nhỏ như giám đốc một công ty chế biến cây trồng nông nghiệp đã biểu không 700 hecta đất công ở huyện Bến Cát, Bình Dương. Một giám đốc nhỏ như vậy mà có thể biểu 700

hecta đất, vậy thì những ông quan lớn hơn 5, 7 bậc có thể biểu không đến bao nhiêu hecta đất?

Các địa chủ đỏ ngày nay không chỉ có hàng trăm, mà là hàng chục ngàn hecta đất. Chúng ta nhớ nhiều địa chủ ngày nào chưa có đến một hecta đất mà đã bị trói vào cột trường đấu, để tá điền đốt rêu, rồi chết tức tưởi trong thời kỳ cải cách ruộng đất. Các địa chủ đỏ ngày nay không tốn một giọt mồ hôi mà ung dung, phê phỡn quá!" (hết trích)

Bởi vậy, mới nói rằng dân Miền Điện có phúc hơn dân tộc VN. Khi lãnh đạo Miền Điện biết là đi sai đường, liền chấp nhận thay đổi. Nhưng VN vẫn kiên quyết sống như gia tộc họ Kim. Và họ vẫn không mắc cỡ tí nào.\*\*\*\*\*

## Đôi điều XIN THƯA VỚI THỦ TRƯỞNG ĐẶNG HÙNG VÕ —Trương Nhân Tuấn 13-01-2012—

Cụm thứ trưởng Đặng Hùng Võ vừa lên tiếng về vụ Đoàn Văn Vươn trên báo Tuổi Trẻ hôm qua là một điều đáng mừng. Ý kiến của ông Võ dễ thuyết phục vì không dựa lên tình cảm mà dựa lên luật lệ nhà nước. Hy vọng các cơ quan hữu trách theo tinh thần của Thủ trưởng Đặng Hùng Võ để giải quyết thỏa đáng vấn đề này. Tuy vậy, các ý kiến của ông Võ, trên phương diện kỹ thuật, theo tôi vẫn có một vài lần cần, không phải do kiến thức, mà đến từ "cơ chế" của nhà nước. Tôi nghĩ rằng luật lệ áp dụng cho trường hợp "thu hồi đất" của ông Vươn có một số điều mâu thuẫn, nhất là các điểm về thể lệ giao đất, diện tích tối đa đất được giao, thời hạn được sử dụng đất, phương thức thanh hồi đất... Ngoài ra còn có những mâu thuẫn giữa tính công bằng của xã hội chủ nghĩa với quyền tư hữu của kinh tế thị trường, hoặc giữa "tư điền" là tập tục ngàn năm của dân tộc Việt với "sở hữu đất đai thuộc về toàn dân" của chủ nghĩa xã hội. Nếu đúng như tôi nghĩ, trường hợp cá biệt của Đoàn Văn Vươn, nếu chỉ dựa hoàn toàn trên pháp luật (mà pháp luật có điều không ổn) thì việc giải quyết chắc chắn sẽ gây nên những điều oan ức. Việc nổ súng đáng tiếc trong khi giải tỏa đất đã nói trước việc này. Hy vọng ông Võ (hay người có thẩm quyền khác) sẽ lên tiếng giải thích.

Các thắc mắc của tôi gồm các điểm:

### 1-Phân loại khu vực đất:

Thủ trưởng Đặng Hùng Võ nhận xét: "Theo Luật đất đai năm 1993, cụ thể là theo nghị định 64 về việc giao đất sản xuất đối với đối tượng ở đây là giao đất sản xuất trồng cây hàng năm, nuôi trồng thủy sản, làm muối..."

Tôi nghĩ khác. Khu vực gọi là "đất" mà ông Vươn sử dụng từ năm 1993 không thuộc vào bất kỳ một loại "đất" nào đã được qui định theo điều 11 bộ Luật đất đai năm 1993 hay điều 13 bộ Luật đất đai năm 2003.

Thật vậy, trước khi "khu vực đất" này được giao cho ông Vươn thì nó không thể gọi là "đất" để "trồng cây hàng năm", cũng không thể gọi đơn thuần là "đầm" để "nuôi trồng thủy sản", và nó cũng không thể sử dụng vào việc "làm muối" như Thủ trưởng Võ đã nói. Nếu chiếu theo Luật Hồng Đức thì khu vực này không thuộc diện "điền" (không thể trồng trọt hay làm

muối -diêm điền), cũng không thuộc diện "thô" (không thể định cư), và cũng không thuộc diện "trạch" (không thể nuôi cá).

Đây là một khu vực đất đang bồi, thường xuyên ngập nước biển và hàng năm chịu nhiều thiên tai bão lụt. Theo luật của các (nước Tây phương) hay Luật về thổ trạch ở VN các thời kỳ trước, vì lý do an ninh, các vùng đất này không được nhà nước cấp cho dân, hay không khuyến khích cho dân khai hoang, vỡ hóa... nhằm định cư hay khai thác kinh tế.

Vấn đề đặt ra, theo pháp luật, nhà nước có thể cấp cho ông Vươn khai thác "khu vực đất" đó hay không? Nhà nước có trách nhiệm gì nếu tai nạn do thiên tai (bão, lụt) đổ xuống?

### 2- Tính không hợp lý của việc thu hồi đất trong bộ Luật đất đai.

Nhưng "khu vực đất" này vẫn được chính quyền địa phương Hải Phòng cấp cho ông Vươn khai thác, bất chấp những hiểm nguy có thể gây ra cho cá nhân và gia đình ông Vươn.

Để biến khu vực "đất không thể sinh sống" thành một khu vực xếp vào hạng "điền trạch" (tức vừa định cư vừa nuôi thủy sản), ông Vươn đã sử dụng kiến thức kỹ sư của mình để làm các việc sau :

a) Đắp một con đê dài 2 cây số để ngăn lũ lụt (con đê này đem lại lợi ích cho nhiều gia đình lân cận, chứ

không hẳn cho cá nhân ông Vươn)

b) Trồng cây vẹt để giữ đất bồi đồng thời để che bão

c) Đổ đất, cát, đá... làm nền

Làm các công trình (a) và (b) ông Vươn đã biến một vùng bờ biển hiểm nguy thành một cái “trạch” (đầm nước) có an ninh. Công trình (c) biến một góc “trạch” thành “điền” (đất trồng trọt) và “thổ” (đất xây cất). Sau 17 năm gầy dựng, ông Vươn đã tạo ra một “khu vực điền-thổ-trạch” có diện tích là 40 ha. Điều đáng chú ý là khu vực này, theo lời dân sống ở đó, trước khi giao cho ông Vươn, “nhà nước không dám khai phá”.

Nhà nước thầu hồi đất này dựa trên điều 6 Luật đất đai 2003, theo qui định khoản (đ) “chuyển mục đích sử dụng đất” hay các điều qui định ở mục 4. Dĩ nhiên nhà nước có quyền, theo Hiến pháp và Luật, nhưng thử đặt giả thuyết : nếu “khu vực đất” đó không giao cho ông Vươn, tức vẫn còn là một vùng đầm lầy phủ sóng và luôn chịu gió bão, liệu nhà nước có qui hoạch hay lên kế hoạch sử dụng khu vực này hay không ?

Nếu câu trả lời là “không” thì không có lý do gì nhà nước hôm nay lại thầu hồi khu vực đất ấy.

Trong khi điều 12 qui định: Nhà nước có chính sách khuyến khích người sử dụng đất đầu tư lao động, vật tư, tiền vốn và áp dụng thành tựu khoa học và công nghệ để “Khai hoang, phục hoá, lấn biển, đưa diện tích đất trống, đồi núi trọc, đất có mặt nước hoang hoá vào sử dụng” (k. 1)

Ông Vươn đã tin tưởng vào điều luật đó, đã đem kiến thức khoa học, tiền vốn và công sức để làm các điều mà nhà nước khuyến khích. Vậy mà nhà nước đã có quyết định thầu hồi (trong khi thời hạn sử dụng chưa mãn).

Người ta không thể vừa “khuyến khích” vừa “thâu hồi”. Ở đây “khuyến khích” có nghĩa là cho làm, “thâu hồi” có nghĩa là không cho làm. Mâu thuẫn ở đây khá rõ rệt. Việc này làm mất niềm tin của dân chúng vào nhà nước và luật của nhà nước!

### 3- Về diện tích sử dụng đất và thời hạn sử dụng:

Thứ trưởng Võ nói rằng “thời hạn giao đất được Luật đất đai quy định là 20 năm”... “Luật quy định hạn mức được giao đối với một hộ gia đình cá nhân không được vượt quá 2ha”.

Về diện tích đất được giao. Khu vực đất của ông Vươn tạo nên là do công sức của ông và gia đình trong việc đắp con đê dài 2km để ngăn lũ và trồng các hàng cây vẹt để giữ đất. Đất của ông Vươn tân tạo được tính từ con đê chặn lũ.

Đặt giả thuyết: nếu nhà nước lúc đầu đã qui định ông Vươn chỉ được giao 2 ha đất, thì chắc chắn ông Vươn sẽ không nhận. Vì nhận cũng không làm được gì! Muốn cải tạo đất thì phải làm con đê chặn lũ và trồng vẹt giữ đất bồi. Tức là, hoặc ông Vươn tân tạo được 40 ha đất thổ trạch, hoặc không tạo ra khoảng đất nào cả. Không ai bỏ công sức làm con đê, trồng rừng vẹt để nhận 2 ha, ngoại trừ việc nhà nước bỏ công để làm (như trường hợp Nguyễn Công Trứ ở huyện Tiền Hải, sẽ nói sau).

Ông Vươn đã được Nhà nước cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu vì thế thuộc diện người đang sử dụng đất ổn định (điều 4 phần 3), như vậy đã 17 năm qua.

Qui định ông Vươn chỉ có 2 ha sử dụng là mâu thuẫn với thực tế. Thực tế ở đây là nhà nước hàm ý công nhận quyền sử dụng của ông Vươn trên toàn vùng đất mà ông này khai thác. Trong 17 năm nhà nước không phản đối, thì nhà nước đã chấp nhận thực tế đó.

Nhà nước, qua cơ quan tư pháp, có nhiệm vụ bảo vệ công lý. Nếu hôm nay nhà nước nói ngược lại, thì còn đâu là công lý ?

Về thời hạn được sử dụng đất, theo tôi cũng không thể áp dụng trong trường hợp của ông Vươn. Bởi vì, trong 17 năm sử dụng, thời gian cải tạo khu vực đất không thể không chiết tính ra. Mặt khác, ông Vươn đã đầu tư rất nhiều công và của. Huê lợi thâu từ việc sử dụng đất vẫn chưa trả hết nợ.

Khu vực sinh sống của ông Vươn đã được qui định theo điều 66, khoản 2,3 và 4, là “đất sử dụng ổn định lâu dài”. Mặt khác, điều 67 về thời hạn sử dụng đất, cho phép sử dụng đến 50 năm ở các loại cây trồng lâu dài. Trường hợp của ông Vươn thì luật không qui định, nhưng về tính hợp lý, cũng phải để cho ông Vươn sử dụng ít ra 50 năm. Với thời hiệu này ông Vươn mới có thể thâu được huê lợi tương xứng với công lao, của cải mà ông đã đổ xuống.

Nhà nước không thể vịn vào bất kỳ lý do gì để thâu hồi đất này của ông Vươn, như đã nói ở phần 2. Vì nó không công bằng. Nếu đất đó để yên, không có ông Vươn ra sức cải tạo, thì không thể đưa vào sử dụng.

Ngày xưa, sẽ nói bên dưới, vua chúa có toàn quyền trên số phận của mỗi thân dân, nhưng cũng không có các hành vi bạo ngược trưng thâu đất tư điền một cách tự tiện. Huống chi ngày hôm nay, chế độ xã hội chủ nghĩa, nguyên tắc là đem công bằng cho mọi người trong xã hội. Mà

nguyên tắc của công bằng là, trước khi bảo vệ quyền sử dụng đất của mỗi người, thì phải tôn trọng đúng mức quyền sử dụng đất (thời hiệu sử dụng) của từng cá nhân.

Như vậy còn đâu tính công bằng của XHCN do hiến pháp qui định mà nhà nước phải thực thi ?

### 4- Về “tư điền” và sở hữu toàn dân:

Theo Phủ Biên Tạp Lục của Lê Quý Đôn, một tập tục ngàn năm của Việt Nam được lưu truyền từ đời này sang đời kia, đến trước thời xã hội chủ nghĩa : “Nếu có người tự đem sức lực của mình khai khẩn những nơi rừng rú bỏ hoang, khi đã thành điền phải khai rõ, liền cho phép coi như là “bản bức tư điền”. Chỉ nhà nước mới có quyền thu thóc tô, còn dân xã không được tranh ruộng tư ấy. Cái lệ ấy thành ra vĩnh viễn”.

Tức đất hoang mà người dân bỏ công khai phá, như trường hợp ông Vươn, sẽ thuộc vào loại “bản bức tư điền”, tức sẽ trở thành ruộng riêng của ông Vươn (và con cháu sau này của ông).

Một trường hợp khai khẩn đất hoang ở nước ta, vào đầu thế kỷ 19, cần nhắc ở đây, là việc thành lập huyện Tiền Hải ở Nam Định của cụ Nguyễn Công Trứ. Huyện Tiền Hải trước kia vốn là một bãi đất bồi (bãi Tiền Châu), việc khai khẩn gọi là “doanh điền”, do cụ Nguyễn Công Trứ hướng dẫn với sự ủng hộ của triều đình qua việc giúp đỡ tiền bạc và dụng cụ khai phá. Những người dân khai khẩn vùng đất mới bồi này, phần lớn được làm chủ các khoản đất do họ tạo ra (gọi là tư điền) và có bản phận đồng thuế cho nhà nước.

Dưới thời Thực dân cũng thế, người dân nào khai khẩn đất hoang thì đất đó thuộc quyền sở hữu của người đó. Trong khi đó, chính quyền Thực dân đã giúp đào kinh chắn chặt khắp nơi để cho dân xã nước phèn, biến một vùng đất phèn, đồng chua thành một kho lúa gạo to lớn của miền Nam hiện nay. Dưới thời “Mỹ xâm lược”, chế độ “tay sai bán nước Mỹ-Diệm”, họ cũng tổ chức các khu “doanh điền”, lập “đồn điền” ở Tây Nguyên, khuyến khích dân khai khẩn đất hoang, giúp tiền bạc, xây cất nhà cửa cho dân định cư. Tất cả đất khẩn hoang cũng như nhà cửa đều thuộc quyền sở hữu vĩnh viễn của người dân.

Trong khi dưới thời XHCN, đất đai thuộc sở hữu toàn dân, nhưng lại do nhà nước quản lý.

Trường hợp khai khẩn “khu vực đất” của ông Vươn thì không hề được sự giúp đỡ của nhà nước xã hội chủ



ngĩa như trường hợp đất doanh điền ở Tiền Hải, đất khẩn hoang ở Nam bộ hay đất doanh điền, đồn điền ở Tây nguyên.

Nếu thời trước các nhà nước phong kiến, thực dân hay “tay sai bán nước Mỹ Ngụy” không trưng thu đất, mặc dầu việc khai khẩn là có sự trợ giúp của nhà nước về tài chánh và công cụ, thì hôm nay, nhà nước không hề giúp điều gì cho ông Vươn, thì tại sao lại thu hồi ?

Các qui định của XHCN nghĩa có đi ngược lại đạo lý giống nòi không ?

**5- Thủ tục thu hồi đất, mâu thuẫn giữa XHCN và kinh tế thị trường:**

Như đã nói ở điều 2, việc khai khẩn của ông Vươn là một “công trình”, gồm nhiều phần : con đê dài 2km, rừng vẹt, đầm nuôi cá, đất trồng trọt và đất xây dựng nhà cửa. Ngoài chi phí vật chất như tiền của, sức lao động, công trình này bao gồm hai thành quả : vật chất và trí tuệ.

Ông Vươn là một kỹ sư. Nếu công trình này không có đóng góp của kiến thức khoa học và việc đầu tư suy nghĩ lâu dài thì khu đất này sẽ không bao giờ được thành tựu như thế. Nếu giao đất cho tay ngang, người này chưa chắc sẽ hình dung ra việc đóng cừ xây đê hay trồng cây vẹt để giữ đất, đó là chưa nói đến việc phải định hướng con đê như thế nào, trồng cây vẹt ra làm sao để khỏi bị sóng đập tan và giữ được đất. Tức công trình đó còn là một công trình của trí tuệ.

Theo hiến pháp và luật định, đất đai sở hữu của toàn dân, do nhà nước quản lý. Nhưng vì có nền “kinh tế thị trường” và gia nhập WTO, do đó nhà nước VN phải tôn trọng các luật lệ do WTO qui định, (theo điều 3 khoản 2 bộ Luật đất đai 2003) trong đó có điều luật phải tôn trọng quyền sở hữu tài sản cũng như sở hữu trí tuệ của tư nhân.

Nhà nước có thể thu hồi đất mà bỏ qua quyền sở hữu trí tuệ cùng sở hữu tài sản của ông Vươn ? Không giải quyết ổn thỏa là tạo ra sự xung đột giữa hai bộ luật (luật quốc tế và luật quốc gia) mà theo lẽ VN phải đặt luật quốc tế lên trên.

Mâu thuẫn ở đây là mâu thuẫn của nền “kinh tế thị trường” với định hướng “xã hội chủ nghĩa”.

Nhưng sự mâu thuẫn này đã tạo ra tại VN một tầng lớp giàu mới do kinh doanh về đất đai. Con số này chiếm đến 40%. Như thế, việc này gián tiếp tạo cho VN một nền kinh tế khá phát, do việc tư bản nội địa không đầu tư vào kinh doanh hay sản xuất mà đầu tư vào một ngành không tạo ra công ăn việc làm hay của cải

vật chất cho xã hội. Nó chỉ mở một môi trường tốt đẹp tại VN cho hàng hóa dỏm của TQ vào thống lĩnh thị trường.

**6- Kết luận:** Đòi điều với Thứ trưởng Võ như thế. Theo tôi, về pháp luật, nếu có sự mâu thuẫn (như đã dẫn ra) thì ánh sáng công lý sẽ không bao giờ rời đến các nơi tối tăm, ở các vùng sâu, xa, như ở xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, tỉnh Hải Phòng. Việc lên tiếng của ông Võ là một điều tốt, vì nó rất cần thiết cho việc xét xử ông Vươn. Nhưng ở những mâu thuẫn giữa đạo lý giống nòi với đạo lý xã hội chủ nghĩa hay giữa kinh tế XHCN và kinh tế thị trường thì cần điều chỉnh lại. Xã hội chủ nghĩa trên nền tảng Mác-Lê đã đi vào quá khứ, do tính lỗi thời của nó. Nếu VN tiếp tục kéo dài, tầng lớp dân oan ngày càng lớn, các nổi bất bình sẽ có ngày bùng nổ, trong khi lớp cường hào ác bá dỏ sẽ có môi trường tốt để hoành hành.

Hy vọng nhiều người khác cũng sẽ lên tiếng như Thứ trưởng Võ. Đó cũng là việc công ích cho xã hội.

© *Đàn Chim Việt*

an lại quấy dân nhiều nhất; không những quấy mà lại là lực lượng bóc lột, cướp ngày ở VN.

Do đó, phóng viên Hoàng Khương có ý định thực hiện nghề nghiệp của mình một cách công tâm, đồng thời cũng có “mưu mẹo nhà nghề”, tức là tác nghiệp theo nghiệp vụ điều tra của báo chí. Chúng ta đều biết là khi hành động như vậy, nếu phóng viên ngay thẳng, trọng danh dự thì họ có thể tìm mọi cách để phanh phui manh mối. Vì theo luật pháp họ phải có chứng cứ. Phương cách đó chính là “mưu mẹo” của nhà báo này.

Tôi nghĩ đây là đòn trả thù Hoàng Khương của công an thôi. Vì nguyên tắc của công an VN là khi đánh một kẻ nào đó sẽ làm cho những người lương thiện khác run sợ khiến họ không dám phanh phui hành động sai trái của công an nữa. Vừa qua công an VN có dính líu tới những vụ nghiêm trọng lắm liên quan tham nhũng nước ngoài. Như

# Vũ phóng viên Hoàng Khương qua cái nhìn của một nhà báo

.....*Thanh Quang, RFA, 04-01-2012*.....

Vụ nhà báo Hoàng Khương của tờ Tuổi Trẻ bị bắt dù anh khẳng định hành động trong quy trình tác nghiệp chứ không dính líu hối lộ tiếp tục gây phản ứng mạnh mẽ trong công luận.

**Đòn thù của công an?**

Câu hỏi được nêu lên là liệu cách tác nghiệp “gài bẫy công an” có ổn không ? Và tại sao cơ quan chủ quản của Hoàng Khương là báo Tuổi Trẻ xem chừng như “phủ tay” với nhân viên của mình ? Thanh Quang tìm hiểu vấn đề này qua cái nhìn của nhà báo hải ngoại lâu năm – là nhà báo Bùi Tín tại Paris.

**Nhà báo Bùi Tín:** Tôi nghĩ đây vẫn là xu hướng phía cầm quyền rất sợ bị tố cáo tham nhũng vốn đang lan tràn tại VN, đặc biệt rất nặng và phổ biến trong ngành công an. Công an có trách nhiệm đầu tiên là “bạn dân” như đã được ghi trong Điều lệ số 1 của công an. Nhưng chính công

ở Úc châu, có vụ đại tá công an VN liên quan tham nhũng lên tới 10 triệu đô-la. Nhưng VN vẫn bịt kín, không khởi tố mặc dù phía quốc tế có khởi tố rồi. Nên tôi nghĩ vụ Hoàng Khương rất quan trọng và dư luận rất quan tâm.

**Thanh Quang:** *Thưa ông, liệu phóng viên Hoàng Khương chọn phương cách tác nghiệp “gài bẫy công an” như vậy – mà có ý kiến gọi là “nhập vai” nguy hiểm – có nên không, có không ổn không ?*

**Nhà báo Bùi Tín:** Tôi nghĩ trong trường hợp này phóng viên Hoàng Khương chỉ cần nói cho người khác biết để làm chứng thôi, chứ đây không phải là anh vu cáo. Và chứng cứ rõ ràng như thế thì phải chấp nhận. Nếu cần thì phải đưa vụ việc ra tòa án để xử lý, nếu đảng hay Hội nhà báo không đứng ra hòa giải hay ít nhất xác định đây là cách làm việc rất lương thiện. Tôi

nghi phóng viên Hoàng Khương có rất nhiều bạn bè, cấp trên, cấp dưới hiểu việc anh làm. Tôi nghĩ vụ này phải đưa ra xử lý công khai, có đối đáp chứ không thể làm trong bóng tối, tức chỉ có một chiều là công an dựng đứng lên câu chuyện rồi vu cáo là Hoàng Khương tặc trách, có động cơ xấu v.v... Như vậy là không được. Tôi thấy trong xã hội VN hiện có những chuyện oan ức như thế.

**Cây ngay không sợ gió**

**Thanh Quang:** Ông có so sánh như thế nào không về cách tác nghiệp nhiều rủi ro như vậy của Hoàng Khương ở trong nước với cách tác nghiệp có thể trong chiều hướng tương tự của phóng viên ở nước ngoài, như Mỹ, Anh, Pháp?

**Nhà báo Bùi Tín:** Vâng, ngay cả những trường dạy tác nghiệp báo chí, họ cũng cho phép mà. Nhưng tôi nghĩ vấn đề là phải đi sâu điều tra thêm nữa, tìm thêm bằng chứng nữa để xác định rõ rằng phóng viên HK làm việc với động cơ đúng. Và trong khi tác nghiệp thì anh đã làm việc với lương tâm nghề nghiệp, chứ không phải định vu cáo hay ăn tiền bên này, bên kia, hay vì “động cơ xấu là do để quốc hay phản động nước ngoài xúi giục” như giới cầm quyền thường chụp mũ.

Việc làm của nhà báo Hoàng Khương rất phổ biến ở ngoài nước. Nhưng những người khôn ngoan đều có chỗ dựa. Và trong khi làm thì phải báo cho giới trách nhiệm biết việc mình làm – cho cấp trên, ban biên tập, một cơ quan chính quyền biết rằng tôi đang làm việc ấy để họ bảo vệ cho mình. Tôi thấy có thể trong trường hợp này, phóng viên Hoàng Khương có sơ ý gì không. Nhưng tôi nghĩ một khi có động cơ trong sáng, trung thực, vì xã hội, vì quyền lợi của đất nước thì anh ấy không ngại gì cả. Nhưng tôi chỉ ngại là chế độ trong nước hiện nay không phải là chế độ bênh vực cho người lương thiện.

Do đó, những người yêu nước phải vào tù, như blogger Điếu Cây, TS Cù Huy Hà Vũ vào tù chỉ vì tội yêu nước, hay hiện nay chị Minh Hằng bị đi cải tạo rất vô lý; một phụ

nữ trung kiên như thế mà hiện đang bị giam tại nơi hồi phục nhân phẩm của những phụ nữ bị HIV. Đó là điều cực kỳ phi lý, cho thấy rõ chính quyền này không phải là chính quyền mang lại an ninh, bảo vệ người ngay thật, mà là chính quyền bao che và thậm chí để xảy ra bất công trong xã hội.

**Lãnh đạo phải tay**

**Thanh Quang:** Điểm mà dư luận hiện thắc mắc đáng kể là ban lãnh đạo báo Tuổi Trẻ xem chừng như “phủi tay” đối với phóng viên Hoàng Khương từng giúp tăng uy tín tờ báo qua những bài phanh phui về tình trạng tiêu cực giao thông, và ban lãnh đạo lại nhanh chóng hợp tác với công an trong chiều hướng bất lợi cho Hoàng Khương ? Ông nhận thấy cách cư xử như vậy của ban lãnh đạo báo Tuổi Trẻ ra sao?

**Nhà báo Bùi Tín:** Tôi thấy quá đúng đây là điều cần phải nêu rõ trong công luận để cho thấy khi xảy ra vụ việc như thế đối với một phóng viên quý như thế thì ban lãnh đạo lại phủi tay, thậm chí còn hòa với cường quyền để hiệp đáp một nhà báo có công tâm, quý báu đến như thế. Tôi thấy đây là vấn đề mà báo, đài ở nước ngoài và những người trong cộng đồng cần lên tiếng. Nhưng điều may là hiện nay trong nước có một loạt bloggers, mạng thay thế cho mạng của chính quyền, mà những blog, mạng “lề trái” này có tiếng nói ngày càng lớn trong xã hội, càng có uy tín đối với giới trẻ, và họ đã lên tiếng để bênh vực trường hợp này.

Điều rất buồn là chỉ có những nhà báo “lề trái” lên tiếng bênh vực thôi, trong khi tất cả nhà báo “lề phải”, các nhà báo chính thức của đảng và nhà nước thì không bênh vực. Điều đáng trách nhất mà tôi muốn nhắc về trong nước là Hội Nhà báo VN, là hội như là công đoàn bảo vệ những nhà báo có lương tâm, lại im thin thít, không lên tiếng để bảo vệ một trường hợp oan trái như thế này.

**Thanh Quang:** Thưa ông, sau khi các nhà báo Nguyễn Văn Hải cũng của tờ Tuổi Trẻ và Nguyễn

Việt Chiến của báo Thanh Niên lâm nạn vì viết bài tố quốc nạn tham nhũng, thì giờ tới phiên phóng viên Hoàng Khương lâm nạn cũng vì lối tác nghiệp tương tự. Ông có nhận xét như thế nào về vấn đề này?

**Nhà báo Bùi Tín:** Tôi thấy đây là mặt tiêu cực đáng tiếc của báo chí trong nước. Và như tôi vừa trình bày, cái may là đã có một loạt nhà báo tư nhân, nhà báo tự do, và cái may nữa là thời đại này còn có Internet, những hệ thống thông tin cực nhạy để đánh động công luận. Nếu không thì tất cả việc này, trường hợp như Hoàng Khương, đều bị chìm vào quên lãng và rơi vào tình trạng bất công rất lớn. Tôi tin là sớm muộn gì vấn đề này sẽ phải được giải quyết một cách công bằng vì trong thời đại hiện nay, chính quyền trong nước cũng hiểu rằng họ không thể tiếp tục hành xử vô lương tâm, vô trách nhiệm như thế. Và họ cũng phải hiểu rằng trong thế kỷ này, với các phương tiện hiện đại, không có việc gì lấp liếm được.

**Thanh Quang:** Xin cảm ơn nhà báo Bùi Tín.

**Tường trình của Pv Hoàng Khương với báo Tuổi Trẻ về vụ việc (trích)**

Trong quá trình tác nghiệp, mặc dù có thể nguy hiểm đến tính mạng, uy tín cá nhân và sự an nguy của gia đình, vợ con nhưng xuất phát từ nhận thức nghề nghiệp là phải phản ánh sự việc trên mặt báo đúng sự thật nên có lúc đã nôn nóng. Nếu động cơ của Khương là để trục lợi cá nhân hoặc có những mục đích không chân chính thì chắc chắn Khương đã không nộp bài để đăng báo công khai. Cũng chính từ loạt bài của báo Tuổi Trẻ thì cơ quan điều tra mới có căn cứ khởi tố vụ án đưa và nhận hối lộ.

Từ những điều trình bày trung thực và chi tiết nêu trên, Khương xin trân trọng kính đề nghị lãnh đạo các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan chủ quản và Ban Biên tập Báo Tuổi Trẻ xem xét và đánh giá đúng bản chất hành vi, động cơ, mục đích trong quá trình tác nghiệp báo chí, từ đó xem xét lại những nhận định chưa phù hợp và không đúng đối với cá nhân của Khương....

# ĐÒN THÌ LẠ, SỰ HÈN HẠ THÌ QUEN

.....Nguyễn Dương 04-01-2012.....

Xin mượn ý một câu khá nổi tiếng của nhà báo Huy Đức (*Tàu thì lạ sự hèn hạ thì quen*) để làm cái tựa của bài viết này vì có lẽ không có cái tựa nào hay hơn nữa.

Việc nhà báo Hoàng Khương (HK) bị cơ quan công an Tp HCM khởi tố và bắt tạm giam vì tội “đưa hối lộ” đã làm rúng động dư luận trong và ngoài nước và dẫn đến cái tội của HK được công an lộ ra với hai “phạm trù” tội danh chính là: “Gài bẫy công an”, “Lợi dụng cương vị của mình nhằm ép Huỳnh Minh Đức thực hiện đến cùng hành vi vi phạm pháp luật”.

Trước hết phải nói rằng đây không phải là lần đầu tiên nhà báo HK viết bài điều tra theo kiểu “gài bẫy” như vậy. Các đồng nghiệp đã thông kê trong khoảng 3 năm trở lại đây, HK đã viết gần 40 bài điều tra với cách khai thác tư liệu theo kiểu này. Điểm đáng chú ý trong các bài điều tra của HK là “bắt tận tay, day tận trán” với những đoạn ghi âm, hình ảnh không thể chối cãi của kẻ nhận hối lộ, tham ô. Anh còn ghi rõ đích danh tên, cấp bậc (có nhiều sĩ quan cấp tá) của đối tượng nhận hối lộ lên trên mặt báo. Chính HK lần đầu tiên trong giới báo chí lề Đảng đã công khai gọi CSGT còn ghê hơn cướp cạ.

Chính nhờ dám dấn thân, chấp nhận nguy hiểm nên HK đã có những bài viết mà chứng cứ, tư liệu đủ sức thuyết phục ngành công an đuổi khỏi ngành, thậm chí khởi tố hàng loạt cán bộ chiến sĩ của mình (mặc dù rất đau và cay cú). Thử hỏi nếu chỉ viết làng nhàng như một số tờ báo khác, lấy tư liệu theo kiểu vô thưởng vô phạt thì làm sao có thể vạch mặt được những công an biến chất. Chính những bài báo được thực hiện theo cái cách của HK đã làm cho báo Tuổi Trẻ nâng cao vị thế của mình, đáp ứng được mong mỏi của dư luận, thực hiện tốt chức năng chống tiêu cực mà Đảng và Nhà nước VN kêu gọi. Ngoài ra trong những loạt bài điều tra của HK có nhiều bạn đọc đã biểu

dương, ủng hộ nhà báo này, thậm chí có người còn đề nghị trao tặng Huy chương Tuổi trẻ dũng cảm, Công dân tiêu biểu của Tp...

Cũng nên nhớ rằng vấn nạn đòi tiền mãi lộ, chạy hồ sơ vi phạm trong ngành CSGT ai cũng biết, đây được xem là miếng mồi béo bở của ngành công an, đến nỗi có vị lãnh đạo cấp tướng công an cũng phải thốt lên: “*Không biết ở ngoài đường có gì hấp dẫn mà anh nào (công an) cũng xin ra đứng đường*”. Bộ công an, thanh tra công an các tỉnh đều có lực lượng đặc nhiệm rải quân đi khắp nơi, dùng nhiều biện pháp mật phục, trá hình để phát hiện cán bộ chiến sĩ của mình tiêu cực. Nhưng hồi ôi đã nhiều năm trôi qua chẳng thấy có mấy anh CSGT nào bị phát hiện kỷ luật cả. Trên các diễn đàn Quốc hội, trả lời báo chí, các tướng tá ngành công an đều than thở khó có thể điều tra, phát hiện xử lý cán bộ chiến sĩ của mình vì khó tìm thấy bằng chứng! Tại sao ngành công an có binh hùng tướng mạnh trong tay, nhiều chiêu trò độc đáo chỉ cần hai bao cao su đã qua sử dụng cũng có thể bắt người mà lại không tóm được một đồng chí CSGT nào cả!

Và chúng ta cũng thừa biết để có những bằng chứng, tư liệu đắt giá thì HK cần phải sử dụng những đòn phép của riêng mình. Vô quyết dày phải có móng tay nhọn, muốn bắt cộp phải vào hang cộp và phóng viên HK đã dũng cảm làm chuyện đó cho dù cách lấy tư liệu của anh đến nay vẫn chưa được xem là chính thống!

Điều ngạc nhiên và khá buồn cười là từ trước đến nay chẳng thấy ai nhắc nhở, tuýt còi HK. Ngay như báo Tuổi Trẻ, đơn vị chủ quản của nhà báo này vẫn chưa một lần nhắc nhở anh phải cẩn trọng trong quy trình tác nghiệp của mình. Thậm chí HK đã từng được trao giải nhì Giải báo chí Tp HCM năm 2010 với loạt bài điều tra “*Trả giá chung chi*”, phản ánh nạn những nhiễu chung chi của Hải quan Tp. Đáng nói là

cách thức lấy thông tin cũng giống như đã thực hiện trong bài điều tra “*CSGT giải cứu xe đua trái phép*”.

Trở lại với tội trạng “gài bẫy” công an, “*Ép công an thực hiện đến cùng hành vi vi phạm pháp luật*”, chúng ta thấy thật là một trò hề không hơn không kém. Nếu theo lập luận kiểu này thì các anh CSGT giống như những chú nai con ngờ ngác, những chú thỏ tội nghiệp bị gài bẫy, đưa vào tròng một cách oan uổng. Xin thưa hồng phải vậy đâu. Họ chính là những thợ săn thiện nghệ đó. Cứ hỏi các bác tài xế, những người đã từng bị CSGT hỏi thăm sức khỏe thì sẽ biết. Chỉ cần thoáng thấy bóng dáng chiếc xe từ xa, CSGT đã biết sẽ thổi phạt bao nhiêu lỗi, mức giá chung chi sẽ như thế nào. Chỉ cần nhìn qua hình trường là đã biết cần phải “điều chỉnh” chỗ nào và kèm theo đó là bao nhiêu chai. Và những nạn nhân của họ thì đừng hòng chạy thoát.

Cụ thể trong bài điều tra “CSGT giải cứu xe đua trái phép” của HK (<http://tuoitre.vn/Chinh-tri-Xa-hoi/445946/Canh-sat-giao-thong-giai-cuu-xe-dua-trai-phep.html>) chúng ta thấy nguyên CSGT Huỳnh Minh Đức tuy chỉ là thượng úy nhưng đã tác oai tác quái như thế nào. Qua cái cách Đức “bao” chạy hồ sơ, xử lý vi phạm chúng ta thấy tay nghề của anh đã đến mức thượng thừa. Nhìn Đức ngồi đếm tiền miệng lảm nhảm một chai, hai chai, ba chai... đến mười lăm chai một cách ngọt xót khiến ta phải lạnh người. Đúng là ghê hơn cướp cạ.

Một “đòn lạ” mà công an đã thực hiện trong vụ này đó là: Trong loạt bài điều tra mà HK thực hiện vào tháng 10-2011 dọc tuyến Bắc Nam về nạn mãi lộ, thanh tra Bộ công an và một số công an các tỉnh có cán bộ chiến sĩ bị HK vạch mặt chỉ tên đã đến tòa soạn báo Tuổi Trẻ và phóng viên HK để xin mượn tư liệu, bằng chứng nhằm phối hợp điều tra, xử lý quân mình. Nhưng thực chất đây chỉ là đòn phép nhằm nắm bắt những biện pháp nghiệp vụ mà HK đã thực hiện, nhất là phát hiện những người đã giúp anh là “chim xanh” thực hiện loạt bài điều tra này. Và chính báo Tuổi Trẻ cùng

HK đã sập bẫy. Khi đã nắm được “thóp” của HK thì công an đã ra tay. Thời cơ đến là lúc anh thực hiện tiếp loạt bài nói ở trên. Thế là games over.

Ở đây ngành công an đã không chơi đẹp và sòng phẳng. Nếu thực tâm muốn làm trong sạch lực lượng thì ngành công an phải ghi công HK. Nếu xem đó là sai sót của anh thì chỉ nên nhắc nhở phạt thẻ vàng, đảng này không chỉ phạt thẻ đỏ đuổi khỏi sân mà họ còn quyết định treo giò vĩnh viễn. Đáng nói là đã gần kê tết cổ truyền của dân tộc, vợ của HK bụng mang dạ chửa. Không hèn hạ là gì!

Như vậy ngày đầu năm 2012, lực lượng công an đã thiết thức lập thành tích mừng Đảng mừng Xuân với chiến công khởi tố bắt tạm giam nhà báo HK, một cây bút chống tiêu cực nổi tiếng trong làng báo chí Việt Nam. Từ đây chắc chắn sẽ chẳng còn nhà báo nào dám đụng đến ngành công an và như vậy các anh CSGT cứ yên tâm mà mãi lộ. Đó là cái được của ngành công an.

**Vậy qua vụ này chúng ta mất cái gì.**

Những lời hiệu triệu chống tham nhũng của chủ tịch nước Trương Tấn Sang về một bầy sâu mọt, của tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng về “*Đẩy lùi một bước quan trọng tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, tệ tham nhũng*” sẽ trở nên xa vời hơn bao giờ hết. Người dân sẽ không còn tin vào chế độ khi mà lời nói không đi đôi với việc làm. Bi kịch hơn khi có người đã nói bây giờ không phải là một bầy sâu nữa mà là một lũ giòi bọ.

Cộng đồng thế giới sẽ nghĩ gì khi một phóng viên viết bài chống tiêu cực thì vào tù còn những kẻ tham ô, những nhiều thì cứ tiếp tục nhớn nhoe và ngày càng lớn mạnh. Vậy đất nước này có thực tâm chống tiêu cực, tham nhũng hay không khi bịt miệng báo giới?!

Làng báo chí VN đã mất đi một phóng viên dám dấn thân, không biết bẻ cong ngòi bút. Và “nước mất lè phải” cứ tiếp tục chảy trong sự cam chịu. Là “sự ích kỷ của làng báo” khi những con cừu tội nghiệp sẽ tiếp tục im lặng cũng chỉ vì

miếng ăn. Tệ hơn nữa sẽ là “dậu đổ bìm leo” như cái cách mà báo chí của ngành công an đưa tin hay câu phát biểu ngô nghê của ông phó chủ tịch Hội Nhà báo Tp, một người mà có thể chưa từng đi viết bài điều tra lần nào.

Riêng báo Tuổi Trẻ sẽ mất đi một lượng độc giả khá lớn khi đem con bỏ chợ. Thậm chí trên các diễn đàn cộng đồng mạng đã phát động phong trào tẩy chay báo Tuổi Trẻ.

Theo một đồng nghiệp rất thân thiết với nhà báo HK cho biết thì cha của anh đã làm đơn gửi đến Chủ tịch nước, Tổng bí thư để kêu oan cho con trai của mình. Nếu như không được can thiệp ông sẽ tự thiêu trước tòa soạn báo Tuổi Trẻ để phản đối công an bắt giam con mình, một công dân đi đầu trong việc chống tiêu cực. Cái được và cái mất ở đây sao nghe chua xót quá.

*Nguyễn Dương*

đất lúa bị dính vào quy hoạch KCN Thạnh Lộc phản ánh: “Đây là vùng đất trồng lúa rất trũng, vụ đông xuân đến 8-9 tấn/ha. Nhưng có quy hoạch KCN, thông báo chỉ đền bù 45 triệu đồng/công, chúng tôi không biết phải đi đâu mua được miếng đất khác tương đương để trồng lúa, sinh sống”.

Ông Đinh Văn Bình, Chủ tịch UBND xã Thạnh Lộc thừa nhận, khu đất xây dựng KCN là đất sản xuất lúa rất trũng, riêng vụ đông xuân này ước tính khoảng 10 tấn/ha. Đến nay giai đoạn 1 đã bồi thường được 78 hộ với diện tích 80 ha. Tuy nhiên do chưa đầu tư xây dựng nên người dân được thuê lại để trồng thêm 1 vụ lúa.

Chúng tôi đến KCN Sông Hậu quy mô gần 340 ha, nằm ven sông Hậu thuộc địa phận xã Đông Phú huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Khó hình dung đây là một KCN vì hàng trăm hecta đất trồng đầy cát và cỏ dại um tùm như rừng. Trước đây, nơi này nổi tiếng là vùng đất trồng lúa tốt với biệt danh: đồng Lung Sen.

Một cán bộ xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang phản ánh: “Trước kia vùng đất này sản

## Làm gì để giữ 3,8 triệu ha lúa

.....*Huy Phong-Cao Phong-Văn Phúc 05-01-2012*.....

### Bài 1: Đã mất bao nhiêu bờ xôi ruộng mật?

*Ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), cây lúa đã giúp cho nhiều nhà nông, doanh nghiệp làm giàu, phần gạo dư thừa còn để xuất khẩu. Còn ở đồng bằng sông Hồng, duyên hải miền Trung, dù sản lượng lúa gạo làm ra chỉ đủ tiêu dùng, đảm bảo an ninh lương thực tại chỗ nên nông dân cũng không thể thiếu ruộng. Nhưng cơn lốc đô thị hóa, xu hướng đầu tư ồ ạt làm khu công nghiệp, sân golf, thu hồi đất lúa tràn lan để làm dự án đã đẩy nhiều nông dân vào cảnh mất ruộng, không việc làm. Chuyện giữ đất trồng lúa đang là một thách thức!*

#### Xà xeo đất lúa

Từ quốc lộ 80, qua sông Cái Sắn, chúng tôi đến Khu công nghiệp (KCN) Thạnh Lộc (huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang) trên con đường đất sinh lầy. Sau hơn 4 năm công bố quy hoạch KCN 250 ha, đến nay vẫn chưa nên hình dáng, đang trong giai đoạn bồi thường giai đoạn 1 (120 ha). Hiện tại, đất KCN vẫn là cánh đồng lúa đông xuân đang xanh tốt.

Tuy nhiên người dân nơm nớp lo lắng. Nông dân Hồ Hữu Đáng có 2 ha

xuất một năm 2 vụ lúa năng suất 12-14 tấn và 1 vụ màu. Thu nhập bình quân của lúa và hoa màu trên mỗi hecta đất ở đây không dưới 70 triệu đồng/năm (chỉ tính giá lúa 2.000 đồng/kg). Việc bỏ trống diện tích đất lớn như thế rất lãng phí...”

#### Hạ cấp... đất vàng!

Trong khi đó, 70 ha/120 ha đất lúa của người dân ấp Ngạn Rô 1, thị trấn Trần Đề, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng được thu hồi làm KCN, rất nhiều người xót xa. Có đến 171 hộ dân (chủ yếu là nông dân) bị thu hồi đất và ảnh hưởng của dự án. Đầu năm 2011, người dân được thông báo nhận tiền bồi thường và giao trả đất lại để làm KCN. Tuy nhiên KCN đâu chẳng thấy, chỉ thấy những người có trách nhiệm cho người khác thuê lại để trồng lúa trong sự bức xúc của người dân địa phương...

Trong tờ trình gửi Chính phủ, tỉnh Vĩnh Long quy hoạch thêm 5 KCN mới, tập trung ở các huyện Long Hồ, Bình Tân, Bình Minh và huyện Mang Thít với tổng diện tích 1.930 ha. Trong đó, có hơn 1.000 ha đất lúa, nhưng năng suất rất thấp, khoảng 4,07 tấn/ha (sau đó điều chỉnh lên 5,5 tấn/ha); thấp hơn mặt bằng chung

của tỉnh là 5,05 tấn/ha (so năm 2008). Thế nhưng trên thực tế, nhiều nơi đạt năng suất lúa khá cao, 6-7 tấn/ha, thậm chí nhiều diện tích đạt trên 7 tấn/ha. KCN Đông Bình 350 ha, thuộc phạm vi xã Đông Bình và Đông Thành, huyện Bình Minh, đất trồng lúa chiếm hơn 225 ha, 820 hộ với hơn 3.200 nhân khẩu bị mất đất.

Chúng tôi đã đến một trong ba vùng chuẩn bị lấy đất làm KCN tập trung Đông Bình, thật bất ngờ, cả người dân và cả cán bộ xã đều khẳng định, năng suất lúa đều đạt trên 7 tấn/ha. Nhiều nông dân phân ánh: “Đất lúa ở đây có thể coi là “đất vàng”, lấy làm KCN thì tiếc quá. Mấy chục năm làm ruộng, giờ giao đất cho nhà nước thì không biết chuyển sang nghề gì để sống?”. Trong khi đó, người dân ở ấp Đông Hưng 2, xã Đông Thành (bị quy hoạch làm KCN) khẳng định: “Đất trồng lúa ở đây bình quân 3 vụ đều hơn 6 tấn/ha; trúng nhất là vụ đông xuân lên tới 7-8 tấn/ha”.

**Nhà nông mất ruộng, hụt hẫng vì dự án ăn theo**

• **TS. Lê Văn Bành**, Viện trưởng Viện Lúa ĐBSCL: “Từ năm 2006 đến nay, bình quân mỗi năm Cần Thơ mất gần 1.000 ha đất nông nghiệp (phần lớn là lúa); từ 94.000 ha giảm còn 88.000 ha. Đây là vấn đề nóng, tuy nhiên tại cuộc họp HOND tỉnh vừa qua các ngành chuyên môn không trả lời được việc chuyển đất nông nghiệp sang các hình thức sử dụng khác hiệu quả như thế nào. Thực trạng mở rộng các KCN, đô thị, sân golf... làm mất đất trồng lúa ở vùng ĐBSCL đã quá rõ ràng, đáng báo động; trong đó có nhiều diện tích đất “biền” (đất tốt) trồng lúa”

Sau khi dự án làm đường cao tốc Hà Nội-Hải Phòng (quốc lộ 5B) khởi động thì hàng loạt dự án khu đô thị, KCN “ăn theo” hai bên mặt đường cũng đua nhau vẽ ra ngay trên những cánh đồng lúa của tỉnh Hải Dương, Hưng Yên và một phần của TP Hà Nội, Hải Phòng.

Trong đó, chỉ riêng ở huyện Gia Lộc (Hải Dương) nơi đường cao tốc đi qua, để có mặt bằng làm đường và KCN, khu đô thị sẽ phải thu hồi tổng cộng 450 ha. Trong đó, diện tích thu hồi để làm KCN lên tới 250 ha, làm khu đô thị 100 ha.

Ở thôn Long Tràng thuộc xã Hoàng Diệu (Gia Lộc), cũng như bao làng xã khác, từ bao đời nay hơn 500 người chỉ biết trồng cấy vào 30 ha đất lúa, một năm hai vụ lúa và ba lứa rau vụ đông, một sào ruộng ở đây cho lãi ròng 10-12 triệu đồng. Nhưng bỗng

có “lệnh” thu hồi 4 ha đất nông nghiệp để làm quốc lộ, nông dân xót đắng nhưng vẫn hướng ứng vì là công trình lớn của quốc gia. Nào ngờ sau đó lại nảy thêm bản quy hoạch một khu đô thị rộng hơn 100 ha, “nuốt chửng” cả cánh đồng làng và nhiều cánh đồng bên cạnh. Cả làng phát hoảng vì toàn bộ ruộng sẽ bị thu hồi. Rồi đây, lúa và hoa màu phải nhường chỗ cho nhà cao tầng, nông dân sẽ sống bằng gì?

Tương tự như thôn Long Tràng, ngay ngoại ô Hà Nội, trong 3 năm qua cũng có hàng trăm làng, xã bị thu hồi đất để làm đủ loại dự án. Trong đó, có những xã như An Khánh (Hoài Đức), Dương Nội, Văn Phú (Hà Đông), Quang Minh (Mê Linh), Cổ Nhuế (Từ Liêm)... còn bị thu hồi 100% diện tích, mà 90% là đất lúa. Nơi bị thu hồi đầu tiên là xã An Khánh, khi triển khai dự án đường cao tốc Láng-Hòa Lạc. Lúc đó, dân bị một cú sốc vì mất ruộng.

Ông Nguyễn Văn Phiến, ngoài 50 tuổi, một người dân thôn Văn Lũng cho biết: thực ra chỉ một phần ruộng bị thu hồi để mở đường, còn lại 95% thu hồi là để xây 3 khu đô thị mới “ăn theo” dự án và hàng chục nhà máy mọc kín mít hai bên đại lộ. Trước kia, cả xã có 6 thôn với 150 ha nhưng bây giờ không còn lại một thửa ruộng. “Ruộng bị san lấp cả, không còn mảnh đất nhỏ để trồng rau ăn, bây giờ chẳng lẽ tôi đi chăn vịt trên quốc lộ” - ông Phiến nói.

Theo một khảo sát mới đây của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chi nhánh Cần Thơ (VCCI Cần Thơ): Vùng ĐBSCL hiện có 20 KCN với tổng diện tích 3.645 ha nhưng mới chỉ cho thuê hơn 810 ha, đạt tỷ lệ hơn 22%. Các tỉnh, thành ĐBSCL còn thành lập có 177 cụm công nghiệp, tổng diện tích 15.457 ha. Trong số này, mới có 15 cụm được các doanh nghiệp thuê hơn 700 ha đất, đạt tỷ lệ 4,5%. Như vậy, ĐBSCL đang lãng phí diện tích đất rất lớn trong các khu, cụm công nghiệp với diện tích lên đến hơn 17.600 ha (hơn 92% diện tích quy hoạch). Con số đất lúa bị giảm đi trong 10 năm qua là 270.000 ha, phần lớn là đất tốt, có cơ sở hạ tầng khá hoàn chỉnh, thuận lợi để thâm canh...

Đáng chú ý là hàng ngàn hecta đất cấp sông Tiền, sông Hậu từ thượng đến hạ nguồn, được các chuyên gia nông nghiệp, nhà khoa học đánh giá là rất tốt, cần được bảo vệ phục vụ sản xuất nông nghiệp (lúa, cây ăn quả đặc sản, rau màu) đã và đang bị khoác lên chiếc áo KCN, do

chưa sử dụng hết, nhiều diện tích bị bỏ hoang, cỏ mọc um tùm...

Nguồn: [sggp.org.vn](http://sggp.org.vn)

**Bài 2: Nỗi niềm nông dân mất đất**

*Bây giờ dọc dài miền quê các tỉnh miền Trung và ĐBSCL, rất nhiều nhà máy hiện đại sừng sừng; những khu đô thị khang trang mọc lên minh chứng một xã hội công nghiệp hóa, đô thị hóa bắt đầu hình thành. Tất cả như một luồng sinh khí mới đối với một bộ phận người dân miền Trung vốn quanh năm nghèo khó. Thế nhưng, phía sau bóng dáng nguy nga ấy lại là nhiều ánh mắt buồn vơi vơi, vì nhớ quê khi nông dân xa ruộng đồng, được tái định cư ở vùng đất mới. Có cả tiếng nuối lẫn hờn giận khi trên chính những mảnh đất bao năm cung ứng cho họ những hạt gạo, củ khoai trong cuộc sống thường ngày, vậy mà giờ đất đai hoang hóa, gây lãng phí bởi những dự án “treo”.*

• **Nỗi nhớ ruộng đồng**

“Chúng ta đã từng trải qua cái đói, phải đi vay gạo của nước ngoài để cứu đói cho dân. Cái thời đó không phải xa xưa mà cũng chỉ xảy ra cách đây có mấy chục năm thôi, sao chúng ta nhanh quên thế”.

Ông Nguyễn Trí Ngọc, Cục trưởng Cục Trồng trọt (Bộ NN-PTNT)

Ông Phan Hòa, Chủ tịch UBND xã Bình Đông, huyện Bình Sơn (Quảng Ngãi), dẫn chúng tôi men theo những con đường ngoằn ngoèo, sinh lầy với những vũng nước màu vàng đen dẫn vào khu dân cư số 6. Phóng tầm mắt ra xa, nơi cả một mặt bằng rộng mênh mông của dự án Nhà máy thép Quảng Liên chỉ có lộ nhô vài cọc bê tông được đóng xuống, ông Hòa nói: “Không ai nghĩ đó lại là những tuyến đường dân sinh trong một khu kinh tế quy mô nhất Quảng Ngãi”. Ông Huỳnh Thuận, một người dân của khu dân cư số 6, nói: “Cả khu dân cư bị bỏ rơi trong mặt bằng dự án, chúng tôi quá mệt mỏi khi phải chờ đợi được di dời đến nơi ở mới để có đất sản xuất, ổn định cuộc sống. Là nông dân mà không có đất sản xuất, chỉ có nước chạy rong, đụng chỉ làm nấy chứ biết làm chi”.

Rời Bình Đông, chúng tôi vào khu tái định cư Đông Thuận, xã Tịnh Hòa (Sơn Tịnh). Đã hơn 12 năm chuyển đi từ xã Bình Trị (huyện Bình Sơn) để nhường đất cho dự án Nhà máy lọc dầu Dung Quất, đường đi của khu tái định cư Đông Thuận vẫn là đất cát.

Ông Vương Cộng, 60 tuổi, nói: “Hồi mới vào, họ bảo cứ ở đi, rồi làm đường nhựa cho đi. Đến nay có thấy



gì đâu. Mà không riêng gì đường, còn nhiều công trình dân sinh khác nữa". Ngồi xuống bờ kè sạt lở nham nhở, ông Nguyễn Hòa, 70 tuổi, nói: "Lời hứa của cán bộ vận động cách đây 12 năm rằng: bà con cứ về khu tái định cư mới sẽ có cuộc sống khá hơn chỗ ở cũ, có đường, trạm xá, có đất sản xuất; nhưng cũng từng ấy thời gian, họ phải chạy ăn từng bữa, đất không, ruộng không. Những nông dân chuyển sang làm ngư dân cũng không khá hơn, cuộc sống bấp bênh".

### Phải đi thuê ruộng

Chúng tôi gặp ông Phạm Chính (phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng) đang tranh thủ làm đất trồng lúa rau cuối cùng trên mảnh ruộng hơn 2 sào đang thuê tại cánh đồng Sơn Thủy, phường Hòa Hải (Ngũ Hành Sơn), mai đây sẽ được "trưng dụng" để làm dự án suối khoáng nóng Hoàng Trà.

Ông Chính trầm tư: "Ba năm trước, khu vườn rau nhà tôi ở Mân Thái giải tỏa để chỉnh trang đô thị. Nhận tiền đền bù xong, chúng tôi chuyển sang buôn bán nhưng ế ẩm, lại quay về với nghề trồng rau. Có người chỉ tôi ra ngoài ô thuê đất. Thế là "dạ" về đây thuê được 2 sào dọc sông Cổ Cò (phường Hòa Hải) đầy cỏ dại, khai hoang vỡ hóa mới có được như hôm nay, nhưng e lại phải tiếp tục "dạ" rồi và không biết lần này sẽ đi đâu?"

Theo nhằm tính của ông Chính, trồng rau tuy vất vả nhưng mỗi tháng thu 4-5 triệu đồng, trang trải được cuộc sống gia đình. Nay mai sẽ không có đất để làm nữa, cả gia đình không biết làm gì kiếm kế sinh nhai. Có lẽ câu hỏi mà ông Chính đau đầu cũng là câu hỏi của hàng ngàn hộ nông dân của Đà Nẵng hơn 10 năm qua khi TP này thực hiện chỉnh trang, mở rộng.

Bây giờ có lẽ cụm từ đô thị Nam cầu Cẩm Lệ hay khu đô thị sinh thái Hòa Xuân đã quen với người Đà Nẵng. Với tham vọng biến cửa ngõ phía Nam TP thành một khu đô thị sầm uất, khang trang, Đà Nẵng đã cho quy hoạch hàng loạt khu dân cư, nhà máy ngay trên diện tích đất sản xuất nông nghiệp trước đây của xã Hòa Xuân (nay là phường Hòa Xuân). Điều đó đang dần thành hiện thực khi những ngôi nhà mới khang trang, đường nhựa phẳng lì, ánh điện lung linh... Nhưng đi về vùng ven ấy, những nông dân trong cơn lốc đô thị hóa ngời "bó gối" với hàng loạt câu hỏi đặt ra phải làm gì nuôi sống gia đình và bản thân khi đất nông nghiệp đã bị thu hồi?

Tại Hà Nội, Dương Nội là xã ngoại

thành, cách đây 3 năm, khi có dự án đường Lê Văn Lương và Lê Trọng Tấn cắt qua, một lúc có tới 14 dự án đầu tư chung cư cao tầng, ăn theo cơn sốt đất. Người dân phản ứng rất dữ, đề nghị không được làm khu đô thị, để lại ruộng cho nông dân nhưng rồi toàn bộ đồng ruộng vẫn bị san lấp. Anh Bùi Văn Lý, nhà ở thôn Ý La, kể: "Bây giờ không còn ruộng để làm ăn, vợ chạy chợ, chồng đi phụ hồ".

Sau khi toàn bộ ruộng bị thu hồi, có chút vốn liếng từ tiền đền bù, nhiều hộ gia đình ở Dương Nội, An Khánh nhanh trí chuyển đổi sang làm dịch vụ như mở lò mổ thịt heo, thịt chó; bán hàng ăn uống; buôn gà, kinh doanh vật liệu xây dựng... Nhưng vẫn còn nhiều người tìm cách bám đồng ruộng để mưu sinh bằng cách kéo nhau đi sang các làng lân cận như La Tinh, Đông Lao, Đại Mỹ, La Phù, La Dụ... thuê đất để trồng hoa màu và lúa. Nhiều người dân ở các huyện Đan Phượng, Hoài Đức cũng buộc phải làm như vậy...

### Sinh kế - làm thế khó

Tại KCN Trần Đề (tỉnh Sóc Trăng) quy mô 120 ha, hầu hết diện tích này đều nằm trong vùng đất lúa. Khi thu hồi đất, rất nhiều người không còn đất sản xuất, không còn nhà để ở. Ông Nguyễn Minh Hùng ở ấp Ngạn Rô 1, có hơn 1 ha đất lúa và nhà ở bị thu hồi, bức xúc: "Nhà nước bồi thường tổng cộng hơn 1,5 tỷ đồng. Nhận tiền rồi không biết làm gì sống nữa".

Tại KCN Sông Hậu, chúng tôi bắt gặp cảnh khổ khó của hàng chục hộ dân trong vùng dự án nhà máy đóng tàu Hậu Giang. Ngày 26-9-2006, số hộ dân thuộc ấp Phú Nhơn, xã Đông Phú được phát tiền bồi thường đất (50.000 đồng/m<sup>2</sup>) nhưng gần 4 năm sau mới được bồi thường tiền nhà. Mấy năm trời, người dân không biết đi đâu, cũng không thể bỏ đi vì chưa được bồi thường. Đất sản xuất đã giao cho nhà đầu tư, không có việc làm nên người dân ăn mòn tiền bồi thường đất.

Trong gần 4 năm chờ bồi thường tiền nhà, không có việc làm ổn định vì KCN "trùm mền" nên gia đình nông dân Nguyễn Văn Thành (có 3 công đất bị thu hồi) với 14 người đã ăn hết số tiền bồi thường đất. Nông dân Võ Văn Mười có 9.000 m<sup>2</sup> đất và nhà cửa bị thu hồi, gần 4 năm chờ bồi thường đã bán ăn hết 2/3 suất nên tái định cư.

Vì không có việc làm ổn định, không đất sản xuất, xài hết tiền đền bù, thấy đất tốt nhưng bị bỏ hoang nên nhiều hộ dân (vốn có đất bị thu hồi làm KCN) đã quay về "mượn" tạm

đất bỏ hoang tại các KCN để trồng lúa, rau màu kiếm sống.

Đang tất bật chăm sóc đám lúa gần 1 ha sắp tới ngày thu hoạch trên đất KCN Sông Hậu (xã Đông Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang), ông Nguyễn Văn Mảng ở ấp Phú Nhơn, xã Đông Phú nói: "Nhà tôi có 10 nhân khẩu, bị thu hồi toàn bộ 8 công đất lúa vào dự án làm đường và KCN. Thấy đất tốt bị bỏ hoang nên cha con tôi "mượn" tạm trồng lúa kiếm gạo ăn. Mà trồng lúa trúng lắm chứ à, vụ nào cũng được 5-6 tấn/ha".

Nhiều nông dân khác như Năm Thiên, Hai Quốc, Bảy Nghi, Năm Mun... cũng tranh thủ mượn đất "hoang" của KCN để làm lúa, trồng ớt, đậu...

*TP Cần Thơ hiện có 8 KCN. Trong số này, ngoài KCN Trà Nóc 1, 2 có cơ sở hạ tầng tương đối hoàn chỉnh nên đã lấp đầy 100%, KCN Thốt Nốt (có 9 doanh nghiệp), KCN Ô Môn và Bắc Ô Môn đang lập quy hoạch. Còn lại KCN Hưng Phú 1, KCN Hưng Phú 2A, 2B "trùm mền" nhiều năm qua vì chủ đầu tư gần như giậm chân tại chỗ.*

*Tổng diện tích đất trồng lúa của toàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 còn trên 39.000 ha, trong đó đất trồng lúa nước từ 2 vụ trở lên khoảng 35.300 ha. Hiện tại diện tích đất trồng lúa nước trên địa bàn toàn tỉnh là 41.700 ha. Nghĩa là so với quy hoạch trên, diện tích đất lúa của tỉnh trong giai đoạn 2011-2020 giảm khoảng 2.600 ha. Trong khi đó, thống kê từ năm 2006 đến 2010, Quảng Nam đã có 4.056 ha đất canh tác lúa, hoa màu và 227 ha mặt nước nuôi trồng thủy sản bị thu hồi để xây dựng các xí nghiệp, đô thị, kết cấu hạ tầng. Điều tra của Hội Nông dân TP Đà Nẵng, toàn TP có khoảng 20.000 nông dân bị ảnh hưởng bởi việc giao khoảng 10.000 ha đất nông nghiệp cho các dự án sau hơn 10 năm Đà Nẵng thực hiện chủ trương quy hoạch, chỉnh trang đô thị.*

**Nguồn: [sggp.org.vn](http://sggp.org.vn)**

**Được đăng bởi [bauxitevn](http://bauxitevn.com)**





# NGƯỜI DÂN dưới chế độ CS Việt Nam

.....**Khánh An, RFA, 03-01-2012**.....

## Ngư dân sợ “Nhân tai” hơn “Thiên tai”

**Khánh An, phóng viên RFA  
03-01-2012**

**Khánh An (KA):** Kính thưa quý vị, những người trực tiếp tiếp xúc với ngư dân là ông André Menras Hồ Cương Quyết, một người Pháp có quốc tịch VN, blogger Mẹ Năm, tức Như Quỳnh ở Nha Trang, cùng với Bảo Lộc ở Sài Gòn sẽ kể về những khó khăn trong cuộc sống thường ngày của ngư dân VN khi đánh bắt ở khu vực Hoàng Sa của Biển Đông.

Trong tất cả những khó khăn và hiểm nguy mà những ngư dân này phải đối mặt, có một điều bất ngờ là nỗi ám ảnh về nhân tai lại kinh khủng hơn rất nhiều so với nỗi sợ hãi về thiên tai trong chuyến ra khơi của họ.

Nguyên nhân tại sao lại xảy ra chuyện như thế? Mời quý vị theo dõi chia sẻ đầu tiên của blogger Mẹ Năm.

### Đâu là “đường lười bò”?

**Mẹ Năm (MN):** Khi mà mình trao đổi với một gia đình đã từng bị Trung Quốc bắt thì họ có nói rằng: “nghề biển là một nghề đầy rủi ro và nghề biển thì ngoài việc nó là một “nghề” thì nó còn là một “nghịch” nữa”, giống như là gia đình cha truyền con nối từ đời này sang đời khác. Họ sẵn sàng đối mặt với thiên tai và các rủi ro như bão táp, thiên tai hay các tai nạn, bởi vì họ biết, họ lường được những hiểm nguy nào mà họ phải đối diện. Tuy nhiên, mỗi hiểm nguy từ việc bị Trung Quốc bắt giữ thì họ không thể lường trước được, bởi vì càng ngày thì ảnh hưởng của “đường lười bò” lan rất rộng trên vùng biển của VN.

Ngày xưa mình nói đến Hoàng Sa thì hầu như tất cả các ngư dân đều nghĩ rằng Hoàng Sa là của Việt Nam và đi đánh bắt thì chỉ một hướng là ra khu vực Hoàng Sa thôi. Còn bây giờ thì rất khó khăn cho họ, bởi vì họ không xác định được đâu là vượt ra khỏi “đường lười bò”, bởi vì tính hải lý thì như những người đi biển dày dặn kinh nghiệm họ nhận xét về mặt hải lý cách 17 hay 20, hay 25 hải lý xa bờ thì nó vẫn đang rất gần bờ biển của VN, vậy mà vẫn bị TQ bắt giữ trong khi không có một tàu hải quân nào đi theo hết. Vì vậy, mối lo sợ đối với ngư dân hiện giờ không phải là thiên tai mà chính là nhân tai, bởi vì thiên tai thì có khi còn trở về được và được những người khác thông cảm.

Về mặt thiên tai thì hình như còn có được sự trợ giúp như là được hỗ

trợ bằng nguồn vay vốn; nhưng về mặt nhân tai thì khi bị Trung Quốc bắt, bị tịch thu hết toàn bộ máy móc như máy định vị và các phương tiện đánh bắt thì hầu như ngư dân đó phải tự thanh toán hết các khoản nợ vay ngân hàng cũng như các khoản nợ thiếu đối với các bạn hàng mà đã bỏ tiền ra cho anh đi. Vì vậy họ sợ.

Cái anh nói chuyện với mình là ngư dân Lê Văn Huy thì có nói thẳng với mình rằng họ sợ mỗi nguy hiểm về nhân tai hơn là thiên tai.

**KA:** Vâng. Đây là điều mà có lẽ là một bất ngờ lớn đối với mọi người. Những người dân bình thường thì mối lo sợ lớn nhất đối với họ là thiên tai, phải không? Chắc là không nhiều người tưởng tượng ra được là đối với người dân Lý Sơn thì nhân tai lại đáng sợ hơn rất nhiều so với thiên tai. Không biết những người khác như là anh Hồ Cương Quyết và bạn Bảo Lộc có gì bổ sung thêm không ạ?

**Hồ Cương Quyết (HCQ):** Anh trả lời về vấn đề thiên tai và vấn đề nhân tai. Về thiên tai thì có một điều phải nói rất rõ là có những trường hợp mà những thủy thủ am hiểu về biển, biết những hòn đảo, san hô, dòng nước, gió v.v... biết tất cả từ lâu rồi, từ thế hệ trước, bởi vì ngư trường Hoàng Sa là một ngư trường truyền thống của Việt Nam từ mấy thế kỷ rồi. Người ta biết hết, không cần la bàn, không cần máy định vị, nhưng mà vẫn bị mất tích khi có cơn bão. Tại sao? Khi bị bão lớn người ta cố gắng đi tránh bão vào một hòn đảo mà bị Trung Quốc chiếm đóng nhưng người ta lại không dám đi vào bởi vì biết là sẽ bị (Trung Quốc) bắn. Như vậy, bắt buộc người ta phải ở ngoài và chịu đựng cơn bão và hậu quả là tàu bị bão đánh chìm, bị lật úp và người ta mất tích. Như vậy lý do chủ yếu không phải là vì cơn bão mà là việc Trung Quốc cấm ngư thuyền của Việt Nam vào tránh bão ở hòn đảo mà họ đang chiếm. Đó là sự thật.

Thứ hai, anh phát hiện một nơi có thể nói là một “tam giác Bermuda”, nghĩa là ở chỗ đó có những tàu bị mất tích một cách rất bất ngờ mà người ta nghĩ ngờ là có nhân tai bởi vì lúc đó thời tiết tốt, không có bão. Đó là vùng ở gần hòn đảo Bombay của Hoàng Sa. Có những trường hợp tàu của ngư dân VN mất tích ở đó, chắc chắn không phải là do thiên tai mà là do nhân tai. Đó là những gì anh hiểu biết khi tiếp xúc với ngư dân ở đó và được họ kể cho biết.

Cái đó không bao giờ chính quyền Việt Nam nói đến, nhưng mà anh có thể khẳng định việc đó có, có nghĩa là Trung Quốc có những hành động thủ tiêu, đặc biệt đối với những người đã bị bắt một lần và vẫn trở về ngư trường Hoàng Sa vừa là để mưu sinh, vừa là vì họ yêu nước và muốn khẳng định chủ quyền của đất nước mình ở Hoàng Sa và họ bị thủ tiêu như anh Nguyễn Đăng mới bị mất tích ở đó mặc dù lúc đó thời tiết rất tốt. Và ông Nguyễn Đăng có thể nói là một thuyền trưởng rất giỏi ở Lý Sơn thì làm sao lại có thể mất tích ở đó với 6 anh em ngư dân? Cái đó thì chỉ có Trung Quốc có thể giải thích.

### Không có tiền thì chết

**KA:** Vâng. Qua những chia sẻ rất ngắn thể nhưng có nhiều điều phải nói là rất kinh khủng khi nghe tới trong câu chuyện mà anh Hồ Cương Quyết đã trực tiếp nói chuyện và tiếp xúc với ngư dân ở ngoài Miền Trung. Trong đó, Khánh An để ý thấy anh nói về vấn đề thiên tai nhưng một nguyên nhân làm cho người dân gặp nạn vì thiên tai lớn nhất là vì họ không thể tìm ra chỗ để tránh bão. Họ không dám đi vào những hòn đảo mà Trung Quốc đã chiếm đóng (Hồ Cương Quyết: Đúng!) để mà tránh bão. Chính vì thế mà họ đành chịu hậu quả của những thiên tai xảy ra trên biển trong chuyến đi của họ và đây là điều thật kinh khủng! Đặc biệt, anh Hồ Cương Quyết cũng cho chúng ta biết là có một điều mà anh cũng nghĩ ngờ mà anh cho là chính quyền VN đã không bao giờ dám nói tới, đó là những ngư dân bị mất tích nhưng không có lý do để biện minh cho sự mất tích đó và người ta nghĩ ngờ có lẽ do phía Trung Quốc (HCQ: Đúng!) đã gây ra những trường hợp đó.

**HCQ:** Xin lỗi! Xin lỗi! Nói “có lẽ” là không đúng, bởi vì vùng này hoàn toàn bị TQ kiểm soát, không có Philippin, không có Malaysia, không có Brunei, không có nước nào mà chỉ có Trung Quốc, thì không phải là “có lẽ”, mà chắc chắn là Trung Quốc.

**KA:** Vâng. Anh Hồ Cương Quyết khẳng định chắc chắn là do Trung Quốc gây ra chứ không phải là “có lẽ” như là Khánh An nghĩ ngờ nữa. (Hồ Cương Quyết: Đúng!) Vâng. Và anh đã nêu ra một trường hợp mà có lẽ những người theo dõi tin tức về những ngư dân ở Lý Sơn (Quảng Ngãi) thì chắc là biết đến trường hợp ông Nguyễn Đăng. Ông là một ngư dân rất lão luyện và dày dặn kinh nghiệm trên ngư trường Hoàng Sa. Vừa rồi, báo chí đã đưa tin là ông đã bị mất tích (HCQ: Đúng!) và anh Hồ Cương Quyết khẳng định là do phía

*Trung Quốc gây ra sự mất tích này.*

**HCQ:** Đúng! Đúng! Bởi vì anh đã nói rồi, những người mất tích như vậy thì “mất tích” là một cách nói rất nhẹ. Mất tích như vậy thì đa số là bị Trung Quốc bắt một lần, hai lần rồi, mà họ vẫn tiếp tục (đánh bắt) ở ngư trường Hoàng Sa, thì đối với Trung Quốc, họ bị xem như những người ngoan cố, không chịu bỏ cuộc. Như vậy thì phải phạt một cách dứt khoát.

**KA:** *Vâng. Cảm ơn anh Hồ Cương Quyết. Khánh An muốn mời Bảo Lộc. Bảo Lộc có ý kiến gì về vấn đề thiên tai và nhân tai đối với cuộc sống của ngư dân không ạ?*

**Bảo Lộc (BL):** Theo như lời kể của ngư dân ở đó thì từ trước tới giờ ngư trường của họ vẫn là Hoàng Sa. Họ bắt buộc phải đánh bắt ở Hoàng Sa vì nếu họ đánh ở vùng khác, ở gần bờ thì không có cá lớn nên thu nhập của họ không tới giờ sống, cho nên buộc lòng người dân muốn sống thì phải đi đánh xa bờ. Mà muốn đánh xa bờ thì phải đi ra Hoàng Sa.

Theo ngư dân ở đó thì chính quyền Việt Nam vẫn khẳng định Hoàng Sa là của Việt Nam, thì đối với ngư dân trước tới giờ ông bà tổ tiên họ vẫn coi đây là ngư trường chính nên mọi người tới đó đánh bắt. Người ta bán khoán là chính quyền trong nước vẫn khẳng định chủ quyền là của Việt Nam và trong đó có chương trình “cùng ngư dân bám biển” này kia thì mọi người vẫn biết, nhưng mà cụ thể của việc hỗ trợ để “cùng ngư dân bám biển” là cái gì thì mọi người không thấy. Thậm chí, ngay cả ngư dân bị Trung Quốc bắt mà có may thoát về thì người ta nói là họ không được hỗ trợ một đồng nào hết. Người ta đặt đầu hỏi là “hỗ trợ cái gì?” và “cùng ngư dân bám biển” cái gì? Trong khi đó, chính quyền lại tạo nên một đội gọi là “dân quân vùng biển” đại khái như là “dân quân tự vệ” hay “dân quân vùng biển” gì đó, nhưng lại không được trang bị một thứ vũ khí hỗ trợ gì hết. Chỉ có tay không thì lấy cái gì mà ngư dân tự bảo vệ mình trước những lực lượng súng ống đầy mình của hải quân Trung Quốc.

Một điểm rất khó khăn nữa là khi ngư dân bị bắt, nếu mà không có tiền thì sẽ bị bên phía Trung Quốc bỏ đói cho đến chết, có nghĩa là một là chết, hai là nếu họ đi về mà khi vượt biển không có dầu thì cũng chết. Điều này có nghĩa là nếu mà không có tiền thì xác định là phải chết rồi đó. Điều đó thể hiện cái dạ rất ác của TQ.

Một điểm nữa là khi mà bị bắt thì bên phía Trung Quốc trước tiên bắt ngư dân phải quỳ xuống và bắt viết một tờ giấy, có người Việt hướng dẫn

luôn, là “bị bắt vào đây vì xâm lấn chủ quyền của Trung Quốc”, có nghĩa là phải viết tờ giấy đó và ký tên vì nếu không viết thì sẽ bị đánh. Mình không biết cái ý thâm sâu của tờ giấy đó là cái gì? Theo mình nghĩ thì có thể là khi có đầy đủ cơ sở về chứng từ để khi mà có ai nêu lên khúc mắc thì phía Trung Quốc có đủ cơ sở để nói rằng “đây là khẳng định của ngư dân vì xâm phạm chủ quyền của Trung Quốc nên mới bị bắt”. Đó là thâm ý của phía Trung Quốc và mọi người rất là bán khoán, tại vì khi bị bắt vào thì buộc phải có tờ giấy đó.

**KA:** *Khánh An và các khách mời hẹn gặp lại quý vị kỳ sau.*

## Việt Nam đã làm gì để bảo vệ ngư dân?

**Khánh An, phóng viên RFA  
2012-01-03**

**KA:** *Thưa quý vị, kỳ trước, chúng ta đã theo dõi các vị khách mời là ông André Menras Hồ Cương Quyết, một người Pháp có quốc tịch VN, Như Quỳnh, tức blogger Mẹ Nấm ở Nha Trang và Bảo Lộc từ Sài Gòn tiết lộ về mối lo sợ lớn nhất của ngư dân đánh bắt cá ở ngư trường Hoàng Sa, đó là mối lo sợ về nhân tai, cụ thể là gặp TQ. Đã có rất nhiều người mất tàu, bị phá sản, thậm chí mất mạng vì mối họa này.*

*Câu hỏi đặt ra là nhà nước, chính quyền Việt Nam đã làm gì để bảo vệ ngư dân trước mối họa Trung Quốc? Hãy nghe các vị khách mời trên tiếp tục câu chuyện nhé. Trước tiên là chia sẻ của blogger Mẹ Nấm:*

### Không phải bị Trung Quốc bắt?

**MN:** Mình đã trực tiếp nói chuyện với một gia đình. Anh đó là anh Lê Văn Huy, người cũng đã từng được báo Sài Gòn Tiếp Thị trong nước viết ở bài “Vết thương Hoàng Sa”. Hai cha con anh này đã từng bị bắt trên một tàu vào năm 2009 và sau đó thì nó (TQ) dồn hai tàu làm một rồi nó cho một tàu và con của anh Huy được về, còn anh Huy thì bị giữ lại.

Trong một ngày nó chỉ cho họ ăn một bữa thôi. Anh Huy có kể với mình là phải lượm rau tươi trên sông, trên biển để tự nấu lấy. Khi những tàu bạn bị bắt cùng lúc với anh Huy, họ nhìn thấy anh Huy bị đánh đập như thế, rồi bị gọi lên và lúc đó số tiền chuộc đối với gia đình anh Huy là 6.000 đô la, mà bên kia thì nó cứ thúc ép anh Huy phải nộp tiền phạt, nếu không thì nó sẽ giết. Anh Huy này cũng may mắn là ảnh được tất cả những người cùng bị bắt chung với ảnh, họ dồn hết tất cả dầu của các tàu còn dư lại cho ảnh và anh Huy quyết định là anh sẽ chặt

dây neo tàu bị giam để trốn thoát về Quảng Ngãi. Trên đường trốn thoát, anh Huy gặp những tàu khác và anh xin gạo và dầu để về.

Khi anh Huy về tới Quảng Ngãi thì rất buồn là chính quyền Quảng Ngãi có xuống hỏi thăm qua loa chứ không hề có một động thái nào gọi là trợ giúp. Anh có nói là họ (chính quyền) vẫn không tin được là làm sao ảnh thoát về được và họ nghĩ rằng chắc anh này bị làm sao đó chứ không phải bị phía Trung Quốc bắt. Tức là đối với phía chính quyền địa phương thì họ coi đây là một chuyện bình thường. Anh Huy đã phải bán chiếc tàu của anh để trả nợ và vẫn còn nợ ngân hàng một số tiền.

Ảnh có nói với mình rằng “Nếu bây giờ cho anh đi biển nữa thì anh vẫn ra Hoàng Sa thôi, em ơi! Bởi vì không ra Hoàng Sa thì biết ra đâu bây giờ?! Mà ngư trường của mình ở đó bao nhiêu năm nay, nếu mình không ra đó thì mình đi đâu?”. Trong khi tất cả mọi người đều kêu gọi là “cùng ngư dân bám biển”, khi mà mọi người ở trong bờ, các lãnh đạo đến thăm, mọi người đến thăm thì đều nói là “biển của mình là Hoàng Sa, để bảo vệ Hoàng Sa thì ngư dân phải ra Hoàng Sa đánh cá”; nhưng khi ra Hoàng Sa đánh cá thì không hề có tàu hải quân đi theo.

Mình có hỏi là “Nếu mình ra đó mình bị bắt thì sao, anh?” – “Nếu khi mình gặp tàu nó thì mình phải né thôi”. Mình có hỏi là “Vậy thì những người có trách nhiệm đối với sự an nguy của ngư dân trên biển như hải quân, bộ đội biên phòng, thì họ khuyên anh như thế nào?” Anh nói: “Thì chỉ nói là gặp tàu TQ thì tránh đi thôi chứ không có khuyên gì hết”.

Lúc đó mình có tìm hiểu chuyện “dân quân biển” thì thật sự báo chí nói đến vấn đề này rất là nhiều. Tự vệ dân quân biển thì trên đài báo nói rất là nhiều, nhưng mà thực sự khi Quỳnh ra đó vào tháng 9 vừa rồi thì họ mới chỉ được tập hai ba buổi thôi và họ không được trang bị vũ khí. Mình không biết được chuyện gì sẽ xảy ra, nhưng mình nhìn sâu vô mắt những người mình hỏi chuyện thì mình biết chắc một điều là họ thực sự hoài nghi về sự an toàn của mình, nhưng họ vẫn tiếp tục bám biển bởi vì họ hy vọng và cả tương lai của họ là ở biển thì họ tiếp tục bám biển thôi.

**KA:** *Vâng.*

**HCQ:** *Vâng. Anh đã biết câu chuyện rất đặc biệt của anh Huy bị Trung Quốc bắt và bị đưa lên đảo Hải Nam và ở đó 4 ngày, sau đó thì có thể trốn về Bình Châu chỉ với một la bàn mà thôi. Đó là một chuyện rất thú*

vị, cho biết ngư dân ở đây không phải thuộc về loại ngư dân bình thường, mà họ là anh hùng. Nhưng rất tiếc, trong khi chính quyền Việt Nam – nhà nước VN luôn luôn khẳng định là “Hoàng Sa là của VN” và khuyến ngư dân bám ngư trường Hoàng Sa, nhưng khi người dân của mình, đồng bào của mình gặp tai nạn như vậy, gặp sự uy hiếp của nước ngoài là Trung Quốc, thì sau đó ai giúp đỡ? Không có ai hết! Phá sản luôn! Và suốt đời của mình phải cố gắng trả nợ cho bà con, cho ngân hàng, cho nhà nước. Anh đã gặp những trường hợp như vậy, anh có hồ sơ những ngư dân như Huy là Trương Bích La, Mai Phụng Lưu.

Có một số ngư dân như vậy đã mất tàu của mình, đã mất tất cả tài sản của mình, không có đất và trắng tay luôn. Làm sao có thể chịu được cái đó? Mình phải giúp đỡ, mình phải hỗ trợ họ hết sức, phải ở bên cạnh với họ. Vì lý do đó mà anh lập một hiệp hội ở bên Pháp, hiệp hội Việt-Pháp để lập ra một quỹ để hỗ trợ họ một cách trực tiếp, có nghĩa là mình đến tận chỗ, đưa họ một món tiền, có cả những người vợ góa. Mình có chương trình mua một chiếc tàu cho những ngư dân muốn tiếp tục đi Hoàng Sa.

Chương trình này mới có và nhân dịp chiếu cuốn phim này, phim “Hoàng Sa VN–Nỗi Đau Mắt Mát”, thì nhân dịp đó mình sẽ mở rộng một quỹ hỗ trợ rất minh bạch cho những ngư dân ở Bình Châu và Lý Sơn để giúp đỡ họ một cách cụ thể, bởi vì nói là một việc, phát biểu là một việc, nhưng mà giúp đỡ họ để còn sống là một việc quan trọng nhất mà mình phải hết sức có trách nhiệm, có nghĩa vụ xứng đáng với họ, bởi vì họ đã xứng đáng được giúp đỡ như vậy. Họ là những người tuyệt vời! Tuyệt vời trong một chiến tranh im lặng với một nước lớn, một nước khổng lồ mà chiếm VN ở vùng này một cách bất hợp pháp, sử dụng vũ lực như Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tuyên bố trước Quốc hội ngày 25 tháng vừa rồi thì “TQ đang chiếm Hoàng Sa một cách bất hợp pháp, sử dụng vũ lực” như vậy.

Nhưng bây giờ không chỉ như vậy, người dân ở Lý Sơn, Bình Châu và một số trong họ đã bắt đầu không đi nữa bởi vì bị phá sản, bởi vì sợ không phải vì sinh mạng của mình mà sợ cho gia đình của mình vì sinh mạng mình bị mất rồi thì gia đình mình sống như thế nào. Như vậy thì từ từ họ phải thay chỗ và đi đánh bắt cá ở ngư trường Trường Sa an toàn hơn. Điều đó có nghĩa là vùng Hoàng

Sa từ từ bị Trung Quốc chiếm.

Một số ngư dân mà anh biết đã tâm sự với anh năm nay là đã phát hiện tàu đánh cá Trung Quốc chỉ cách Lý Sơn 20 hải lý, có nghĩa là vùng này từ từ bị Trung Quốc chiếm càng ngày càng nhiều và hải quân Việt Nam và biên phòng Việt Nam bất lực hay là không làm gì hết. Đó là một vấn đề rất nguy hiểm cho độc lập của Việt Nam, cho sự toàn vẹn lãnh hải-lãnh thổ của Việt Nam, chứ không phải chỉ là vấn đề của ngư dân.

Vấn đề ngư dân rất quan trọng về mặt nhân đạo, về mặt con người, nhưng mà vấn đề nước Việt Nam ở chỗ đó từ từ bị Trung Quốc chiếm bằng vũ lực, thì đó là một vấn đề nguy hiểm nhất.

**KA:** *Vâng. Những điều mà anh Hồ Cương Quyết vừa nói là những điều khá tế nhị đối với báo chí trong nước hay giới truyền thông trong nước. Thường thì chính quyền Việt Nam, nhà nước Việt Nam rất ít khi dám đề cập một cách thẳng thắn giống như câu chuyện vừa rồi mà quý vị vừa nghe anh Hồ Cương Quyết nói đến về vấn đề ngư dân Việt Nam. Ngư dân Việt Nam chỉ là một phần trong một vấn đề nhạy cảm hơn, đó là vấn đề bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ Việt Nam và khẳng định chủ quyền của Việt Nam trên Biển Đông.*

**HQC:** Chính xác!

**Biết tin ai bây giờ?**

**KA:** *Về những điều mà mọi người vừa chia sẻ thì Khánh An muốn hỏi mọi người rằng nếu quý vị để ý thì sẽ thấy là sau mỗi lần ngư dân Việt Nam bị phía Trung Quốc bắt thì Bộ Ngoại giao Việt Nam thế nào cũng sẽ lên tiếng sau đó và nói rằng phía “Việt Nam phản đối hành động này (của Trung Quốc) và khẳng định chủ quyền của mình trên Biển Đông”, các bạn nghĩ sao về cách hành xử của VN, những phát biểu, lập trường, quan điểm của Việt Nam đối với vấn đề bảo vệ ngư dân nói riêng và đối với vấn đề khẳng định chủ quyền của VN ở trên Biển Đông nói chung?*

**MN:** Lý do thôi thúc mình đến Lý Sơn (Quảng Ngãi) bởi vì mình đã nghe quá nhiều lời khẳng định từ phía người phát ngôn của Bộ Ngoại giao cũng như là trong các buổi họp ngoại giao mà tin tức đưa trên báo chí. Mình biết chắc là những tin đưa trên báo chí, chẳng hạn 10 vụ ngư dân bị bắt thì chỉ đưa một hoặc hai vụ hoặc đưa đúng vào một thời điểm nào đó mà thôi. Cho nên mình nghĩ là mình phải đi một lần để mình biết sự thật.

Khi mình đến Lý Sơn thì, mặc dù đã chuẩn bị tinh thần rất là nhiều, nhưng khi mình đến Lý Sơn thì khi

nhận những câu trả lời của người dân ở đó thì chuyện bị Trung Quốc bắt rất là bình thường vì ở đây có đến 75-80% gia đình hầu như đều có một lần bị bắt. Nếu hên thì được trở về còn người, còn không thì mất cả người cả của. Thực sự mình thấy với động thái tuyên bố rất rõ ràng rằng “Hoàng Sa-Trường Sa là của VN” trên diễn đàn ngoại giao và hành động bỏ lơ ngư dân mình trên thực tế, thậm chí người dân còn không biết là nhà nước mình sẽ đồng hành với ngư dân như thế nào nữa bởi vì nó (TQ) cứ đánh.

Có một câu mà đến giờ mình vẫn còn nhớ là “Dân mình cứ ra Hoàng Sa rồi cứ bị đánh, bị bắt miết, nhà nước nói vậy thì mình biết tin ai bây giờ?” Đó là một câu mà mình nghe ở trong một đoạn chia sẻ của một anh ngư dân mà mình có quay lại, đến giờ nó là câu trả lời rõ ràng nhất cho những ai còn phân vân về cái lập trường của nhà nước đối với chuyện bảo vệ Hoàng Sa và Trường Sa.

Cũng giống như mọi người thấy đó, ngư dân bị bắt thì chúng ta có những tuyên bố về ngoại giao, nhưng động thái để bảo vệ họ thì không có. Còn những người đi biểu tình chống Trung Quốc ở trên đất liền để bày tỏ sự căm thông và sự chia sẻ, cũng như cảm xúc của mình đối với hành vi xâm lược của Trung Quốc thì bị đối xử như thế nào, tất cả chúng ta đều cũng đã thấy được rằng có lẽ là không nên nghe nhiều về những lời phát ngôn mà hãy nhìn vào hành động thực tế để biết được rằng lập trường bảo vệ Hoàng Sa-Trường Sa, khẳng định chủ quyền ở đó của nhà nước là như thế nào. Nó rất rõ ràng qua những hành động.

**KA:** *Vâng. Cảm ơn Như Quỳnh. Thế còn Bảo Lộc thì sao?*

**BL:** Cái ý hỏi này chị Như Quỳnh nói thì mình có cái ý là cái việc truyền thông đưa đúng lúc thì đúng là như cái vụ gì đó chị Như Quỳnh? Cái vụ anh Huy và anh Sơn hay anh nào đó?

**MN:** Anh Sơn là bị vào năm 2007.

**BL:** Ừ, anh Sơn là bị hình như là vào năm 2007 thì khoảng hai năm sau thì báo chí mới đưa tin. Lúc mà hỏi chuyện anh Sơn thì (mới biết là) báo chí đã phỏng vấn trước đó 2 năm nhưng mà không có đăng, mà chờ tới thời điểm gay gắt với Trung Quốc và cần vấn đề truyền thông thì lúc đó mới đưa lên cho mọi người cùng biết.

**Khánh An:** *Khánh An xin tạm dừng chương trình Café Wifi và hẹn gặp lại quý vị chương trình kỳ sau.*

